

ALFRED HITCHCOCK

THE THREE INVESTIGATORS

3

The Mystery of the Whispering Mummy



Vụ Án Bí Ẩn Xác Ướp Thì Thầm

Alfred Hitchcock

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

<u>Thông tin ebook</u>
<u>Chương 1 Một bức thư khác thường</u>
<u>Chương 2 Xác ướp thì thầm</u>
<u>Chương 3 Hannibal cảm từ xa</u>
<u>Chương 4 Lời nguyện rửa của xác ướp</u>
<u>Chương 5 Nguy hiểm</u>
<u>Chương 6 Một vị khách bất ngờ</u>
<u>Chương 7 Thần đầu chó xuất hiện</u>
<u>Chương 8 Mắc bẫy</u>
<u>Chương 9 Những phát hiện bất ngờ</u>
<u>Chương 10 Hai tù nhân không được thoải mái lắm</u>
<u>Chương 11 Sáng kiến mới</u>
<u>Chương 12 Tẩu thoát</u>
<u>Chương 13 Hannibal nghi ngờ</u>
<u>Chương 14 Những dấu chấm hỏi</u>
<u>Chương 15 Độc mã</u>
<u>Chương 16 Thay đổi người ở</u>
<u>Chương 17 Những tiết lộ bất ngờ</u>
<u>Chương 18 Alfred Hitchcock yêu cầu làm rõ</u>

Chương 1

Một bức thư khác thường

" Cứu với! cứu với!"

Giọng kêu the thé, kỳ lạ, đầy lo sợ.

Bà Thám tử trẻ. Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy không hề chú ý đến, bởi cả 3 quen thuộc với giọng nói ấy: đó là giọng của Râu Đen, con yểng được nuôi để lấy hên. Y hệt như 1 con két, nó thích lặp lại những gì nó được nghe.

Bà Mathilda Jones, thím của Hannibal, liếc nhìn lồng yểng.

- Hannibal ơi! Thím gọi. Con không nên cho con yểng của con xem nhiều phim trình thám ở truyền hình như thế.

- Dạ, Hannibal trả lời. Thím Mathilda ơi, cánh cửa này để ở đâu?

- Tất nhiên là để chung với mấy cánh cửa kia. Này, các cậu ơi, cật lực lên đi chứ! Còn nhiều việc lắm, mà thời gian thì qua nhanh lắm.

Có tiếng lêu, ông phát thư đến, đặt 1 cọc thư vào thùng thư.

- Chúa ơi! Khi đó thím Mathilda chơi nhớ ra. Hannibal ơi, chú Titus muốn con ra bưu điện gửi 1 bức thư bảo đảm, mà thím quên nói.

Thím rút ra từ túi áo 1 bao thư hơi bị nhăn, rồi đưa cho cháu.

- Con lấy xe đạp chạy ngay ra bưu điện! - Thím ra lệnh. Tiền đây nè.

- Con đi, con chạy, con bay đây, thưa thím Mathilda! - Hannibal mập đáp. Peter và Bob sẽ làm công việc thay chỗ con. Hai bạn ất than phiền là hơi buồn đấy.

Peter và Bob phần nộ nổi giận. Hannibal leo lên xe đạp rồi biến mất. Bà Jones cười:

- Thôi, được rồi, thím thả tự do cho 2 cháu - bà nói. Hai cháu cứ vào cái đồng hồ linh tinh mà chơi. Mà thím cũng không biết hai cháu có thể làm gì trong đó.

Bằng 1 động tác, bà chỉ đồng hồ phế thải che dấu xưởng sửa chữa của Hannibal và không ai biết - bộ tham mưu của nhóm điều tra.

- Còn thím - bà Jones nói, thím phải lo thư từ đây. Thím sẽ xem ngay Có thể có thư cho Hannibal.

Hai cậu bỏ ngay công việc, không chờ thím Mathilda nói lần thứ nhì. Bà Jones cầm lấy chồng thư từ.

- Không, - bà Jones nói, không có thư cho Hannibal.

Bà giả bộ ra đi, nhưng 2 cậu không làm khi nhìn ánh mắt tinh nghịch của thím: thím Mathilda rất thích đùa.

- à! Thím vừa nói vừa đứng lại, cũng có 2 lá thư này gửi Ba Chàng Thám tử trẻ. Chắc là cái Câu lạc bộ mới của tụi bây.

Peter cầm lấy hai phong bì, cố kiềm nổi xúc động, vì đây là lần đầu tiên các cậu nhận được thư. Bà Jones ghé qua phòng làm việc của chồng bà. hai bạn chạy thẳng về bộ tham mưu.

- Không được xem thư khi chưa tới chỗ bọn mình, - Peter nói. Công việc là công việc.

- Đồng ý - Bob nói. Từ nay, mình sẽ có thể vào sổ thư từ bọn mình nhận được. Mình đã chuẩn bị sổ rồi, chỉ còn thiếu thư thôi.

Hai cậu luồn lách giữa các chồng vật tư khác nhau, và đến được xưởng của Hannibal.

Xe lán biến mất dưới một đồng hồ đặc linh tinh, nên bên trong luôn luôn tối om. Peter bật điện lên, ngay sau khi đóng cửa sập lại. sau đó 2 cậu lấy ghế ngồi và tiến hành mở thư từ của nhóm.

- Ủi chà! Peter kêu. Bức thư này của bác Alfred Hitchcock. Bọn mình bắt đầu đọc lá thư này đi.

Bob rất mừng. Ba bạn đã làm quen với ông Hitchcock 1 cách không bình thường lắm và ông đã hứa báo ngay cho ba bạn biết khi nào ông nghe nói đến 1 vụ bí ẩn thích hợp để 3 bạn trở tải.

Cho nên rất có thể là đúng như vậy.

- Trái lại - Bob nói, bọn mình phải để dành cái hay nhất cho phần cuối. Mà mình nghĩ nên chờ Babal về, rồi hăng mở thư ra.

- Sao? - Peter phản đối. Sau cái cách đối xử của cậu ấy à. Cậu đã nghe Ba bal nói lúc nãy chưa,

cậu ấy muốn bắt bọn mình làm phần công việc của cậu ấy. Mà chính cậu là lưu trữ gia, chính cậu phải lo về thư từ.

Bob thấy lý lẽ có tính thuyết phục và lấy dao rọc giấy mở phong bì thứ hai. Tuy nhiên, vì đã để ý nhiều điều, Bob đề nghị.

- Trước khi đọc, bọn mình hãy thử suy luận những gì có thể được. Babal đã dặn bọn mình phải tập suy luận mỗi khi có dịp.
- Chưa đọc thư, làm sao mà suy luận được cái gì? - Peter đa nghi hỏi.

Nhưng Bob đã cúi xuống xem xét phong bì màu tím, thơm mùi hoa đình. Lá thư cũng màu tím và thơm phức, ngoài ra, có hình hai con mèo trang trí ở phần trên cùng.

- Hừm! Bob vừa rên vừa ấn hai ngón tay vào trán để suy nghĩ. Được, nghĩ ra rồi. Tác giả của bức thư này là 1 phụ nữ khoảng 50 tuổi. Thấp nhỏ và mập mạp. Nói chuyện nhiều. Nhuộm tóc. Rất thích mèo. Tốt bụng, nhưng đôi khi hơi bất cần. Thường hay vui tính, nhưng hiện nay đang gặp rắc rối.

Peter mở tròn mắt:

- Hả! Cậu đã nhìn thấy tất cả những điều này mà không cần đọc nội dung à?
- Dễ ợt - Bob ung dung trả lời. à! mình quên nói thêm là bà rất giàu có và lo làm việc từ thiện.

Peter nhú mày cầm lấy phong bì và bức thư dần dần nét mặt Peter sáng lên.

- Hình vẽ mèo, nên bà này thích mèo - Peter phán. Tem bị dán xiên xẹo và thậm chí hơi bị rách: chứng tỏ tính bất cần. Nhìn chung lá thư, hàng chữ viết bắt đầu đi lên phía trên, cho thấy tính khí lạc quan; nhưng về cuối, chữ lại đi xuống nên ta có thể kết luận rằng hiện bà đang bất hạnh...
- Đúng - Bob nói. Không có gì dễ hơn suy luận, khi ta cố gắng áp dụng.
- Và khi ta có 1 Babal để cho ta những bài học - Peter nói thêm. Bây giờ mình rất muốn biết cậu lấy đâu ra tuổi tác, vòng eo, cách nói chuyện, tài sản, việc từ thiện và tóc nhuộm của bà ấy.

Nghe cậu nói y như Sherlock Holmes.

- Cậu xem này - Bob mỉm cười nói. Địch chỉ người gởi cho ta biết bà ở Santa Monica, trong 1 khu nhà rất đắt tiền. Mấy bà sống ở khu đó đều rất giàu có và đều lo làm việc từ thiện, bởi vì không có chuyện gì khác để làm. Mẹ mình nói vậy đấy.
- Đồng ý - Peter đáp. Nhưng còn tuổi, tóc và phần còn lại?
- Giấy viết thư màu tím và thơm phức, mực viết thì màu xanh lá cây. Thường những phụ nữ có tuổi mới xài những thứ này. Nói thật với cậu, mình có 1 bà dì, thấp nhỏ, nói chuyện nhiều, năm mươi tuổi, nhuộm tóc, khá mập, tử tế dễ thương, dùng loại giấy viết y hệt như vậy. Nên mình mới nghĩ rằng bà... Bob nhìn chữ ký - rằng bà Banfry có thể giống dì Hilda của mình, về bề ngoài cũng như về tính tình.
- Giỏi quá! Peter cười và nói. Cậu đoán giỏi y như cậu suy luận. Bây giờ mình hãy đọc xem bà viết gì.

Rồi Peter bắt đầu đọc lớn tiếng:

?? " Gửi ba chàng thám tử trẻ.

Cô Waggoner, bạn tôi, ở Hollywood, đã kể về cuộc điều tra xuất sắc mà các cậu đã tiến hành để trả cho cô ấy chủ kết bị thất lạc... "

Rõ ràng, bà Banfry đã nghe nói đến những chiến công của Ba thám tử trẻ trong vụ con kết cà lăm. Bob giật lá thư khỏi tay Peter.

- Mình phụ trách lưu trữ - Bob tuyên bố. nên đọc thư là việc của mình, ít nhất là khi Babal vắng mặt.

Peter cau nhàu, nhưng nhượng bộ.

Bob đọc phần tiếp theo. Mà vụ này rất đơn giản. Bà Banfry có con mèo giống Abyssinie, tên là Sphinx, mà bà rất yêu quý. Từ 1 tuần nay, con mèo đã bị mất tích, và cảnh sát không tìm ra được nó. Các lần thông báo trong báo chí địa phương cũng không có kết quả. Bà Banfry chỉ còn biết cầu cứu ba thám tử trẻ, và ba cậu đã trả lại được con kết cưng cho cô Waggoner.

- Tốt lắm - Peter nói. Một con mèo mất tích. Đây có vẻ là 1 vụ án nhỏ hiền lành, hợp lý, không có rủi ro cho bọn mình. Mình sẽ điện thoại ngay cho bà Banfry để báo bà biết là bọn mình đồng ý.
- Khoan đã!... Bob trả lời và giữ lại cánh tay của bạn đang đưa về máy điện thoại. Bọn mình chưa đọc thư của bác Hitchcock.
- Đúng, Peter thừa nhận.

Bob rọc phong bì ra, rút 1 lá thư viết trên loại giấy sang trọng, có khắc tên Alfred Hitchcock. Sau khi đọc lớn những từ đầu tiên, lưu trữ viên không kiềm chế nổi và im lặng đọc thật nhanh phần còn lại. Khi đọc xong, nét mặt Bob vô cùng ngạc nhiên.

- Peter ơi, cậu tự đọc lấy đi. Nếu không, cậu sẽ không tin.

Hết sức tò mò, Peter chụp lấy lá thư và đến lượt cậu đọc. Đọc xong, Peter ngược cặp mắt ngạc nhiên tới độ nhìn Bob.

- Ủi chà! Peter khế nói. Làm sao 1 cái xác ướp 3000 năm tuổi lại có thể bắt đầu kể chuyện đời mình?

Chương 2

Xác ướp thì thăm

Ba thám tử trẻ chưa bao giờ phải lo 1 vụ lạ thường như vụ đang được đề nghị.

Giáo sư Robert Yarborough, nhà Ai Cập học lừng danh, sống trong 1 hẻm khu dân cư ngay giữa rừng, cách Rocky khoảng 15km. Nhà ông, 1 ngôi nhà cổ kiểu Tây Ban Nha, đã được chính ông biến thành viện bảo tàng tư nhân.

Một hàng cửa - cửa sổ, nhìn ra 1 cái sân lót đan, chiếu sáng căn phòng rộng lớn, nơi giáo sư để các kho báu của mình. Buổi chiều, không khí nóng nực 1 cách kỳ lạ... Giữa các cửa sổ, có những bức tượng, từng trang trí các ngôi mộ cổ xưa tại Ai Cập, đứng thẳng. Một trong những bức tượng ấy, tượng thần Anubis - thân người, đầu chó, chiếu xuống sàn nhà 1 bóng đen hình thù dễ sợ.

Trên tường có treo những chiếc mặt nạ có nụ cười bí ẩn và sắc sảo. Tủ kính bảo vệ khỏi bụi cho những tấm bảng viết bằng đất sét, cho nữ trang bằng vàng và những con bọ bằng ngọc bích, được chạm khắc bởi những người thợ kim hoàn đã chết từ mấy thế kỷ nay.

Dưới đất có cái quách, với hình xác ướp trên phần nổi thấp của nắp. Đó là 1 cái quách vô cùng giản dị, không có chạm vàng, không có trang trí, nhưng giấu 1 sự bí ẩn mà chưa ai tìm ra câu giải. Nên chủ nhân, giáo sư Yarborough, 1 người đàn ông nhỏ nhắn mập mạp, có râu nhọn và đeo kính gọng vàng, khá tự hào về cái quách này.

Thời còn trẻ, giáo sư đã lãnh đạo nhiều chuyến thám hiểm đi đến tận Ai Cập để khai quật tìm kiếm. Ông đã tìm thấy nhiều ngôi mộ đào ngay sườn những ngọn đồi, chứa xác ướp của những vị vua Pharaon, cùng phu nhân và người hầu, chưa kể nữ trang và dụng cụ. Ông cất giữ tại nhà phần lớn những vật tìm ra và đang viết sách về những phát hiện của mình.

Giáo sư đã tìm ra cái quách bí ẩn cách đây 25 năm. Nhưng thời đó, do ông quá bận bịu với những cuộc tìm kiếm khác, ông đã cho 1 viện bảo tàng ở Caire mượn quách. Nay, khi đã về hưu, ông có ý định tiếp tục nghiên cứu; nên cách đây mấy ngày, xác ướp và quách đã được chở đến bằng tàu lửa.

Bây giờ, ông Yarborough nghĩ, mình sẽ có thời gian khám phá ra bí ẩn của nó...

Chiều hôm đó - 2 ngày trước khi Ba thám tử trẻ nhận được thư ông Alfred Hitchcock, giáo sư đang đứng trong viện bảo tàng nhỏ của mình và căng thẳng gõ cây viết chì vào nắp quách. Nắp này có thể tháo ra dễ dàng như nắp của 1 cái thùng bình thường.

Wiggins, người đã phục vụ cho giáo sư từ nhiều năm nay, kính cẩn hỏi:

- Thưa ông, ông có nghĩ là nên làm lại cuộc thí nghiệm này, sau cuộc xúc động mà ông đã bị ngày hôm qua không ạ?

- Tôi kiểm tra xem việc này có lặp lại hay không - giáo sư cương quyết trả lời. Anh mở giúp 1 cái cửa sổ. Ở đây ngột ngạt quá.

- Vâng, thưa ông - Wiggins vừa nói vừa mở cửa sổ gần nhất.

Từ khi bị nhốt lại trong ngôi mộ của 1 vua Pharaon 2 ngày liền, do tai nạn, giáo sư bị chứng sợ chỗ kín.

Rồi Wiggins mở nắp lên, và sau khi tháo ra hoàn toàn, cho nắp tựa vào quách.

Hai người đàn ông cúi xuống nhìn vào bên trong.
Mỗi người 1 sở thích. Có người sẽ không cảm thấy thích thú gì khi ngắm nhìn 1 cái xác ướp, nhưng giáo sư Yarborough thì khác, ông say mê những thi hài ướp bitum và quấn bằng vải. Người Ai Cập cổ xưa tin rằng thân thể con người phải được bảo quản hoàn toàn tốt để có thể trình diện thế giới bên kia. Cũng chính để dự phòng cuộc sống sau này, mà họ đặt vào ngôi mộ quần áo, vật trang trí, dụng cụ và nữ trang của kẻ quá cố.

Xác ướp của giáo sư Yarborough tên là Ra- Orkon. Kén bọc xác đã được mở ra 1 phần, nên khuôn mặt của Ra- Orkon lộ ra. Đó là khuôn mặt của 1 người đàn ông lớn tuổi, thông minh, mắt nhắm, môi hơi hé ra như để nói chuyện. Có thể tưởng ông được chạm khắc bằng gỗ mun.

- Thưa ông, trông Ra-Orkon hoàn toàn bình tĩnh - Wiggins nhận xét. Tôi không nghĩ hôm nay ông ấy sẽ giở chứng nữa.

- Hy vọng là không - giáo sư rầu rĩ đáp. Ông ấy đã chết cách đây 3000 năm. Bây giờ ông ấy lại nói chuyện, thì đúng là phản tự nhiên.

- Tất nhiên, thưa ông.

- Nhưng hôm qua, lúc ở 1 mình với ông ấy, ông ấy đã nói chuyện với tôi! Tôi không hiểu ông ấy nói tiếng gì, nhưng tôi đã hiểu rõ rằng ông ấy nhờ tôi giúp 1 việc gì đó, rất khẩn cấp.

Giáo sư cúi xuống xác ướp:

- Ra- Orkon, nếu ông có điều gì cần nói với tôi thì ông hãy nói đi. Tôi nghe đây. Tôi sẽ cố gắng hiểu ông.

Một phút trôi qua, rồi 1 phút khác. Không có tiếng động nào trong phòng, ngoại trừ tiếng ruồi bay.

Chắc là tôi bị ảo tưởng! Cuối cùng giáo sư thở dài.

- Đó là cách giải thích duy nhất có thể được. Wiggins à, anh làm ơn đi lấy giúp cái cưa tay trong xưởng được không? Tôi sẽ cưa 1 khúc gỗ quách. Như vậy qua thử nghiệm than phóng xạ, anh bạn Jennings ở đại học tổng hợp Californie của tôi sẽ có thể xác định được chính xác tuổi của cái xác ướp này.

- Vâng, thưa ông, Wiggins nói, rồi bước ra.

Đúng lúc đó, tiếng thì thầm không rõ vang lên, chắc chắn xuất phát từ cái quách. Giáo sư chừng hững hờ đứng thẳng người dậy. Rồi ông kê tai lại gần miệng xác ướp.

Xác ướp đang thì thầm. Lời nói dường như phát ra từ đôi môi hé mở một nửa, những lời nói được phát âm bởi 1 người Ai Cập đã chết cách đây 3000 năm.

Ông Yarborough không hiểu những lời nói này. Chúng được cấu tạo bằng những âm tiết khàn và xuyết, nói bằng 1 giọng gần như không nghe được. Tuy nhiên, những lời nói càng lúc càng gấp gáp hơn, như thể xác ướp hết sức muốn được nói.

Nổi xúc động khủng khiếp chiếm lấy giáo sư Ông nghĩ ngôn ngữ này là tiếng Ả Rập cổ xưa.

Thỉnh thoảng giáo sư có cảm giác nhận hiểu ra 1 từ.

- Nói đi, hãy nói đi, Ra-Orkon! giáo sư kêu. Tôi sẽ cố gắng hết sức mình để hiểu ông.

- Xin lỗi, thưa ông!

Giáo sư xoay gót quay lại. Lời nói cuối cùng này do Wiggins, tay cầm cưa mới bước vào, phát âm. Ra- Orkon đã ngưng nói.

- Wiggins ơi! Giáo sư nói. Xác ướp vừa mới thì thầm nữa. Nó đã bắt đầu ngay khi anh mới bước ra ngoài, và nó đã im đi khi anh bước vào.

Wiggins nhúm mày, nét mặt nghiêm trang.

- Thưa ông, dường như nó chỉ muốn nói chuyện với 1 mình ông thôi. Ông đã hiểu nó nói gì chưa ạ?

- Không - Ông Yarborough kêu lên. Tôi không phải nhà ngôn ngữ học. Có thể Ra-Orkon không nói bằng tiếng Ả Rập cổ, nhưng cũng có thể nói bằng tiếng Hittite hay thậm chí tiếng Chaldie.

Wiggins liếc nhìn qua cửa sổ. Trên sườn đồi diện của thung lũng có 1 ngôi nhà màu trắng, mới tinh. Anh ta dùng ngón tay chỉ ngôi nhà.

- Giáo sư Freeman là bạn của ông, thưa ông - Wiggins nhận xét. Ngoài ra ông Freeman còn rất am hiểu về tất cả những gì có liên quan đến các phương ngôn vùng Cận Đông. Chỉ mất 5 phút là ông ấy có thể có mặt ở đây. Và nếu xác ướp chịu nói chuyện với ông ấy, chắc chắn ông ấy sẽ hiểu nó nói gì.

- Rất đúng! giáo sư la lên. Đáng lẽ tôi phải báo cho cậu ấy biết ngay. Dù sao, cha cậu ấy cũng có

mặt cùng tôi lúc tôi tìm thấy Ra-Orkon. Nhưng việc phát hiện này không mang lại may mắn cho anh ấy: anh ấy đã bị ám sát 1 tuần sau đó, ngay giữa chợ. Anh đi gọi cho tôi cậu Freeman đi, Wiggins à, và bảo cậu ấy sang đây ngay.

- Vâng, thưa ông.

Wiggins vừa rời khỏi phòng là tiếng nói thì thầm kỳ lạ tiếp tục trở lại.

Giáo sư lại thực hiện 1 nỗ lực mới để hiểu xem xác ướp nổi gì, rồi bỏ cuộc. Ông ra đứng ngay ở cửa sổ, nơi nhìn thấy nhà ông giáo sư trẻ tuổi Freeman, xây trên sườn dốc, dưới mức đường xe chạy nhiều.

Ông Yarborough nhìn thấy người đàn ông trẻ bước ra khỏi nhà qua cánh cửa hông, leo lên cầu thang ngoài, bước vào ga-ra. Sau đó ít lâu, 1 chiếc xe chạy ra, rẽ vào con đường nhỏ ngoằn ngoèo giữa sườn dốc. Không rời mắt khỏi chiếc xe đang chạy, giáo sư Yarborough vẫn lắng nghe, hết sức chăm chú, tiếng thì thầm của xác ướp.

Bỗng nhiên, Ra-Orkon im lặng. Nỗi lo sợ chiếm lấy ông giáo sư già. Sao! Chẳng lẽ xác ướp lại ngưng nói đúng vào lúc có thể hiểu ra nó nói gì?

- Nói tiếp đi, Ra-Orkon, ông hãy nói tiếp đi. Tôi van ông. Chúng ta đang chờ thông dịch viên đến. Ông hãy nói đi!...

Một hồi sau, tiếng thì thầm tiếp tục trở lại. Ông Yarborough nghe tiếng xe dừng lại trước cửa nhà. Cánh cửa mở ra. Có người bước vào phòng.

- Cậu đó hả Freeman? ông Yarborough hỏi, nhưng không rời mắt khỏi xác ướp.

- Dạ phải, cháu đây. Bác bị làm sao thế, hả bác Yarborough? Người kia hỏi.

- Cậu đừng làm ồn. Lại đây. Nghe đi.

Rồi nói với xác ướp, ông giáo sư già la lên:

- Hãy nói đi, Ra-Orkon ơi! Nói đi! Bây giờ có người sẽ hiểu ông.

Nhưng xác ướp im lặng. Im lặng y như đã từng im lặng suốt 30 thế kỷ.

- Cháo không hiểu, Freeman nói. Có phải bác nói chuyện với xác ướp không ạ?

Ông Yarborough quay sang người đồng sự trẻ. Ông Freeman là người vóc dáng trung bình, thon thả, nét mặt vui vẻ. Tóc ông chỉ hơi bắt đầu bạc 1 ít.

- Phải, Yarborough nói. Xác ướp vừa mới nói chuyện với tôi bằng 1 thứ tiếng mà tôi không hiểu được, và tôi hy vọng cậu sẽ thông dịch cho tôi. nhưng ngay khi thấy cậu, nó...

Nhìn thấy vẻ mặt ngạc nhiên của ông Freeman, giáo sư Yarborough không nói nữa.

- Cậu không tin tôi, phải không? Cậu không tin rằng Ra-Orkon có thể nói chuyện với tôi à? Freeman gãi cằm.

- Bác hãy thừa nhận rằng đó cũng là chuyện lạ - cuối cùng ông nói. Cháu sẽ dễ tin hơn nếu chính cháu nghe thấy...

- Ta hãy làm thử - Ông Yarborough nói. Ra-Orkon, ông nói đi, chúng tôi nghe đây. Chúng tôi sẽ cố gắng hiểu ông.

Hai người đàn ông chờ đợi. Xác ướp không phản ứng.

- Không chờ nữa - Ông Yarborough thở dài. Ra-Orkon chỉ chịu nói chuyện riêng với tôi thôi. vậy mà tôi cứ hy vọng cậu sẽ dịch cho tôi nghe những gì ông ấy nói.

Giáo sư cố gắng ra vẻ tin tưởng nhưng không thành công lắm.

- Nếu có thể được, cháu sẵn lòng giúp bác - Ông lễ phép trả lời. Ô kìa! bác định làm gì với cái cưa này? Không lẽ bác tính mổ tử thi Ra-Orkon?

- Không, không. Tôi chỉ muốn cưa 1 mẫu gỗ để đưa thí nghiệm than hoạt tính và như vậy xác định ngày chính xác khi Ra-Orkon được chôn cất.

- Làm hỏng 1 cái quách cổ xưa như thế này thì uống quá.

- Không đâu - Ông Yarborough đáp. Cái quách này không có gì là quý báu hết, và dù sao tôi cũng phải biết được nó có từ năm nào chứ. Nhưng mỗi việc 1 lúc. Trước khi tìm ra bí mật của Ra-Orkon, tôi muốn làm rõ cái chuyện thì thầm này. Nhưng, cậu Freeman ơi, 1 cái xác ướp đâu thể nói chuyện được! Mà xác ướp này thì lại nói. Và chỉ nói với 1 mình tôi mà thôi.

- Hừm! Freeman vừa kêu vừa cố giấu đi nỗi thương hại đối với người đàn ông già. - Hay bác giao cho cháu cái tên già hay đùa này trong vài ngày? Khi về tới nhà cháu, có thể nó cũng sẽ chịu nói chuyện với cháu. Nếu cháu hiểu được nó kể về điều gì, cháu sẽ truyền đạt lại chính xác cho bác bức thông điệp của nó.

Giáo sư Yarborough nhìn trừng trừng người đàn ông trẻ.

- Cậu thật là tốt bụng, cậu Freeman à- Ông trình trọng nói. Cậu đang nghĩ tôi bị ảo tưởng, và để tránh làm cho tôi buồn, cậu không thành thật nói ra. Thì, cũng có thể cậu đúng. Ra-Orkon sẽ ở lại đây cho đến khi tôi tin chắc về sự việc này.

- Tùy bác thôi - Freeman nói. Nếu anh bạn của ta lại nói nữa, bác cứ báo cho cháu biết. Cháu sẽ đến cấp tốc. Tạm thời cháu xin phép bác. Cháu có tiết giảng ở trường đại học tổng hợp.

Ông Freeman ra khỏi căn phòng. Ông giáo sư Yarborough hoài công chờ xác ướp nói chuyện trở lại. Wiggins xuất hiện.

- Tôi dọn bữa ăn tối cho ông được chưa ạ?

- Dọn đi, Wiggins. Anh có nhớ là anh không được nói cho ai biết về cụ này không?

- Dạ nhớ, thưa ông.

- Tôi đã nhìn thấy rõ phản ứng của cậu Freeman. Tất cả các đồng sự của tôi cũng sẽ phản ứng như vậy thôi. Nếu họ biết rằng 1 xác ướp kể chuyện cho tôi, họ sẽ nghĩ tôi lảm cảm. Anh thử tưởng tượng nếu báo chí nắm được chuyện này: uy tín nhà bác học của tôi sẽ tiêu tan.

- Tất nhiên, thưa ông.

- Tuy nhiên tôi phải xin ý kiến của 1 người nào đó. Một người nào đó không phải là nhà bác học, và biết rằng thế giới này đầy rẫy bí ẩn... Ồ! tôi biết người nào rồi. Tôi sẽ gọi điện cho anh bạn Alfred Hitchcock của tôi. Ít nhất anh bạn này sẽ không cười tôi.

Giáo sư Yarborough nghĩ đúng. Alfred Hitchcock không cười ông. Như ta đã biết ở chương trước, ông chỉ báo tin cho Ba Thám Tử Trẻ.

Chương 3

Hannibal cảm từ xa

- Làm sao 1 xác ướp có thể nói chuyện được - Peter nói lại.

Bob chỉ lắc đầu.

- Một cái xác ướp - Peter nói tiếp và xoa rối mái tóc nâu, là phải được ướp. Một cái xác ướp, không phải là 1 con người. Nó từng là 1 con người, nhưng không còn là người nữa.

- Đó là 1 con người đã chết - Bob đồng ý. Và người chết thì không nói chuyện, ai cũng biết điều đó.

- Ai cũng biết, ngoại trừ cái xác ướp - Peter vừa nói vừa lấy lại bức thư để xem cho kỹ hơn. Xác ướp nói chuyện à? Không, không, mình không thích. Bọn mình đã có quá nhiều vụ bí ẩn lạ thường rồi. Tốt nhất bọn mình nên đi Santa Monica giúp bà kia tìm con mèo giống Abyssunie.

Bob nhìn bức thư của bà Banfry.

- Giữa hai vụ, Hannibal sẽ chọn vụ nào? Cậu có đoán được không? Bob hỏi mĩa mai.

- Không đoán được! Peter tức giận đáp. Ngay khi nhìn thấy bức thư của ông Hitchcock, cậu ấy sẽ gọi điện thoại cho hãng thuê xe và xin chiếc xe Rolls cùng bác tài Warrington, để đến gặp giáo sư Yarborough. Nhưng dù sao, bọn mình nắm tuyệt đại đa số số phiếu quy định.

- Hannibal không phải loại người chịu để bị không đủ số phiếu quy định. - Bob bắt bẻ. Bọn mình đã thử áp dụng với cậu ấy phương pháp dân chủ rồi, thời Lâu đài kinh hoàng ấy. Không thể nói rằng bọn mình đã thành công mỹ mãn lắm.

- Mình biết - Peter buồn bã nói.

- Ủa, mà chuyện gì đã xảy ra với cậu Babal của chúng ta rồi? Đáng lẽ cậu ấy đã về từ lâu rồi mà.

- Đây là dịp sử dụng kính tiềm vọng của ta! Peter kêu lên.

Bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ, vô hình đối với những ai không biết, cũng có 1 khuyết điểm: khi bị nhốt bên trong, Ba Thám Tử Trẻ không thể nhìn thấy những gì xảy ra bên ngoài. Hannibal đã chữa lại khuyết điểm này bằng cách làm cái kính tiềm vọng, bằng vài mảnh gương đặt ở góc vuông trong ống lò sưởi, trông hoàn toàn vô hại.

Peter Crentch nâng kính tiềm vọng lên, sao cho phần trên nhô lên khỏi đồng hồ đặc linh tinh phủ kính nhà lán, rồi xoay kính từ từ, mắt dán vào đầu dưới của ống.

- Bà Jones đang bán sắt vụn cho thợ sửa ống nước - Peter thông báo. Anh Hans đang chất vật tư vào 1 góc. ủa, Babal về kìa. Cậu ấy đang dắt xe đạp. Bánh trước bị xẹp.

- Chắc xe đạp bị xì bánh - Bob nói - Có lẽ do vậy mà Babal về trễ. Mình dám cá mặt Babal đang giận dữ.

- Hoàn toàn không - Babal đang cười toe toét. Điều này thì lạ thật, Babal rất ghét bắt trắc. Thậm chí thùng xe cũng sẽ làm cho Babal tức điên lên. Babal luôn muốn mọi thứ phải hoạt động 1 cách hoàn hảo.

- Babal là 1 người hết xẩy, nhất là khi phải dự đoán sự việc, Bob nói. Cậu ấy sẽ dễ gần hơn nếu cậu ấy không nói chuyện giống như từ điển. Đôi khi mình vất vả lắm mới hiểu nổi Babal.

- Đây phải mình cậu.

Peter xoay kính tiềm vọng.

- Babal đậu xe đạp vào 1 góc. Cậu ấy đang đưa 1 vật gì đó cho bà Jones. Thím đang nói chuyện với Babal. Thím chỉ về hướng nhà xưởng. Chắc là thím nói cho Babal biết bọn mình đang ở đâu. Bây giờ cậu ấy đang bước về căn phòng. Sao Babal không chịu đi nhanh hơn nhỉ? A! cậu ấy lại bước trở ra.

- Bọn mình sẽ phá Babal - Bob đề nghị. Mình sẽ dấu đi lá thư của ông Hitchcock. Babal sẽ đọc thư của bà Babfry, và sẽ lên cả 1 kế hoạch để tìm con mèo. Khi ấy mình sẽ đưa bức thư kia ra...

- Và bọn mình sẽ nói với Babal rằng bọn mình không thể lo vụ xác ướp khi chưa tìm ra con mèo, Peter nói thêm. Này, mình có sáng kiến khác. Mình sẽ cùng suy luận. Cậu chỉ việc nói hùa theo mình.

Tiếng cọt kẹt sắt vào xi-măng báo cho Peter và Bob hay rằng Babal đang chui vào " Đường hầm số 2" và mở tấm lưới ra.

Peter lật đặt đưa kính tiềm vọng trở về vị trí thấp, rồi ngồi xuống. Chẳng bao lâu, sau khi nghe tiếng cạ chò biết Hannibal đang bò, cửa sập nâng lên và Hannibal Jones chui vào xe lán.

- Nóng quá! cậu kêu lên.

- Phải - Peter trả lời, không ohải lúc để bị xẹp bánh xe chút nào.

Hannibal rất ngạc nhiên nhìn bạn:

- Làm sao cậu biết mình đã bị xẹp lốp xe?

- Vấn đề suy luận thuần túy - Peter nói. Cậu đã từng khuyên Bob và mình phải luyện tập suy luận. Đó là việc bọn mình đã làm. Đúng không Bob?

Bob nghiêng đầu thở dài:

- Tội nghiệp Babal quá. Thời tiết như vậy, mà phải dắt xe đạp đi bộ thì không hứng thú chút nào.

Hannibal quan sát 2 bạn kỹ hơn.

- Đúng - cậu thừa nhận. Bây giờ mình sẽ rất biết ơn, nếu các cậu giải thích cho mình nghe sự tiến triển quy trình trí tuệ của các cậu.

- Cái gì? - Peter hỏi.

- Cách suy nghĩ của bọn mình - Bob dịch lại. Peter ời, giải thích cho Babal đi.

- Được - Peter Crentch nói. Babal à, cậu hãy cho mình xem 2 bàn tay cậu đi.

Babal giơ tay ra. Hai bàn tay rất dợt Trên 1 tay có dấu in vết bánh xe đạp.

- Rồi sao nữa? cậu hỏi.

- Đầu gối phải của cậu dính đầy bụi, Peter nhận xét. Vậy cậu đã quỳ xuống để nhìn 1 cái gì đó. tay cậu dợt; tay trái có hình bánh xe đạp. Vậy cậu đã quỳ xuống để xem bánh xe đạp. Để làm gì? Vì cậu bị thùng bánh xe. Giày cậu cũng dính đầy bụi. Vậy là cậu đã cuốc bộ rất lâu. Đơn giản thôi, anh bạn Warson thân mến à, như Sherlock Holmes thường nói.

- Nếu không có kính tiềm vọng, thì sự suy luận này thật xuất sắc - Hannibal có vẻ khâm phục.

- Hoan hô! Hannibal nói thêm. Phung phí tài năng như thế này để đi tìm 1 con mèo thất lạc, thì uống wá !

- Hả? Peter và Bob đồng thanh la lên.

- Mình nói - Hannibal làm rõ, rằng hoang phí vô ích những khả năng suy luận phát triển như vậy là uống wá.

Hannibal đã cố tình nói dài dòng, dùng từ ngữ phức tạp, vì biết rằng Peter rất ghét như vậy.

- Những nhà tâm lý học tài giỏi như các cậu, Hannibal nói tiếp, đáng lẽ nên dùng thời giờ rảnh rỗi để giải những vụ bí ẩn như... chẳng hạn như vụ 1 cái xác ướp 3000 năm tuổi nói chuyện

bằng 1 phương ngôn chưa được biết đến và truyền đạt những bức thông điệp vô nghĩa cho chủ nhân kinh ngạc của nó...

Peter hét lên:

- Ai kể cho cậu nghe chuyện xác ướp?

- Trong khi 2 cậu luyện tập suy luận - Babal trả lời, thì mình luyện tập phương pháp cảm từ xa, tức là sự truyền đạt suy nghĩ. Bob à, cậu đang giữ 1 bức thư có địa chỉ của giáo sư Yarborough. Mình đã điện thoại đến hãng để xin xe cùng bác Warrington. Trong 10 phút nữa, chúng ta sẽ đề nghị giúp đỡ nhà Ai Cập học lừng danh làm rõ vụ bí ẩn xác ướp thì thầm.

Peter và Bob kinh ngạc nhìn xếp không nói được lời nào.

Chương 4

Lời nguyên rủa của xác ướp

Làm sao cậu biết được ông Hitchcock đã viết thư cho bọn mình bảo rằng giáo sư Yarborough có 1 cái xác ướp biết nói? - Peter hỏi lần thứ 20.

Hannibal Jones thở dài:

- Nếu cậu không tin mình khi mình nói là mình biết cảm từ xa, thì cậu suy nghĩ 1 chút đi, cậu suy luận giỏi lắm mà. Cậu cứ làm như vụ bể bánh xe của mình ấy.

Câu trả lời này khiến Peter phải im lặng, nhưng không thỏa mãn được sự tò mò của cậu. Bob Andy ngồi trong góc cười mỉm. Một lần nữa, Babal đã chứng tỏ về tính vượt trội của mình cho 2 bạn: sẽ có ngày cậu giải thích cậu đã làm như thế nào. Nhưng tạm thời, thì nên nghĩ đến vụ bí ẩn xác ướp thì thầm hơn.

Đúng vậy, 3 cậu đang ngồi trên yên sau của chiếc xe Rolls sang trọng. do Warrington lái, đưa 3 cậu đến Hunter Canon, nhà giáo sư Yarborough.

- Babal ơi - Bob vừa nói vừa ngồi thoải mái trên nệm xe, khi kết thúc 30 ngày thuê xe mà cậu trúng thưởng, thì bọn mình sẽ làm gì. Bọn mình đã sử dụng hết 14 ngày rồi.

- 15, thưa cậu Bob, tính luôn ngày hôm nay - Warrington đính chính. Và tôi sẽ là người đầu tiên hối tiếc những cuộc phiêu lưu chung của chúng ta, khi tôi không còn được vinh dự và vui thích lái cho các cậu.

Warrington là người Anh Quốc, cao, gầy, ăn mặc và cư xử hoàn hảo. Tình bạn nối liền ông với 3 cậu, từ lúc tất cả đã cùng nhau chia sẻ nguy hiểm và chiến thắng.

- Vậy thì chỉ còn có 15 ngày, Peter thở dài.

- Hai công hai không phải lúc nào cũng bằng bốn - Hannibal trả lời bằng 1 giọng khó hiểu. Còn 15 công 15 không phải lúc nào cũng bằng 30. Chú Warrington ơi, chú dừng xe ở đây được không?

Sau khi kiểm tra tên trên bảng, Hannibal yêu cầu chú Warrington chạy vào lối đi.

- Mình có gọi điện trước, giáo sư đang chờ mình, thám tử trưởng nói rõ. Mình thú nhận là mình rất nóng lòng được làm quen với cái xác ướp biết nói kia.

- Mình thì không! Peter lầm bầm.

- Có thể xác ướp sẽ chịu nói chuyện với tất cả chúng ta?

Hannibal nói thêm.

- Hy vọng là không - thám tử phó đáp. Mình, thì mình không tán thành những xác ướp biết nói! Giáo sư Yarborough đang ngồi ngoài hiên ăn trưa, rõ ràng ông đang rất lo sợ. Wiggins vừa mới dọn cho ông 1 tô súp nóng.

- Vậy là thí nghiệm không có kết quả... - giáo sư khẽ nói.

- Phải, tôi đã qua 1 phần đêm cùng với Ra-Orkon, nhưng... con người đó không hé 1 lời. Có 1 lúc, tôi tưởng như nghe thấy được 1 cái gì đó...

- Rồi sao?

- Nhưng tôi đành thừa nhận là tôi đã lầm.

Wiggins lấy lại cái tô trống không. Giáo sư lấy khăn chùi miệng.

- Không biết tôi bị làm sao Wiggins à - giáo sư nói. Tôi hay bị thức giấc giữa đêm, tim đập như muốn vỡ ra. Bí ẩn, căng thẳng, không thể chịu đựng được nữa.
- Thưa ông, chính tôi cũng rất lo sợ. Hay là ông... ?
- Hay tôi làm gì? Anh cứ nói đi.

- Ông có nghĩ đến việc trả trả xác ướp lại cho chính phủ Ai Cập không ạ? Khi đó ông không còn lo sợ và...

- Không được. Vụ này càng bí ẩn, thì tôi càng kiên quyết muốn làm rõ. Mà tôi đang chờ tiếp viện.
- Ông đã gọi cảnh sát đến phải không ạ? Wiggins hỏi. Tôi tưởng ông không muốn để cảnh sát biết chuyện.
- Không phải cảnh sát, mà là những thám tử gì đó, do anh bạn Alfred Hitchcock giới thiệu.

Đúng lúc đó, tiếng chuông nhạc ở cửa vang lên.

- Chắc là họ đến đây, giáo sư nói. Anh làm ơn đi mở cửa, Wiggins nhé. Anh hãy đưa họ đến đây cho tôi.
- Vâng, thưa ông.

Một hồi sau, Wiggins trở về cùng 3 cậu con trai. Cậu thứ nhất mập, tóc đen; cậu thứ nhì, cao lớn, đầy cơ bắp; cậu thứ ba thấp nhỏ hơn 2 cậu kia, đeo mắt kính và máy chỉnh hình ở chân. Giáo sư nhú mày lại khi nhìn thấy 3 cậu.

Hannibal Jones không lấy làm ngạc nhiên: ông Yarborough trông chờ 3 thám tử người lớn. Thám tử trưởng thẳng người lại ngay và phũ phàng dưới cằm ra để tạo cho mình vẻ già dặn hơn. Sau đó, cậu rút ra từ túi áo 1 tấm danh thiếp chìa cho giáo sư.

Cũng như mọi người, giáo sư hỏi ngay:

- Những dấu chấm hỏi này nghĩa là gì? Có phải để nghi ngờ về khả năng của các cháu không?
- Dấu chấm hỏi - Hannibal tuyên bố bằng vẻ " người lớn " nhất của cậu, là ký hiệu phổ cập của câu hỏi, của câu đố bí ẩn, của vấn đề. Do vậy tội cháu dùng dấu chấm hỏi làm biểu tượng. Các vấn đề, các câu hỏi bí ẩn, các câu hỏi cần giải quyết, đó là chuyên môn của tội cháu. Tội cháu không hứa với bác rằng tội cháu sẽ thành công, nhưng tội cháu hứa là sẽ cố gắng.
- Hừm! giáo sư nói, và xem xét tấm danh thiếp với nét mặt đăm chiêu. Nếu cháu không thêm câu nói cuối cùng này và lời tuyên bố nguyên tắc của cháu, thì bác đã yêu cầu Wiggins dẫn cháu ra khỏi nhà rồi. Chỉ có những tên bịp bợm mới hứa hão thành công. Ngược lại, có ý thức cố gắng, ắt sẽ thành công.

Sau 1 hồi im lặng quan sát 3 cậu, ông Yarborough gật đầu ra hiệu đồng ý.

- Chính anh Alfred Hitchcock giới thiệu các cháu đến - Ông nói, và bác tin vào sự đánh giá của anh Hitchcock. Rõ ràng là bác không thể nhờ đến cảnh sát hoặc thám tử tư: họ sẽ tưởng bác bị điên. Đồng nghiệp chỉ sẽ cảm thấy thương hại bác mà thôi; có thể người ta sẽ đồn tin bác đã lảm cẩm rồi. Trong khi 3 cậu con trai trẻ giàu trí tưởng tượng và không có thành kiến... Phải, nếu có ai đó giúp được bác, thì đó phải là các cháu.

Ông đứng dậy:

- Mời các cháu đi- Ông nói. Bác sẽ giới thiệu các cháu với Ra-Orkon, rồi chúng ta sẽ có thể bắt tay vào việc.

Hannibal bước theo giáo sư đang đi về phía bên trái ngôi nhà. Bob và Peter định bắt chước, nhưng Wiggins, bằng 1 động tác, giữ 2 cậu ở lại.

- Các cậu thanh niên à, trước khi xen vào vụ này, các cậu phải biết 1 điều, Wiggins nói.
- Điều gì? Peter lo lắng hỏi.
- Cái xác ướp này bị nguyên rửa, anh ta nói nhỏ. Tất cả những ai đụng đến nó là bị bất hạnh.

Hầu như mọi thành viên trong đoàn thám hiểm phát hiện ra nó đã bị chết đột ngột... Giáo sư chưa chịu thừa nhận điều này. Ông không thừa nhận điều gì phi khoa học. Nhưng bây giờ, khi mà xác ướp đã ở trong nhà, thì tôi sợ cho cả ông lẫn tôi. Và cho các cậu nữa... Nếu các cậu xen vào vụ này, sẽ có nguy hiểm.

Hai cậu mở căng mắt ra nhìn anh tạ Nét mặt Wiggins thể hiện 1 nỗi khiếp sợ đến nỗi không thể nghi ngờ sự thành thật của anh được.

Đúng lúc đó, Hannibal quay lại.

- Đi chứ, các cậu ơi! Hannibal kêu lên.

Hai thám tử đến với sếp.

Qua 1 cánh cửa, tất cả bước vào phòng bảo tàng. Giáo sư bước thẳng đến quách, mở nắp ra.

- Ra-Orkon đây, ông nói. Bác vô cùng hy vọng các cháu sẽ giúp cho bác hiểu được bức thông điệp mà Ra-Orkon muốn truyền đạt cho bác.

Xác ướp bình yên nằm dài, tối tăm và cứng đờ Hai mắt nhắm kín như thường lệ. Tuy nhiên mọi người tự hỏi không biết mắt xác ướp có thỉnh thoảng mở ra không.

Hannibal bình tĩnh xem xét Ra-Orkon. Còn phần mình, Bob và Peter cảm thấy hơi khó chịu.

Không phải chính xác ướp tự nó làm cho 2 cậu bối rối: mà là ý nghĩ rằng vật đã chết này? có thể nói chuyện? Sự nguyên rủa mà Wiggins đã kể càng làm cho 2 cậu lo sợ hơn.

Mắt Bob gặp phải ánh mắt nhìn của Peter. Trông Peter vô cùng lo lắng.

- Ủi chà! Peter thì thầm. Không biết Babal sẽ lôi bọn mình vào chuyện gì nữa đây...

Chương 5

Nguy hiểm

Hannibal đang cúi xuống chăm chú quan sát xác ướp của Ra-Orkon. Giáo sư Yarborough lấy khăn lau trán.

- Wiggins ơi, giáo sư nói, anh làm ơn mở cửa ra. Anh biết là tôi không chịu được của đóng kín mà.

- Vâng, thưa ông.

Wiggins mở cửa sổ ra. Một luồng gió thổi qua căn phòng. Các mặt nạ kim loại treo trên tường kêu leng keng...

Hannibal đứng thẳng người dậy.

- Thưa giáo sư, có phải bác đã nghe tiếng động này không ạ? cậu hỏi.

- Không, không, cháu à - Ông Yarborough trả lời. Bác vẫn còn biết phân biệt sự khác nhau giữa tiếng động gây ra bởi luồng gió và âm thanh lời nói của con người. Xác ướp này đã nói chuyện với bác, không có nghi ngờ gì về chuyện này.

- Dạ - Hannibal Jones nói. Vậy là cháu xem như không thể có nhầm lẫn từ phía bác. Tui cháu sẽ giả thuyết rằng bác dc đã thật sự nghe xác ướp nói chuyện, hoặc là bằng tiến ả Rập cổ, hoặc là bằng 1 thứ ngôn ngữ khác nào đó mà bác không biết.

- Thưa ông, ông có cần đến tôi nữa không ạ? Wiggins hỏi. Hay tôi có thể đi làm việc tiếp...

Đột nhiên, Wiggins lao vào giáo sư.

- Coi chừng! Wiggins hét lên.

Hai người đàn ông cùng lăn xuống dưới sàn, ngay sau đó bức tượng khổng lồ bằng gỗ của Anubis, thần đầu chó, dựng ngay bên cửa sổ, sập ngã xuống ngay chỗ giáo sư đứng trước đó vài giây. Ở dưới đất, đầu chó có 1 vẻ đe dọa kỳ lạ.

Giáo sư và Wiggins cùng ngồi dậy, toàn thân run rẩy, và cùng nhìn bức tượng ngã dưới đất.

- Thưa ông, tôi thấy nó đang lắc lư, Wiggins giải thích bằng 1 giọng còn hơi run - Nó sắp ngã trúng ông. Nó có thể đè ông.

Wiggins khó khăn nuốt nước miếng:

- Đó là sự nguyên rủa của Ra-Orkon đi theo ông tận nơi đây, Wiggins áp ứng.

- Wiggins à, anh đừng có nói bậy - giáo sư vừa nói vừa phủi quần áo. Không hề có sự nguyên rủa của Ra-Orkon. Đó là chuyện bịa đặt của báo chí, dựa theo cách dịch sai lầm dòng chữ khắc trên ngôi mộ, do Lord Carter đưa ra. Bức tượng rơi do ngẫu nhiên thôi.

- Bức tượng này đứng vững 3000 năm nay rồi, Wiggins đáp. Tại sao nó lại xém đè ông, nếu không phải là để giết ông, cũng giống chính Lord Carter đã bị giết chết?

- Lord Carter chết do tai nạn ô tô - giáo sư sáng giọng trả lời. Wiggins, anh lo công việc tiếp đi.

- Vâng, thưa ông.

wiggins định bước ra, thì Hannibal ngăn lại. Hannibal vừa mới xem xét bức tượng gần hơn và

đã đứng dậy.

- Chú nói chú đã thấy bức tượng lắc lư. Chú có thể nói rõ hơn xem nó lắc lư như thế nào không?
- Thưa cậu Hannibal, tượng nghiêng về phía trước. Y như là tượng muốn ngã sập vào người giáo sư, có chủ ý, có thể nói y như là tượng đang nhắm vào ông giáo sư...

- Wiggins! giáo sư trách móc la lên.

Nhưng wiggins vẫn nói:

- Tôi tin chắc điều này, thưa ông. Anubis đã nghiêng về phía ông, rồi tự rơi xuống. Tôi đã cố gắng phản ứng thật nhanh. Cũng may là tôi đến kịp thời.

- Tôi biết - Ông Yarborough trả lời xằng giọng, và tôi cảm ơn anh. Nhưng xin anh đừng nói đến sự nguyên rửa nữa.

Bất chợt, 1 chiếc mặt nạ vàng đã bị sút ra và rớt xuống đất...

- Tôi đã nói rồi mà, Wiggins kêu, mặt mày tái xanh hơn.

- Đó là... luồng gió! giáo sư la lên, nhưng không tự tin nữa. Gió đã làm rơi tượng Anubis, rồi chiếc mặt nạ.

Hannibal ngồi chồm hổm xuống gần bức tượng, rồi sờ mó vào đế tượng.

- Thưa bác giáo sư, phải có luồng gió dữ dội lắm mới làm rơi Anubis nổi. Bức tượng rất nặng và tựa trên 1 bề mặt hoàn toàn bằng phẳng.

- Cậu à - Ông Yarborough trình trọng nói, tôi là 1 nhà khoa học. Tôi không tin vào sự nguyên rửa, cũng như không tin vào ác linh. Nếu cậu có ý định giúp đỡ tôi, thì xin cậu đừng quên điều này.

Hannibal đứng dậy, nét mặt đăm chiêu.

- Thưa bác, chính cháu cũng đâu có tin. Nhưng ta phải nhìn nhận sự việc: trong vòng có 5 phút, 2 sự kiện kỳ lạ xảy ra, mà không có nguyên nhân rõ rệt.

- Ngẫu nhiên thuần túy! giáo sư khẳng định. Hãy quay lại vụ của ta. Các cháu thừa nhận là bác đã nghe cái xác ướp này nói chuyện, đúng không? Vậy, các cháu có đề nghị nào cách giải thích về hiện tượng này không?

Hannibal véo môi dưới. Bob và Peter biết điều này nghĩa là gì: sếp của 2 cậu đang suy nghĩ dữ dội.

- Thưa bác giáo sư, cháu có 1 giả thuyết! Babal tuyên bố.

- Một giả thuyết khoa học hử? Không phải chuyện tàu lao chứ? Giáo sư vừa hỏi vừa vuốt râu.

- Không thể nào khoa học hơn - Hannibal bảo đảm. Rồi quay sang hai bạn: Peter, Bob, hai cậu hãy ra nói bác Warrington lấy chiếc vali nhỏ trong cốp xe. Ta sẽ tiến hành 1 cuộc thí nghiệm.

- Được thôi Babal à. Đi, Bob ơi - Peter kêu, vui mừng được rời xa cái xác ướp.

- Để tôi chỉ đường - Wiggins đề nghị.

Peter cầm lấy vali và cùng Bob trở về viện bảo tàng.

- Không biết trong này có gì - Peter nói nhỏ. Cũng khá nặng. Babal đang dành cho bọn mình 1 điều bất ngờ gì nữa đây.

- Bọn mình đã giả vờ đoán ra là cậu ấy bị xếp lớp xe - Bob trả lời. Babal đang phục thù đấy.

Trong viện bảo tàng, giáo sư và Hannibal đã cho Anubis trở về chỗ, khá vất vả.

- Phải có 1 cơn bão táp mới dịch chuyển được cái khối này - Hannibal lưu ý. Chứ không phải 1 luồng gió nhẹ như khi này.

Ông Yarborough đứng thẳng người dậy.

- Vậy theo cháu, thì 1 lực siêu tự nhiên đã khiến Anubis ngã xuống à? ông hỏi.

- Cháu không biết bản chất của lực này - Hannibal trả lời. Tạm thời, cháu chỉ đề nghị cho bác xem làm thế nào để 1 xác ướp có thể nói chuyện được.

Hannibal cầm lấy chiếc vali nhỏ từ tay Peter, rồi mở ra. Cậu rút ra 3 vật trông giống như những máy thu radio bán dẫn, nhưng kích thước lớn hơn kiểu bỏ túi.

Hannibal rất ghét đưa ra lời giải thích, khi có thể biểu diễn. Cậu đưa 1 máy cho Peter. Sau đó cậu vòng cho bạn 1 sợi nịt da có thêm sợi dây đồng. Cậu cắm vào máy 1 dây điện nối với dây nịt.

- Cậu hãy ra ngoài vườn đi dạo, Hannibal ra lệnh. Cậu hãy kê máy sát vào tai. Thỉnh thoảng cậu hãy bấm nút này và nói chuyện. Sau đó thả nút ra để nghe.

- Cái này là cái gì vậy? - Peter hỏi.

- Bộ đàm, hay nói cách khác máy phát- thu xách tay - Hannibal trả lời. Dây nịt là ăng ten. Tầm

xa 800 mét. Chiều dài sóng chọn trong gam dành cho nghiệp dư. Mình đã nghĩ chúng ta thật sự cần đến phương thức liên lạc khi mỗi người hoạt động riêng lẻ, và tuần rồi mình đã nghĩ đến việc hiệu chỉnh mấy cái máy này.

- Được - Peter nói. Mình phải làm gì đây? Mình đi dạo ngoài vườn và nói chuyện 1 mình. Mình phải kể gì đây?

- Tùy cậu - Hannibal trả lời. Ví dụ cậu hãy mô tả những gì cậu nhìn thấy. Đi!

- Đồng ý! Peter nói - Rồi với ánh mắt tinh ranh, Peter nói thêm: thì ra đây là bí mật về chuyện cảm tử xa!

- Ta sẽ nói lại chuyện này sau - Hannibal mỉm cười nói. Bây giờ là vấn đề biểu diễn cho giáo sư xem. Cậu hãy bắt đầu nói chuyện khi cậu... thám tử trưởng nhìn qua cửa sổ - khi cậu đến gần cái cột có cái quả cầu bằng đá phía trên.

- Được, thưa sếp.

Kê máy sát bên tai, Peter đi qua sân hiên.

- Bây giờ, thưa bác giáo sư, cho phép cháu đứng vào xác ướp... thám tử trưởng bắt đầu nói.

- Cháu cứ làm đi, ông Yarborough nói. Nhưng nhẹ tay nhé.

Hannibal cúi xuống quách, rồi đứng dậy. Trong tay, cậu cầm máy phát- thu thứ nhì; máy thứ 3 đã biến mất.

- Peter ơi, có nghe không? Hannibal hỏi trong máy. Cậu nói đi. Mời bác giáo sư, và cả cậu nữa Bob à, hãy nghe.

Hai khán giả lắng tai nghe. Có tiếng thì thầm vang đến.

- Mời bác đến gần quách - thám tử trưởng ra lệnh, không thả máy radio.

Đến lượt giáo sư và Bob cúi xuống, và cả 2 có cảm giác rằng chính xác ướp đang thì thầm. Điều lạ là xác ướp thì thầm bằng giọng nói của Peter Crentch.

- Mình vừa mới đi qua bức tường... Mình đang tiến đến 1 lùm cây.

- Nói tiếp đi - Hannibal ra lệnh.

Rồi cậu quay sang giáo sư và Bob:

- Bác thấy không, làm cho xác ướp nói chuyện được đâu có gì khó.

Hannibal giở miếng băng vải trước kia che mặt Ra-Orkon, mà giáo sư đã tháo ra, máy thu phát xuất hiện ở phía dưới, giọng Peter phát ra từ đó, trong khi tiếng nói y như phát ra từ môi xác ướp.

- Thưa giáo sư, đây là 1 giải đáp khoa học, Hannibal nói. Một máy thu nhỏ giấu gần xác ướp. Một cái máy phát bên ngoài. Gây ra ấn tượng không thể chối cãi được...

Đúng lúc đó, giọng Peter vang lên, nhỏ hơn:

- Có người đang núp trong bụi cây trước mặt mình... Đó là 1 cậu bé... nó không hay là mình đã nhìn thấy nó... Mình sẽ nhảy vào tóm nó.

- Cậu chờ 1 chút - Hannibal nói. Bọn mình sẽ ra tiếp tay cậu.

- Nhớ nó chạy trốn sao, Peter bắt bẻ. Mình sẽ giả bộ đang đi dạo, rồi mình sẽ phóng vào tóm nó. Ngay khi nghe mình la, các cậu hãy đến.

- Được - Hannibal đồng ý. cậu bắt nó và bọn mình cháy đến giúp.

Hannibal lại quay sang giáo sư:

- Có kẻ lạ mặt đang lảng vảng quanh nhà, - cậu thông báo. nếu bắt được nó, có thể sẽ làm rõ vụ bí ẩn.

- Peter không nhát nữa - Bob nóng lòng nói. Mình rất muốn biết chuyện gì đang xảy ra ngoài kia.

Tất cả im lặng chờ đợi.

Peter vẫn bước chậm như đang đi dạo, giả vờ như không thấy kẻ núp phía sau bụi cây mà cậu đang vòng qua. Khi nghĩ là không còn đường thoát cho kẻ lạ, Peter đột nhiên lao đến chỗ trốn. Một cậu bé bằng Bob, da nâu, mắt đen nháy, nhảy ra. Peter đè cậu bé nằm xuống đất. Hai cậu chỉ còn là 1 khối không rõ cuống cuống, tay chân lẫn lộn.

- Bắt được rồi! Peter gầm lên.

Kẻ lạ cũng la lên, nhưng bằng 1 thứ phương ngữ không hiểu được. Hai đứa trẻ này làm dè máy radio mà Peter đã bỏ xuống, máy kêu rắc dưới trọng lượng 2 cậu.

Cậu bé da nâu thon thả và mềm dẻo như con lươn. Ngoài ra, nó giãy dụa kịch liệt. Một lần nó xém thoát khỏi tay Peter, nhưng phút cuối Peter bắt lại nó được. Sau đó, do dốc, 2 tên vật lộn

lại lần, đưa này đè đưa kia, về phía tường đá làm ranh giới nhà với phần bên kia vực hẻm. Một lần nữa, cậu bé lạ la 1 tiếng lớn. Còn Peter thì không phí hơi thở qua lời nói. cậu biết hai bạn đang trên đường đi đến.

Đúng vậy, Hannibal và Bob đang phi nước đại về hướng Peter. Mặc dù hơi bị khập khiễng, nhưng Bob là người đầu tiên lao ra vườn, theo sau là Hannibal và chính giáo sư Yarborough. Nhưng quân tiếp viện chưa kịp băng qua sân, thì Peter đã nhận được tiếp viện từ hướng khác. Một công nhân mặc áo quần xanh, thả cái cuốc đang cầm trong tay, chạy thật nhanh xuống dốc. Khi thấy vậy, ông Yarborough giảm tốc độ ngay.

- Đó là Magasay, 1 trong những người làm vườn của bác - Ông giầu thích. Bác có tất cả 7 người làm vườn. Bảy anh em đều chuyên võ judo, vì họ đến từ Phi Luật tân. Họ giống nhau đến mức bác không bao giờ biết bác đang nói chuyện với ai. Tuy nhỏ bé, nhưng họ khỏe lắm. Anh này sẽ giúp Peter hiệu quả hơn ta.

Giáo sư không sai. Bằng 1 cánh tay sắt thép, người làm vườn đã ôm siết cổ cậu bé lạ và đang nâng cậu bé đá đấm giẫy dựa lên.

- Tôi bắt được tên du côn! người làm vườn Phi Luật Tân báo. Tôi giữ chắc lắm.

Peter ngồi dậy. Tù nhân, qua nỗ lực tự giải thoát, đã làm cho Magasay xoay.

- Cẩn thận, nó như con beo! - Peter cảnh dặn.

Cậu bé ấp úng 1 điều gì đó không hiểu được. Người làm vườn đáp lại bằng tiếng Anh:

- Này đừng động đây. Đừng bắt tao phải làm cho mày bị thương.

Rồi trong cơn xúc động, người làm vườn nói thêm vài từ, nghe giống như lời chửi mắng bằng tiếng mẹ đẻ của mình. Bỗng nhiên, anh đau đớn la lên 1 tiếng. Cậu bé thoát khỏi tay anh, chạy xuống dốc, vượt qua tường rồi biến mất trước khi Peter kịp động dậy.

Hannibal, giáo sư và Bob vừa đến.

- Chuyện gì đã xảy ra vậy? ông Yarborough hỏi. Làm thế nào nó chạy thoát được?

Người làm vườn lúng túng quay lại.

- Nó cắn- anh làm vườn nói. Trong võ judo không có chuyện cắn. Tôi không nghĩ nó sẽ cắn. Anh đưa tay phải ra. Răng của cậu bé vô danh đã ấn sâu vào thịt. Máu chảy.

- Anh đã làm hết sức mình - giáo sư nói. Anh vào nhà sát trùng vết thương đi.

- Tôi xin lỗi - Magasay nói.

Peter chưa thở lại bình thường được.

- Xui wá! Peter hỗn hển nói. Mình tưởng là bắt được nó rồi chứ.

- Không biết nó là ai? Bob hỏi. Nó đang làm gì?

- Hình như nó đang rình 1 cái gì đó - Peter trả lời. Mình thấy nó nhúc nhích trong bụi và mình báo cho các cậu ngay.

- Rõ ràng là nó có thể cung cấp cho ta nhiều thông tin quan trọng - Hannibal vừa véo môi vừa nói.

- Các cháu ơi, khi ấy giáo sư Yarborough nói, có thể là lúc đó, các cháu không để ý, nhưng... Ba Thám Tử nhìn giáo sư, tự hỏi không biết ông sẽ tiết lộ điều gì.

- Đúng lúc Peter sắp nhào vào thẳng bé, nó la lên vài từ. Nhờ cái đài, chúng ta đã nghe được.

- Nó nói tiếng nước ngoài - Peter lưu ý.

- Phải - giáo sư thừa nhận. Bằng tiếng Ả Rập hiện đại. Nó nói: " Con van xin thần linh của Ra-Orkon hãy cứu giúp con".

Hannibal định trả lời, nhưng Peter chợt hét lên:

- Coi chừng!

Peter dùng tay chỉ 1 cái gì đó.

Một trong những quả cầu đá khổng lồ tựa trên các cột ở cổng vào đã rơi xuống và đang lăn nhanh xuống dốc, và chạy càng lúc càng nhanh, dường như nó sắp đâm thẳng vào nhóm người.

Chương 6

Một vị khách bất ngờ

Khi thấy quả cầu đá to tướng lăn về hướng mình, Bob và Peter định nhảy sang 1 bên. Giáo sư ngăn cản:

- Đừng động đây! ông ra lệnh.

Hannibal nghĩ rằng ông Yarborough có ánh nhìn tuyệt vời. Trong khoảnh khắc giây, ông đã ước tính được đường lăn và thấy khối đá granit sẽ chạy ngang nhóm người 1 khoảng cách nào đó.

Quả cầu đá làm đúng như vậy, nó cán nát 1 nửa bụi cây bạch đàn non đang mọc gần đó.

- Cám ơn bác giáo sư! Bob vừa kêu vừa lấy khăn lau mồ hôi ướt đầm trên trán.

Cháu định chạy lại bụi cây bạch đàn ấy để trốn chứ.

- Còn cháu - Peter nói, cháu định chạy sang hướng kia. Một khối tròn như vậy có thể cân nặng bao nhiêu nhĩ? ít nhất 1 tấn!

- Hơn 1 chút - giáo sư Yarborough trả lời. Với đường kính như thế này, và tỷ trọng granit bằng...

- Ông giáo sư ời!...

Đó là giọng của wiggins. Anh ta vừa chạy tới vừa hoa chân múa tay.

- Tôi đang ở trong nhà bếp! Wiggins hỗn hển nói. Tôi đã nhìn thấy tất cả... Thưa, ông giáo sư có bị thương không ạ?

- Anh cũng thấy là không mà - giáo sư trả lời. Tôi cấm không được nói điều mà anh sắp nói.

- Tôi có trách nhiệm phải nói cho ông và tôi sẽ nói - Wiggins đáp. Sự nguyên rủa của Ra-Orkon đã làm cho quả cầu đá này lăn. Sự nguyên rủa của Ra-Orkon sẽ giết chết ông giáo sư và có lẽ sẽ giết cả chúng tôi cùng với ông.

- Sự nguyên rủa của Ra-Orkon à? Hannibal hỏi. Thưa bác giáo sư, xác ướp có lời nguyên không ạ?

- Tất nhiên là không! ông Yarborough la lên. Chắc là câu quá trẻ để nhớ, nhưng lúc bác tìm thấy Ra-Orkon? trong thung lũng Vua Chúa, báo chí đã tuyên truyền 1 câu chuyện ngu ngốc về 1 câu khắc nào đó trên tường.

- Câu khắc nói thế này: Bất hạnh sẽ ập xuống đầu ai dám phá rối sự an nghỉ của Ra-Orkon Công Minh - Wiggins áp úng. Mà từng thành viên 1 của đoàn thám hiểm đã bị chết hoặc bị trọng thương bằng cách này hay cách khác, bởi vì...

- Wiggins! giáo sư gầm lên.

- Vâng, thưa ông. Tôi xin lỗi ông - Wiggins xúc động nói.

- Câu khắc nói thế này - giáo sư tiếp. Ra-Orkon Công Minh đang an nghỉ tại đây. Thất là bất hạnh nếu sự an nghỉ của người bị phá rối. Rõ ràng là bất hạnh của Ra-Orkon. Đúng là Lord Carter diễn đạt câu văn này theo kiểu khác, nhưng tôi tin chắc là ông ấy hiểu sai.

Sau khi dừng 1 hồi, giáo sư Yarborough nói tiếp:

- Tuy nhiên đúng là có 1 sự bí ẩn nào đó quanh xác ướp Ra-Orkon. Lord Carter và bác gần như tình cờ phát hiện ra ngôi mộ. Ngôi mộ được giấu kín thật sâu trong 1 đồi đá. Bên trong không hề thấy những đồ vật thường có trong các ngôi mộ của vua chúa. Chỉ có cái quách này, thế thôi. Trong quách có xác ướp của Ra-Orkon và ái miếu của ông, cũng được ướp xác chung với ông.

Không có câu khắc nào để nói Ra-Orkon làm gì lúc còn sống, đúng như tục lệ. Có thể? nghĩ người ta làm lễ mai táng sao cho không gây chú ý. Có lẽ gia đình dự định sẽ xây mộ xứng đáng cho người sau này? Dù sao, nếu bọn cướp phá mộ, thời đó rất đông, tấn công ngôi mộ này, thì chúng sẽ chẳng tìm được gì.

- Mặt khác, chất lượng xác ướp cho ta thấy rằng người này không phải là thường dân. Thậm chí, ngày chết, chúng ta cũng không biết. Mà cái tên cũng dễ gây nhầm lẫn: phần Ra làm cho ta nghĩ đến vua chúa những triều đại đầu tiên; ngược lại, phần Orkon làm cho ta nghĩ đến ảnh hưởng của Lybie Dân Lybie đã bắt đầu di cư sang Ai Cập? cách đây hơn 3000 năm, và cuối cùng đã cai trị đất nước này. Một khi, nhờ thử nghiệm than phóng xạ, bác tìm ra chính xác ngày đưa vào mộ, bác dự định làm 1 nghiên cứu thật sâu để xác định nguyên nhân chôn cất kín đáo này - có thể nói là bí mật.

- Còn những chuyện tầm bậy mà Wiggins kể về những bất hạnh xảy ra với các thành viên trong đoàn, các cháu đừng tin. Lord Carter chết trong 1 vụ tai nạn xe hơi. Còn Alec Freeman, 1 nhà tự học lỗi lạc làm thư ký cho bác, anh ấy đã bị ám sát trong chợ. Anh ấy là cha của bạn tôi, giáo sư Freeman, ở phía bên kia vực hẻm.

Bob và Peter nhìn nhau. Theo 2 cậu, sự việc nghe càng lúc càng tệ hơn, mặc dù Babal có vẻ

thích thú trước những vụ bí ẩn chồng chất lên nhau như thế này.

- Thôi - giáo sư nói. Bây giờ ta hãy bỏ qua những chuyện mê tín buồn cười này, và ra xem tại sao quả cầu đá lại rớt ra khỏi trụ.

Ông Yarborough cùng 3 thám tử và Wiggins ra xem trụ. Một vòng xi măng có công dụng gắn quả cầu vào đế. Mưa gió đã làm tan rã xi măng. Ngoài ra, do đất bị lún, nên cột hơi bị nghiêng theo chiều dốc.

- Hết sức rõ ràng- giáo sư quả quyết. Mưa gió đã ăn mòn mất 1 phần xi măng.

Wiggins bỏ đi và lắc đầu: anh không tin. Tất cả những người còn lại cùng bước vào phòng bảo tàng, nơi tất cả xúm quanh cái quách.

- Phương án của cháu rất tài tình - Ông Yarborough nói với Hannibal. Tuy nhiên nó không đúng, bởi vì dường như không có cái đài radio nào được giấu trong cái quách.

- Thưa bác giáo sư, bá đã kiểm tra chắc chắn chưa? Hannibal kính cẩn hỏi.

- Thật ra bác chưa kiểm tra - nhà bác học thừa nhận. Có lẽ bác phải nghĩ đến việc kiểm tra.

Ông lấy đài radio mà Hannibal để lại bên cạnh Ra-Orkon. Sau đó ông sờ vào những tấm vải quần quanh xác ướp, ông hết sức cẩn thận nhắc xác ướp lên: trong quách không có gì hết.

Hannibal có vẻ thắc mắc. Cậu kiểm tra quách, xem xét nắp, nghiêng hòm để nhìn phách dưới.

- Không - Hannibal kết luận. Không có dây, không có máy thụ Cháu xin lỗi thưa bác giáo sư Hoá ra giả thuyết đầu tiên của cháu sai.

- Đó là chuyện thường hay xảy ra đối với những giả thuyết đầu tiên - Ông Yarborough khoan dung trả lời. Có thể cháu có 1 giả thuyết thứ 2 ?

- Thưa bác, bây giờ thì chưa có. Bác nói rằng xác ướp chỉ nói riêng với bác, phải không ạ?

- Đúng. Ngoài ra, cho đến nay, nó chỉ nói chuyện với bác vào cuối giờ chiều.

Hannibal véo môi.

- Có ai ngoài bác ở trong nhà không, thưa bác?

- Chỉ có mình Wiggins thôi. Anh ấy làm việc cho bác 10 năm nay rồi. Xưa kia, nếu bác không làm, anh ấy là diễn viên hài... Một bà giúp việc đến đây dọn dẹp 3 lần 1 tuần. Wiggins vừa làm tài xế, vừa làm đầu bếp, vừa làm Wiggins cho bác.

- Thế còn những người làm vườn? Hannibal hỏi.

- Bảy anh em Magasay làm việc tại đây 8 năm rồi. Mà họ không bao giờ vào nhà.

- Phải... Hannibal nói khẽ, vẻ suy tư Cháu phải nghe xác ướp nói. Chính cháu.

- Rất tiếc, dường như nó chỉ chịu nói chuyện với bác thôi - giáo sư bắt bẻ. Nó không chịu nói chuyện với Wiggins, và cũng không nói chuyện với giáo sư Freeman.

- Còn cậu, Babal, nó hoàn toàn không quen biết gì cậu. Tại sao cậu nghĩ nó sẽ tâm sự với cậu? Bob xen vào.

- La thật! Peter kêu, mình tưởng như xác ướp này biết nhận ra người!

- Phải thú nhận là giả thuyết này phản khoa học - giáo sư nói. tuy nhiên... dường như đúng là như vậy.

Hannibal có vẻ tự tin.

- Cháu nghĩ - Hannibal tuyên bố, rằng xác ướp sẽ nói chuyện với cháu. Như vậy cháu sẽ có thêm thông tin. Thưa bác giáo sư, tôi nay tại cháu sẽ trở lại thăm bác và chúng ta sẽ tiến hành 1 cuộc thí nghiệm nhỏ.

- Babal lại đi đâu mất rồi? Peter vừa hỏi vừa nhìn đồng hồ điện tử của bộ tham mưu. Sáu giờ 15 rồi, mà bọn mình lại có hẹn lúc 6 giờ.

- Có thể cậu ấy nói cho thím biết cậu ấy đi đâu, Bob trả lời.

Bob vừa ghi lại vào giấy tất cả những yếu tố thu thập được lúc sáng. Cậu đã ở suốt buổi chiều trong thư viện, nơi cậu làm bán thời gian.

- Không - Peter nói. Babal không nói gì với thím hết. Cậu ấy bỏ đi với chiếc Rolls. Để mình thử tìm Babal bằng kính tiềm vọng.

Peter đưa kính lên vị trí cao, rồi kê con mắt vào chỗ nhìn.

- Xe Rolls tới kìa! Một lúc sau, Peter nói. Và Babal đang nhìn qua cửa xe. Có thể Babal đang thử liên lạc với bọn mình bằng radio.

Thám tử phó vội vàng trở về bàn làm việc, nơi có đặt bộ khuếch âm của máy điện thoại.

- Vậy mà Babal tự khoe là biết cảm từ xa! Peter vừa ngồi xuống vừa càu nhàu. Sáng nay, Babal

nghe được bọn mình nói chuyện về ông Hitchcock và bà Banfry Hẳn ta vừa dắt xe đạp vừa nghe lên bọn mình!

Peter cúi sang đài cổ định, bật nút, rồi thông báo:

- Bộ tham mưu đây. Thám tử trưởng ời, có nghe không? Nói đi.

Sau đó, Peter thả nút ra và nghe. Lúc đầu có tiếng xuýt, rồi đến giọng của Hannibal:

- Thám tử trưởng đây, Sẽ đến ngay khi được. Nhận thấy các cậu đã sử dụng kính tiềm vọng. Hãy để trở về vị trí thấp ngay Hết.

- Hiểu, Peter nói xin cắt mạch.

Vài phút trôi qua, mà Hannibal vẫn không tới.

- Hay là cậu ấy bị kẹt trong " đường hầm số 2"? Bob kêu lên.

Đúng lúc đó, có tiếng gõ vào sàn xe lán theo 1 nhịp đã thống nhất mà chỉ có Ba Thám Tử Trẻ biết. Rồi cửa sập được nâng lên. Một cái đầu xuất hiện...

Peter và Bob không tin vào mắt mình. Nhân vật đang chui vào xe lán có bộ tóc bạc bù xù, có râu và đeo cặp mắt kính gọng vàng.

- Giáo sư Yarborough! Peter la lên. Làm thế nào bác đến đây được? Chuyện gì đã xảy ra với Babal rồi?

- Babal đã không thêm đếm xỉa đến lời nguyện của Ra-Orkon, ông già vừa trả lời vừa leo qua cửa sập 1 cách nhanh nhẹn khá lạ so với tuổi tác. Babal đã trở thành tôi!

Trong nháy mắt, Hannibal Jones tháo bộ tóc bạc giả, râu và kính ra.

- Nếu mình đã lừa được các cậu trong 1 lúc - Hannibal mỉm cười nói, thì mình cũng sẽ làm được như thế với 1 xác ướp già 3000 năm không mở mắt ra được!

- Babal! Bob kêu lên, vẫn còn không tin.

- Úi chà! Peter nói. Cậu lừa được bọn mình! Nhưng sao cậu lại nghĩ đến chuyện hóa trang thành giáo sư!

- Việc này cần thiết cho cuộc thí nghiệm của mình - Hannibal vừa trả lời vừa cắt tất cả vào cái túi đang đeo.

Hannibal xuất hiện ra ánh sáng, và 2 bạn thấy rõ những vết nhăn vẽ trên trán và khoé mắt làm cho Hannibal có vẻ già đi.

- Mình đến gặp chú Grant, làm hoá trang ở trường quay phim - Hannibal giải thích. Mình mô tả giáo sư cho chú ấy, và chú ấy đã làm cho mình cái đầu theo ý mình.

- Nhưng để làm gì? Bob hỏi.

- Để lừa xác ướp.

- Lừa xác ướp hả? Peter la lên. Nghĩa là sao?

- Nếu xác ướp tưởng mình là giáo sư Yarborough, có thể nó sẽ nói chuyện với mình, Hannibal trả lời, bởi vì nó không chịu nói chuyện với ai khác nữa hết.

- Khoan đã! Peter vẫn chưa chịu. Nghe cậu nói, tưởng như xác ướp không chỉ biết nói, nó còn biết nhận ra người nữa. Làm sao được! Cái xác ướp đó đã chết cách đây 3000 năm rồi, có đúng hay không? Nếu cậu vẫn xem nó như 1 người còn sống, thì mình không đồng ý. Mình đề nghị cứ để cái xác ướp nói chuyện 1 mình nó, tùy thích. Còn bọn mình sẽ đi tìm con mèo của bà Banfry. Bob định cho ý kiến, nhưng cậu kiềm lại. Hannibal đang véo môi.

- Tóm lại, cậu không đi với bọn mình, phải không? Hannibal hỏi. Cậu không muốn đi nghe tiếng thì thầm của xác ướp à?

Peter phân vân. Cậu đang hối hận vì dám nói dứt khoát như thế. Nhưng do bản năng cũng cứng đầu, Peter vẫn khẳng khái:

- Đúng. Lân sau, có thể cả mái nhà sẽ rớt xuống đầu bọn mình. Sau con chó, mặt nạ và quả cầu, mình đã hiểu rồi. Ra-Orkon không ưa bọn mình, rõ quá.

- Tốt lắm- Hannibal bình tĩnh nói. Chúng ta có 3 người. Không có lý do gì không cho phép chúng ta lo nhiều vụ cùng 1 lúc. Cậu hãy đi gặp bà Banfry Bob và mình sẽ đi gặp xác ướp như dự kiến. Đồng ý không Bob?

Bob cũng hiểu rõ là Peter cũng không ngờ Hannibal sẽ nghĩ cậu nói nghiêm túc. Nhưng dù sao, thám tử trưởng nói đúng: nhóm có thể điều tra cùng 1 lúc tại vực hẻm Hunter và tại Santa Monica Nên Bob gật đầu.

- Tốt - Hannibal quyết định, Peter, cậu vẫn còn kịp đi đến nhà bà Banfry trước khi trời tối. Vì bọn mình cần xe Rolls, nên cậu nhờ anh Hans đưa cậu đến Santa Monica bằng xe tải nhỏ của

cửa hàng.

Sau khi phân vân 1 hồi, Peter lầm bầm:

- Đồng ý, Babal.

Peter mở cửa sập ra, và chui vào " đường hầm số 2". Cậu ra tới xưởng, luồn lách giữa những đồ đạc linh tinh, rồi vào phòng làm việc của ông Jones. Hans đang đóng cửa đi về, nhưng vì nể Hannibal, anh nhận lời chở Peter đến Santa Monica.

" Mọi thứ biến chuyển tốt, Peter nghĩ. Mình sẽ tìm con mèo Abyssinیه Còn sếp và lưu trữ có thể biến mình thành xác ướp, nếu thích".

Chương 7

Thần đầu chó xuất hiện

Năm mươi phút sau, Peter chăm chú nghe bà Banfry than thở về chuyện con mèo bị mất. Đúng lúc đó, Hannibal bước 1 mình vào phòng bảo tàng của giáo sư Yarborough và bật đèn chùm lên. Ở bên ngoài, trời vẫn còn sáng, nhưng do mặt trời đã lặn sau bờ vực hẻm, ngôi nhà bị chìm trong bóng tối.

Hannibal di chuyển chậm chạp và thận trọng như 1 ông già. Hannibal bắt đầu bước hướng về các cửa sổ và mở 1 cánh cửa ra. Sau đó, Hannibal quay lại chỗ cái quách, mở nắp ra và nhìn gương mặt đen của xác ướp.

- Ra-Orkon! Hannibal phát âm lớn tiếng. Hãy nói đi,tôi nghe ông đây. Tôi sẽ cố gắng hết sức mình để hiểu ông.

Tài năng bắt chước của Hannibal được sử dụng rất hợp lúc. Mọi người không biết có thể tưởng Hannibal là ông giáo sư già đang nói.

Thám tử trẻ không những đeo tóc giả, râu giả và mắt kính giống giáo sư, mà còn mượn thêm cái áo vét và chiếc cà vạt của ông Yarborough. Vì ông giáo sư thấp nhỏ và mập mạp, về phần Hannibal, cậu đã từng được đặt bí danh là Mập Thù Lũ, nên sự giống nhau giữa nhà Ai Cập học và kẻ sinh đôi của ông thật đáng kinh ngạc.

Trong phòng khách, Bob Andy và ông Yarborough lo lắng chờ đợi kết quả thử nghiệm. Thậm chí Wiggins, có việc dưới bếp, cũng không biết về vụ hóa trang.

Hannibal cúi xuống quách lại và nói bằng 1 giọng hơi run:

- Hỡi Ra-Orkon vĩ đại, hãy nói chuyện với tôi đi. Hãy truyền bức thông điệp đi.

Khi đó, Hannibal nghe tiếng động. Cậu quay đầu để nghe cho rõ hơn và có cảm giác rõ ràng là nghe từ ngũ phát ra từ cổ họng của 1 con người. Hannibal chưa bao giờ nghe thứ tiếng khàn khàn, nhiều phụ âm gió, mà xác ướp dùng.

Hannibal nhìn xung quanh mình. Chỉ có 1 mình cậu, không có gì nghi ngờ được. Cửa dẫn vào phòng khách đóng kín.

Một lần nữa, thám tử trưởng kê tai lại gần môi của xác ướp và nghe thấy cũng thứ âm thì thầm lo sợ và cấp bách.

Khi đó, Hannibal Jones hiểu rằng giáo sư Yarborough không bị ảo tưởng. Xác ướp nói chuyện: điều đó là chắc chắn.

Khi "lăng xê" nhóm điều tra của mình, Hannibal đã hết sức tin tưởng vào sự cần thiết phải trang bị những phương tiện hiện đại nhất. Nên ngay từ đầu, nhóm đã có mọi máy móc và dụng cụ mà 3 thám tử trẻ có thể có được, hoặc bằng cách mua, hoặc bằng sửa chữa những cái đến Thiên Đường Đồ Cổ trong tình trạng hư hỏng. Đó là chưa kể đến những máy chụp hình, kính tiềm vọng, kính hiển vi, máy điện thoại, các đài radio, nhóm còn có máy ghi âm xách tay mà Peter đã đổi bộ sưu tập tem để lấy được.

Bây giờ, máy ghi âm đó sẽ bắt đầu hành động.

Hannibal đã móc máy ghi âm thông xuống ngay dây thắt lưng, được cái áo vét rộng thùng

thình của ông giáo sư che kín. Sau khi bấm nút "thâu", thám tử trưởng nói:

- Ra- Orkon ơi, tôi không hiểu ông. Ông có thể nói lại được không?

Thì thầm đã chấm dứt, bắt đầu lại ngay. Đó là 1 chuỗi dài những từ thì thầm. Không biết máy có ghi lại được không?

Xác ướp nói chuyện không ngừng suốt 1 phút. Khi ấy, Hannibal quay đầu để nghe cho rõ, bị mắc râu vào gỗ chẻ của cái quách.

Khi ngẩng đầu lên, Hannibal làm cho râu tróc keo ra, hết sức đau đớn.

- á! Hannibal la lên bằng giọng thật của mình, không còn nhớ là phải ba71t chức giọng của giáo sư.

Khi cố giữ bộ râu lại, thám tử đáng thương bị mất thăng bằng và té uỵch xuống sàn nhà. Mắt kính bị văng ra xa và bộ tóc giả sụp xuống mắt.

Hannibal mò đứng dậy và cố gắng vô ích để sửa lại đồ hoá trang.

Cánh cửa mở ra. Giáo sư và Bob chạy vào.

- Có chuyện gì vậy Babal? Bob hỏi.

- Chúng tôi đã nghe cháu la, ông Yarborough nói. Có phải cháu đã nhìn thấy được 1 hiện tượng siêu tự nhiên không?

- Cháu chỉ nhận thấy cái dở của chính mình thôi- Hannibal tức giận trả lời. Có lẽ cháu đã làm hỏng tất cả. Xác ướp đang bắt đầu nói chuyện thì...

- Vậy cậu đã lừa được nó! Bob la lên.

- Mình cũng không biết nữa. Để xem nó có nói lại không.

Hannibal cầm lại micro mà cậu đã làm rớt khi té, rồi cúi xuống xác ướp.

- Hãy nói đi, Ra- Orkon! Hãy nói đi! Hannibal van xin.

Tất cả nín thở chờ đợi. Nhưng Ra-Orkon không nói gì nữa hết.

- Làm nữa cũng vô ích, Hannibal quyết định. Ra-Orkon sẽ không nói nữa. Ta hãy lắng nghe phần băng cháu thu được.

Tất cả bước sang phòng khách. Hannibal cởi phần hoá trang còn lại, đặt máy ghi âm trên bàn, cho quay băng lại, rồi ấn nút "đọc".

Lúc đầu chỉ có tiếng nền rất rõ, vì âm thanh vắn tốt đa. Sau đó, nghe tiếng thì thầm không rõ.

- Thưa bác giáo sư, bác có hiểu không ạ? Hannibal hỏi, ngay sau khi nghe giọng nói của chính cậu. Cậu kêu tiếng "ái!" vang dội.

Ông Yarborough, có vẻ khá xúc động, lắc đầu.

- Thỉnh thoảng hình như bác hiểu được 1 từ, ông trả lời, nhưng bác không chắc lắm. Hình như là 1 ngôn ngữ của vùng Cận Đông, cổ đại hoặc hiện đại, và người giỏi nhất vùng Californie này để thông dịch là giáo sư Freeman, mà bác đã nói cho các cháu nghe rồi đó.

Ông Yarborough chỉ ra cửa sổ; phía bên kia vực hẻm ngôi nhà trắng của giáo sư Freeman, vẫn còn thấy được trong hoàng hôn.

- Giáo sư Freeman quen với bác, và ở gần đây,- Ông Yarborough nói tiếp. Gần theo đường chim bay, vì muốn đi qua đó, phải đi xuống vực hẻm rồi leo lên lại. Nhưng nếu tài xế của các cháu chịu chở chúng ta đi, thì sẽ không mất quá 10 phút để đến đó. Các cháu có muốn đi ngay bây giờ không? Chúng ta sẽ nhờ cậu Freeman nghe băng ghi âm này và cho biết ý kiến. Mặc dù không tin câu chuyện của bác, nhưng cậu ấy cũng đã đồng ý giúp bác rồi.

Hannibal cho rằng cách làm như vậy xuất sắc. Giáo sư gọi ngay Wiggins đến.

- Wiggins à, tôi đi cùng 2 cậu này sang thăm giáo sư Freeman. Anh ở nhà nhé. Nếu có chuyện gì bất thường, anh gọi điện thoại ngay cho tôi.

- Vâng thưa ông.

Ba phút sau, giáo sư Yarborough, Hannibal và Bob ngồi trong xe đi đến nhà giáo sư Freeman. Trời gần như đã tối hẳn. Wiggins quay trở vào bếp, nơi anh đã bắt đầu đánh bóng nồi niêu xoong chảo. Anh tiếp tục công việc. Bỗng có tiếng động nhẹ vang lên từ phía bên ngoài.

Mặc dù không nghe tiếng động nữa, nhưng Wiggins đứng dậy, cầm lấy cái mà tẩu thuốc bộ sưu tập của ông giáo sư, rồi bước ra phòng bảo tàng. Tại đó, mọi thứ có vẻ bình thường. Nắp quách nằm đúng chỗ của cửa sổ, mà lúc này Wiggins đóng kín, vẫn còn đóng. Wiggins mở 1 cửa ra, rồi bước ra hiên. Đột nhiên 1 giọng nói khàn khàn vang lên bên tai anh. Wiggins hết sức căng thẳng, quay gót lại, ánh mắt hoảng hốt.

Ngoài vườn, các lùm cây động dây nhẹ. Wiggins hươu mã tấu lên để tự vệ. Một hình bóng kỳ lạ

xuất hiện: thân người, đầu chó, mắt nẩy lửa nhìn chăm chăm vào Wiggins.

Wiggins tái mặt.

- Anubis! Wiggins nghẹn ngào nói. Thần đầu chó!...

Anubis, vị thần đáng sợ của Ai Cập Cổ Đại, tiến lên 1 bước rồi chỉ ngón trỏ vào mặt Wiggins, khiến anh bỏ rơi vũ khí và ngã xuống đất bất tỉnh.

Chương 8

Mắc bẫy

Chiếc Rolls dừng lại ngay trước cây cầu nhỏ nối liền gara nhà giáo sư Freeman, xây trên bờ dốc của vực hẻm, với con đường núi, khá hẹp ở nơi đó. Ngôi nhà nằm ở phía dưới.

- Các cậu ơi - Warrington nói, tôi không thể nào đậu ở đây được. Bất kỳ thẳng lái ẩu nào có thể làm trầy mui xe nếu quẹo đột ngột ở khúc cua này. Tôi phải chạy trở xuống 1 chút, có chỗ làm đường rộng làm sẵn để đậu và ngắm quan cảnh,

Warrington rất tự hào về chiếc Rolls cũ và chăm sóc xe y như là xe mình.

Giáo sư và 2 cậu thám tử bước xuống xe, leo lên cầu thang xi măng dọc theo gara dẫn đến nhà.

Khi bấm chuông, chính ông Freeman ra mở cửa.

- Rất vui được gặp bác, bác Yarborough à - Ông nói. Mời vào.

Nhà Ai Cập học không phí nhiều thời gian để giải thích cho vị đồng nghiệp trẻ tuổi rằng ông mang đến băng ghi âm thu lại tiếng thì thầm của xác ướp.

- Không thể tin nổi! Freeman kêu lên. Ngồi xuống đi. Chúng ta sẽ nghe thử ngay, và xem tôi có dịch lại được lời nói của ông già Ai Cập kia không.

Phòng làm việc của ông Freeman đầy sách vở, đĩa và máy nghe đĩa mà ông dùng để nghiên cứu ngữ văn học. Ông có rất nhiều máy ghi âm.

Ông Freeman đặt cuộn băng vào 1 máy. Tiếng thì thầm khàn khàn vang lên, được khuếch đại rất lớn. Nhưng rất tiếc, sự tò mò say mê của nhà ngôn ngữ văn học nhanh chóng chuyển thành sự thất mắc, rồi sự thất vọng.

- Xin lỗi! Freeman nói. Tôi không hiểu được từ nào hết. Có lẽ là do tiếng nền quá mạnh. Nhưng tôi vừa mới mua 1 loại máy chống nhiễu, hy vọng là sẽ loại trừ được tạp âm. Để xem như thế? nào.

Ông Freeman rời khỏi phòng, rồi trở về cùng 1 cái máy nhỏ mà ông gắn vào máy ghi âm khác. Đó là hy vọng cuối cùng. Tất cả mọi người chuẩn bị lắng nghe.

Đúng lúc đó, phía bên kia vực hẻm, xe tải nhỏ của ?Thiên Đường Đồ Cổ dừng lại trước nhà giáo sư Yarborough. Trời tối om. Chỉ có 1 cửa sổ sáng đèn.

- Hình như không có ai hết - Hans đang lái xe nói.

Peter nhảy xuống đất.

- Chắc là Wiggins phải có ở nhà chứ -? Peter nói. Lúc em gọi điện cho chú Warrington, anh biết là xe Rolls có điện thoại mà, - chú ấy trả lời là chú ấy chở giáo sư, Babal và Bob sang bên kia vực hẻm để gặp 1 ai đó, nhưng sẽ trở lại đây. Em sẽ vào chơi với chú Wiggins và chờ mọi người.

- Được, Hans đồng tình. Vậy thì anh về. Tối nay Konrad và anh đi xem phim.

Xe tải nhỏ ra về. Peter bước xuống theo lối đi để bấm chuông ở cửa lớn.

Peter vừa bước đi vừa nghĩ đến cuộc gặp gỡ với bà Banfry Bà Banfry, người thấp nhỏ khoảng 50 tuổi - dự đoán của Bob trúng được về 1 điểm - đã tỏ ra là 1 người nói chuyện rất nhiều, nhưng rất cuộc nội dung không có bao nhiêu. Chú mèo quý Abyssinie của bà, thuộc 1 giống mèo rất hiếm ở Hoa Kỳ, đã bị mất tích hơn 1 tuần nay Khác với đồng loại, chú mèo Sphynx rất hiền lành và quá tin người. Bà Banfry sợ nó bị bắt cóc. Nhưng Bà Chàng Thám Tử Trẻ, đã tìm ra được con kén của cô Waggoner, có thể sẽ trả lại được cục cưng cho bà Banfry.

Peter khó khăn lắm mới lái câu chuyện trở về đúng hướng. Cuối cùng Peter cũng xin được nhận dạng của con mèo: bộ lông xám khói, chân trắng, và chi tiết đặc biệt - nhất là đối với con mèo giống Abyssinie, bởi vì giống mèo này thường có mắt màu vàng hoặc cam - mắt 2 màu khác nhau, 1 mắt xanh và 1 mắt cam.

Bà Banfry nói rõ rằng trường hợp này đôi khi xảy ra. Tất nhiên, khuyết điểm này không cho phép Sphynx tham dự các cuộc thi mèo, nhưng ngược lại làm cho nó có vẻ thông suốt mọi việc 1 cách khá đáng sợ: có thể tưởng như nó có thể hiểu tất cả những gì người ta nói xung quanh nó và nó có thể trả lời được nếu thích.

Ngoài ra, sự khác biệt đặc trưng màu mắt đã làm cho chú mèo Sphynx được đăng hình chân dung trên báo! Thậm chí, bà Banfry còn đưa cho Peter xem 1 ảnh màu gốc: đó là 1 chú mèo xám khói khoẻ mạnh và xinh đẹp, có 2 chân trước trắng tinh và màu mắt khác hẳn nhau làm cho nó có 1 vẻ bí ẩn.

Sau khi thu thập được những thông tin này, Peter nhanh chóng từ giã bà Banfry. Cuối cùng, cậu đã quyết rằng nhiệm vụ của mình là đi thách thức xác ướp cùng với bạn.

Khi Peter bấm chuông cửa nhà ông Yarborough, không có ai trả lời hết. Sau khi bấm chuông lần thứ 2, Peter đẩy cửa bước vào.

- Chú Wiggins ơi! Peter gọi. Chú đang ở đâu vậy?

Im lặng.

- Có ai ở nhà không?

Không có tiếng động nào.

Peter bước ra phòng bảo tàng. Cửa mở, đèn chùm sáng trưng, quách đóng kín. Tất cả có vẻ bình thường. Bức tượng thần Anubis đứng ngoan ngoãn đúng vị trí.

Tuy nhiên, Peter cảm thấy hơi khó chịu. Cậu cảm thấy ớn lạnh tủy xương sống, mà không có nguyên nhân rõ rệt.

Một cánh cửa dẫn ra vườn đang hé mở, Peter bước ra ngoài hít thở không khí buổi tối trong lành. Hoàng hôn đang hoà lẫn vào màn đêm. Không có cơn gió nào làm rì rào lá cây. Peter càng lúc càng cảm thấy rừng mình khó chịu hơn. Sao Babal và mấy người kia không chịu đến nhanh hơn 1 chút?

Chỉ có 1 việc để làm: gọi điện thoại chiếc xe Rolls và hỏi chú Warrington xem có chuyện gì. Peter vừa mới quyết định như vậy, thì cậu nghĩ là cậu nhìn thấy 1 vật gì đó bị bỏ rơi trên sân hiên. Theo bản năng cậu đến gần xem. Đó là 1 cái mã tấu cũ xưa bằng đồng, dường như xuất phát từ trong bảo tàng ông giáo sư Peter cúi xuống để lượm vũ khí lên. Đúng lúc đó, có tiếng động vang lên phía sau. Peter quay lại đột ngột. Bụi cây động đậy. Tim Peter đập nhanh hơn. Đột nhiên, 1 con vật nhỏ phóng ra sân hiên, rồi đến cạ vào chân Peter, kêu gừ gừ thích thú.

- Một chú mèo! Peter nhe nhồm cười lớn tiếng. Chỉ là 1 chú mèo!

Peter bỏ mã tấu xuống đất, rồi ẵm con mèo lên. Đó là 1 chú mèo xám mập mạp, rất dễ thương. Nó vẫn kêu gừ gừ nhẹ nhàng khi Peter xem thử nó ra vì ngạc nhiên: nó có 1 con mắt màu cam và con kia màu xanh.

- Đó là Sphynx! Peter nghĩ ngay. Đó là con mèo của bà Banfry mà mình đã tự tìm ra 1 mình mình. Babal sẽ rất tức khi biết rằng mình đã giải quyết được vụ con mèo mất tích, mà không nhờ đến trí thông minh cao siêu của cậu ấy.

Peter quá vui mừng qua mặt sắp được 1 lần, đến nỗi cậu không ngạc nhiên về sự ngẫu nhiên dẫn con mèo của bà Banfry đến vườn nhà ông Yarborough. Peter quay lưng lại với vườn, định mang con mèo vào nhà. Ngay lập tức, cậu cảm thấy 2 chân bị chụp lấy và cậu ngã về phía trước. Con mèo thoát khỏi tay Peter và chạy vào bụi cây.

Kẻ lạ ôm chân làm Peter ngã nhỏ hơn Peter, nhưng đánh nhau dũng cảm và quyết liệt. Peter phải mất vài giây mới thoát ra được và nhận mặt kẻ tấn công mình: đó chính là cậu bé Peter đã bắt gặp trong vườn sáng nay.

Peter xoay người thật mạnh, quay người lại và lăn vào đối thủ, nó vẫn vẹo người dữ dội nhưng vô ích. Peter bẻ cong cánh tay nó ra phía sau lưng và giữ yên. Rồi giữ nó thật chặt, Peter ngồi xuống trước mặt thằng bé.

- Mày là ai? Peter hỏi. Mày làm gì ở đây? Tại sao mày tấn công tao?

Thằng bé da ngăm đen, mắt đen cổ cầm những giọt nước mắt tức giận.

- Các người ăn cắp ông cổ Ra-Orkon! Cậu bé hét lên. Rồi anh định lấy cắp con mèo của em.

Nhưng em, Hamid thuộc bộ lạc Hamid, mạnh hơn anh.

Peter tròn mắt.

- Đừng đùa nữa! Peter trả lời. Anh mà ăn cắp ông cổ Ra-Orkon à? Mặt anh thế này mà đi ăn cắp xác ướp à? Còn con mèo của em nữa? Đó không phải là con mèo của em, mà là mèo của bà Banfry. Mà anh không hề ăn cắp nó. Chính nó đến kết bạn với anh.

Cậu bé nước ngoài nhú mày.

- Anh không ăn cắp ông cổ Ra-Orkon sao?

- Mà thậm chí anh không biết em nói về ai nữa. Nếu là xác ướp kia, thì tại sao em lại gọi bằng ông cổ? Mà nó đâu có bị ăn cắp. Nó nằm trong quách 3000 năm nay.

Cậu bé lắc đầu.

- Ông cổ bị ăn cắp. Hai người đàn ông ăn cắp khi không có ai ở đây.

- Người ta đã ăn cắp Ra-Orkon! Peter la lên. Thật không?

- Thật! cậu bé nghiêm trang trả lời. Hamid thuộc bộ lạc Hamid không bao giờ nói láo.

Peter liếc nhìn về hướng phòng bảo tàng. Quách có vẻ còn nguyên vẹn. Nhưng người ta có thể lấy xác ướp ra, mà không để lại dấu vết gì. Vụ này càng lúc càng phức tạp hơn.

- Hamid, em nghe đây: tất cả những gì anh biết là xác ướp nói chuyện với giáo sư Yarborough và bọn anh đang tìm hiểu tại sao. Hay em, em giải thích? cho anh nghe tại sao xác ướp lại thì thầm?

Hamid có vẻ ngạc nhiên.

- Ông cổ Ra-Orkon thì thầm hả? Em không hiểu. Đó là vụ bí ẩn lớn.

- Em nói rất đúng! Nhưng em có vẻ biết nhiều về vụ bí ẩn lớn này, mà anh cũng biết chút ít, thì ta nên góp chung lại để cùng nhau giải quyết nó. Em hãy bắt đầu kể cho anh nghe em làm gì ở đây lúc sáng nay.

Peter vừa nói vừa suy nghĩ rằng nhờ may mắn và Hamid, có thể cùng lúc cậu sẽ giải quyết được cùng lúc 2 vụ bí ẩn: vụ con mèo và vụ xác ướp. Peter sẽ thắng Babal!

Cậu bé da nâu có vẻ phân vân. Được 1 hồi cậu bé nói.

- Anh sẽ vinh dự được Hamid thuộc bộ lạc Hamid tin tưởng anh. Anh để cho em đứng dậy, rồi chúng ta sẽ nói chuyện.

Peter thả cậu bé tù nhân của mình ra, rồi đứng dậy phủi quần áo. Hamid cũng làm y hệt như vậy. Sau đó, cậu bé quay sang khu vườn tối tăm, nói chuyện bằng 1 thứ ngôn ngữ lạ.

- Em gọi con mèo - cậu bé giải thích. Hồn của ông cổ Ra-Orkon sống trong con mèo và sẽ giúp chúng mình tìm lại được xác ướp.

Hai cậu chờ, nhưng con mèo không thềm xuất hiện.

- Anh đã nói với em là con mèo này là con mèo của bà Banfry - Peter nói. Nó tên là Sphinx. Nó có 2 con mắt màu khác nhau, bộ lông màu xám khói và 2 chân trước trắng. Không thể nhầm được.

- Có, Hamid trả lời. Có nhầm. Chân trước đen, chứ không trắng. Đen giống như chân ái miêu của ông cổ Ra-Orkon được ướp xác cùng ông.

Peter gãi đầu. Rất đúng: Peter quên kiểm tra màu chân. Nên rất có thể, Peter nhầm con mèo của thằng bé này là con Sphinx. Nhưng dù sao cũng lạ thật: đi tìm 1 con mèo có 2 con mắt khác nhau, rồi lại gặp phải 1 con khác!

- Chuyện này để giải quyết sau - Peter nói. Bây giờ hãy đi xem xác ướp còn đó không. Peter bước vào phòng bảo tàng. Hamid đi theo sau. Cả 2 cùng mở nắp quách lên. Quách trống không.

- Đi mất rồi - Peter kêu. Xác ướp này không những nói chuyện mà còn đi chơi nữa!

- Các anh người Mỹ làm cho ông cổ em bị bắt cóc! cậu bé nước ngoài tố cáo.

- Không, Hamid à. Bọn anh hoàn toàn không biết gì về vụ bắt cóc. Bọn anh chỉ thử tìm hiểu xem tại sao xác ướp lại nói chuyện. Thành ra tốt hơn hết là em cho anh biết những thông tin mà em nắm được; anh cũng sẽ nói cho em nghe những gì anh biết, như vậy chúng ta sẽ hiểu được 1 phần nào đó.

- Em đồng ý, Hamid trả lời sau khi do dự 1 hồi. Anh muốn biết gì?

- Trước hết anh muốn biết tại sao em gọi cái xác ướp 3000 năm tuổi bằng ông cổ!

- Ra-Orkon là tổ tiên của bộ lạc Hamid! cậu bé hãnh diện giải thích. Cách đây 3000 năm, vua chúa xứ Lybie đi sang cai trị xứ Ai Cập. Ra-Orkon là 1 ông hoàng vĩ đại. Ông bị giết chết vì ông tốt và công minh. Ông được chôn cất bí mật để kẻ thù không phá ngôi mộ của ông được. Gia

đình dòng họ Ông đã trở về Lybie và bây giờ tên là Hamid.

- Phù thủy Sardon tiết lộ tất cả chuyện này cho ba em. Phù thủy nói ba em rằng ông cố Ra-Orkon đi sáng xứ man rợ và sẽ không bao giờ ngủ yên giấc, nếu không được chôn cất đàng hoàng. Ba em bị bệnh, nên ba em gọi Ahmed Bey, quản gia, và em, con trai trưởng, để mang ông cố Ra-Orkon về.

Hamid ngưng nói để thở. Mặc dù không thích gọi là man rợ, nhưng Peter không phản đối và bắt đầu có ý niệm rõ rệt hơn về tình hình. Chính giáo sư Yarborough đã nói đến 1 nhà buôn thảm tên Ahmed đòi lấy xác ướp. Bị đuổi khéo, có lẽ ông đã nghĩ đến cách thức ít đứng đắn hơn...

- Vậy là sáng nay em lảng vảng nơi đây để định ăn cướp xác ướp.

- Giáo sư man rợ không chịu trả ông cố của em, Hamid nói, mắt sáng rực. Nên Ahmed và em quyết định ăn cắp ông cố. Em phải trả lại sự an nghỉ cho ông. Ahmed giả làm người làm vườn và trả tiền cho người làm vườn thật để làm thay họ. Họ mừng, Giáo sư không biết gì hết. Có ai nhìn người làm vườn bao giờ. Ahmed khéo lắm.

- Vậy thì ra lúc sáng nay, chính tên lưu manh Alfred tóm lấy em! Peter la lên.

- Không phải lưu manh. Không phải Alfred. Mà là Ahmed! Ahmed Bey, quản gia của dòng họ Hamid.? Ahmed bảo em cần Ahmed. Giáo sư không biết tiếng Ả Rập của Lybie Em cần Ahmed, Ahmed thả em. Tất cả bị lừa.

Phải mất vài giây, Peter Cremtch mới hiểu ra rằng người làm vườn trung thành thật ra là 1 nhà buôn thảm không trung thành, rằng giáo sư Yarborough đã làm tướng tiếng Ả Rập của Lybie là 1 thứ phương ngữ Phi Luật Tân, rằng 2 tên đồng lõa định ăn cắp xác ướp đã bị những tên bắt lương khác đi trước. Peter vẫn còn đang suy nghĩ, thì Hamid la lên:

- Anh có nghe không? có xe tải dừng lại trên lối đi.

Hai cậu chạy ra cửa sổ nhìn phía lối đi. Hai tên vẻ mặt đáng sợ đang bước xuống 1 chiếc xe tải. Chúng đi về phía sân hiên.

- Cũng 2 tên đó! Hamid nói khẽ. Chúng ăn cắp ông cố. Em nhìn thấy chúng. Chúng khiêng 1 gói lên xe cách đây khoảng nửa tiếng. Khi đó em đi xem quách thấy quách trống không. Bây giờ chúng trở lại.

- Dường như chúng đi đến đây, không biết chúng định làm gì, Peter lầm bầm.

- Chúng ta trốn đi - Hamid nói. Có thể chúng muốn ăn cắp 1 cái gì khác. Ta trốn sẽ nghe được chúng nói gì. Sẽ biết chúng giấu ông cố ở đâu.

- Sáng kiến xuất sắc. Nhưng anh không thấy chỗ nào bọn mình có thể trốn, ngoại trừ vô lùm cây...

- Vậy thì không nghe gì hết! Nhanh lên. Vào trong quách trốn. Không ai có thể đoán chúng ta ở trong đó.

- Phải, Peter thừa nhận.

Cậu bé Lybie đã băng qua phòng và đang chui vào trong quách.

- Có chỗ - cậu bé khẽ nói. Anh lại đây. Linh hồn Ra-Orkon sẽ phù hộ anh.

Lời nói như thế này không làm cho Peter an tâm chút nào. Nhưng Peter không được do dự. Hai tên kia đang bước ngoài sân hiên. Cả 2 cùng kéo nắp quách về phía mình, trở về vị trí cũ. Hai cậu đã chú ý chưa lại 1 khe trong góc để có thể thở và nghe những gì người ta nói.

Hai cậu vừa mới sắp xếp xong, thì cánh cửa mở ra. Tiếng bước chân nặng nề vang lên.

- Mà có dây không Joe có tiếng người hỏi.

- Này! một giọng khác trả lời, cũng thô tục như giọng đầu tiên. Mà biết không Harry, tao nghĩ khách hàng này chế giễu chúng ta Đáng lẽ nó phải nói ngay từ đầu nó muốn gì. Đàng này bắt mình quay lại, chỉ vì cái bao bì! Tao nghĩ trong điều kiện như vậy, ta nâng giá lên!

- Đồng ý, Joe à - giọng đầu tiên trả lời. Ta sẽ cố gắng lấy tối đa... Đưa dây lại đây đi.

Peter và Hamid buồn rầu thấy quách nhanh chóng bị nhấc lên khỏi mặt đất và cột lại. Nếu 2 cậu không chừa lỗ hổng để thở, thì đã bị ngạt thở chỉ trong vài phút.

- Chúng trở lại để lấy quách, Hamid nói nhỏ. Ta làm gì đây?

Trong bóng tối, Peter trả lời:

- Tốt hơn hết là không nên động đây. Bọn mình sẽ nhận dạng khách hàng bí mật của bọn chúng. Ngay khi khách hàng mở thùng ra, mỗi đứa chạy trốn 1 ngã.

- Hamid không bao giờ sợ, cậu bé Lybie tuyên bố, nghiêng rằng lại.

- Anh cũng vậy - Peter nói khẽ.

Nhưng Peter không yên tâm lắm khi 2 gã đàn ông khiêng quách lên để mang đi.

- Vụ này nặng wá! Joe cần nhần.

- Tao cũng không ngờ - Harry trả lời. Hò dô!

Bị lắc lư bên này, bên kia, cuối cùng quách cũng được đặt lên xe tải.

- Lên đường! giọng khoẻ nhất nói. Tao không hiểu tại sao có người lại cần đến 1 cái xác ướp và 1 cái thùng gỗ cũ.

- Có người thích sưu tầm đồ tầm bậy, giọng kia trả lời. Dù sao, nó phải trả cho mình 2 chuyến đi. Mình chờ hàng về nhà và mình chỉ giao hàng nếu nó đồng ý trả tiền. Nếu không thì nó sẽ không nhận được gì hết!

Đùng! Cửa xe đóng lại. Xe tải nổ máy. Peter và Hamid bị nhốt trong quách và đang đi đến 1 nơi không biết.

Chương 9

Những phát hiện bất ngờ

Giáo sư Freeman nghe băng ghi âm lần thứ 20 và tiếng thì thầm của xác ướp vang lên khắp phòng khách. Giáo sư Yarborough, Hannibal và Bob đang chờ đợi ý kiến của nhà bác học.

- Thỉnh thoảng hình như tôi hiểu được 1 từ - cuối cùng giáo sư Freeman nói.

Ông ngừng máy ghi âm lại và mời giáo sư Yarborough 1 điếu xì gà.

- Bây giờ - Ông Freeman nói, bác hãy giải thích làm thế nào bác có được băng ghi âm này. Và bác hãy cho cháu biết chi tiết về vụ Anubis rơi và vụ hình cầu tự lặn.

Ông chăm chú nghe giáo sư Yarborough kể lại. Nhà Ai Cập học chưa kể xong, thì có tiếng chuông reng.

- Xin lỗi - Ông Freeman nói. Có người bấm chuông ở nhà xe. Tôi phải đi mở cửa đây. Mà tất cả chúng ta xứng đáng giải lao 1 chút.

Ông bước ra. Giáo sư Yarborough nói với 2 cậu thám tử:

- Bác đã nói với các cháu mà: nếu có ai hiểu được Ra-Orkon, thì đó là cậu bạn Freeman của bác. Mà dường như bác đã nói rõ cho các cháu biết rằng ba của cậu này làm thư ký cho bác lúc bác tìm ra xác ướp Ra-Orkon.

- Người mà đã bị ám sát ít lâu sau đó phải không ạ? Bob hỏi.

- Phải - giáo sư Yarborough buồn bã trả lời. Nhưng bác không muốn các cháu nghĩ rằng anh ấy chết do 1 sự ngẫu nhiên nào đó. Ales Freeman là 1 người liề lĩnh. Anh ấy đã mạo hiểm đi vào khu phố nguy hiểm thành phố Caire, ngay giữa đêm khuya. Anh ấy đã bị đâm ở đó. Còn con trai anh ấy đã trở thành 1 trong những chuyên gia ngữ văn học vùng Cận Đông giỏi nhất nước ta.

Ông Freeman trở ra, bụng 1 mâm đầy ly nước chanh.

- Thành viên của 1 tổ chức từ thiện đến bán vé số - Ông Freeman giải thích. Bây giờ, chúng ta sẽ vừa uống nước vừa nghe băng ghi âm 1 lần nữa. Tôi sẽ ghi chép dần dần. Ở đây tôi có 1 từ điển rất quý hiếm, có thể sẽ giúp chúng ta được.

Một lần nữa, tiếng thì thầm của xác ướp lại vang lên. Ông Freeman dùng 1 tay lật từ điển, dùng tay kia để ghi chép.

Cuối cùng, ông Freeman đứng dậy, ra cửa sổ, vươn vai, hít thở thật sâu rồi quay sang khách.

- Cháu nghĩ mình có thể làm tất cả những gì có thể làm được, ông nói. Dường như bức thông điệp được soạn bằng 1 dạng ả Rập rất cổ xưa, 1 dạng chưa được biết tới cho đến nay Tuy nhiên, dường như cháu đã nắm được ý chung. Nhưng phải thú nhận cháu phân vân không biết có nên nói cho bác biết hay không.

- Nói đi! Nói đi! Giáo sư Yarborough nài. Dù có là gì đi nữa tôi cũng muốn biết bức thông điệp này.

- Nếu cháu hiểu đúng hay là đoán đúng, vì thật ra cháu thiếu kiến thức, ý chung là như thế này: " Ra-Orkon ở quá xa nhà. Giấc ngủ của Ra-Orkon đã bị phá. Trời tru đất diệt bất cứ kẻ nào tiếp

tục quấy phá. Kể đó chỉ được bình yên khi chính Ra-Orkon được yên nghỉ. Ra-Orkon phải được trả về với gia đình, nếu không cái chết sẽ ập xuống kẻ phạm thượng".

Bob Andy khó khăn nuốt nước miếng. Hannibal Jones tái mặt đi rõ rệt. Giáo sư Yarborough có vẻ không hài lòng.

- Tôi chưa bao giờ tin vào lời nguyên rửa đó! giáo sư bướng bỉnh nói. Bây giờ cũng vậy.

- Bác nói đúng - Ông Freeman thừa nhận. Lời nguyên rửa là không khoa học.

- Cậu có thể nói là hết sức vô lý!

- Cháu chỉ thấy có 1 cơ may duy nhất để làm rõ vụ bí ẩn này. Bác hãy cho cháu mượn kẻ thích đùa vài ngày; có thể cháu sẽ làm cho nó nói rõ hơn. Nếu chúng ta hiểu được nó làm thế nào để nói chuyện - bởi đây là điểm lo ngại nhất...

- Tôi đồng ý với cậu - giáo sư Yarborough nói. Đúng là điểm đáng lo ngại nhất. Nhưng dù sao, tôi rất cảm ơn cậu đã cố gắng giúp đỡ, nhưng tôi cũng không muốn để cho 1 xác ướp đe dọa. Hai cháu thám tử đây sẽ giúp tôi, và chúng tôi sẽ cùng nhau làm rõ vụ này.

Sau khi chào nhà ngữ văn học, ông Yarborough và 2 người bạn trẻ trở ra chiếc Rolls mà Warrington đã đậu phía trên kia đường 1 chút.

- Bác không lầm - Ông Yarborough vừa nói vừa ngồi vào xe, cậu Freeman đúng là người chúng ta cần để dịch lại bức thông điệp. Nay Hannibal cháu có giả thuyết nào mới về cách thức Ra-Orkon nói chuyện không? Bác quan tâm đến điều này hơn là những câu chuyện về nguyên rửa có thể tưởng tượng ra.

- Cho đến lúc này - Hannibal thú nhận, cháu cảm thấy khó hiểu và cháu chưa có giả thuyết nào trình bày cho bác cả.

- Hóc búa thật! Bob khẽ nói.

Warrington dừng xe trước thềm của nhà.

- Thưa ông giáo sư, chúng ta đến rồi - Warrington thông báo.

- Không thấy xe tải nhỏ đâu hết - Hannibal nhận xét. Chắc Peter đang chờ trong nhà.

Mọi người bước vào nhà. Bên trong, đèn sáng trưng, nhưng rõ ràng là không có ai hết.

- Kỳ wá, - giáo sư nhận xét. Thường, Wiggins ra đón bác khi bác về tới nhà. Wiggins ơi! giáo sư kêu lớn tiếng.

- Peter ơi! Hannibal la lên. Peter! Cậu có đó không?

Chỉ có im lặng hồi âm.

- Lạ thật - Ông Yarborough nói khẽ.

Hannibal có vẻ lo lắng.

- Thưa bác, cháu nghĩ chúng ta nên lục xét ngôi nhà.

- ý kiến hay Ta bắt đầu từ phòng bảo tàng.

Tất cả bước vào phòng bảo tàng. Mọi thứ có vẻ gần như đâu vào đó... ngoại trừ quách đã biến mất.

- Ra-Orkon đi rồi! Bob la lên.

Giáo sư Yarborough lao đến chỗ mà vài tiếng trước vẫn có cái quách. Tại đó có vết cào xước trên sàn nhà. Một chiếc khăn màu xanh dương cuộn lại thành 1 cục nắn phía sau tủ kính.

Hannibal lượm lên ngay.

- Người ta đã ăn cắp Ra-Orkon! giáo sư nói với vẻ hoài nghi Vết trầy trên sàn gỗ chứng tỏ người ta đã dịch chuyển quách đi. Nhưng không hiểu ai có thể quan tâm đến xác ướp của bác đến mức như thế? Nó đâu có giá trị thương mại...

Đột nhiên giáo sư nhíu mày lại.

- Biết rồi! Ông la lên. Tên Ahmed gì gì đó! Chính hắn đã ăn cắp! Bác sẽ báo công an rượt theo hắn. Nhưng... giáo sư có vẻ phân vân - nếu nhờ đến công an, thì bác sẽ phải kể tất cả. Báo chí sẽ kể lại rằng xác ướp nói chuyện với bác! Người ta sẽ nghĩ bác ngớ ngẩn!

Giáo sư cắn môi. Ông không biết quyết định như thế nào.

- Uy tín của bác đáng giá hơn xác ướp! Ông khẽ nói.

Bob không có đề nghị gì hết. Hannibal hươ chiếc khăn xanh lên.

- Thưa bác phải có ít nhất 2 người mới khiêng quách đi nổi - Hannibal nói. Tên Ahmed đó - nếu đúng hắn là thủ phạm - phải có 1 tên đồng lõa nữa. Điều này có lẽ được xác nhận bởi sự hiện diện của chiếc khăn này. Công nhân thường có khăn giống như vậy. Mà cũng có thể không là ông Ahmed? đó, mà là 1 người khác mang xác ướp đi.

- Bác không hiểu gì nữa hết! ông Yarborough vừa nói vừa lấy khăn lau trán. Xác ướp bắt đầu nói chuyện với bác, rồi sau đó lại biến mất. Bác không còn hiểu nổi nữa.

Đột nhiên, ông la lên:

Còn Wiggins! Chúng ta đã quên Wiggins mất! Anh ấy có ở đây mà. Hy vọng bọn cướp không hại anh ấy.

- Trừ phi chú Wiggins làm việc cho bọn cướp? Bob gợi ý, vì cậu đã đọc nhiều chuyện trinh thám trong đó Wiggins là thủ phạm chính.

- Vô lý! Wiggins làm việc cho bác 10 năm nay rồi và bác hoàn toàn tin tưởng anh ấy. Các cháu hãy giúp bác đi tìm Wiggins.

Giáo sư lao ra hiên. Ông nhìn thấy mã tấu rơi trên sân và lượm lên.

- Đây là 1 vũ khí thuộc bộ sưu tập của bác - Ông nói. Chắc là Wiggins lấy để tự vệ. Bác e rằng chính anh ấy cũng đã bị bắt cóc. Vậy chúng ta sẽ buộc phải gọi công an, điều này hiển nhiên. Ông Yarborough sắp vào nhà, thì ông nghe tiếng rên nhẹ từ bụi cây dọc theo bờ sân hiên. Hannibal cũng nghe thấy tiếng kêu và chạy ra ngay.

- Đó là chú Wiggins! Hannibal la lên.

Wiggins đang nằm trên cỏ, 2 tay chắp lên ngực. Wiggins thở yếu ớt. Bụi cây đã che giấu anh khỏi mắt Peter và Hamid.

- Người ta đã bỏ anh ấy ở đây - giáo sư nói. Anh ấy không thể nào ngã trong tư thế này. Dường như anh ấy đang tỉnh lại. Wiggins ơi! Wiggins! Anh có nghe tôi không?

Nhà bác học đang cúi xuống nhìn gia nhân của mình. Mí mắt của Wiggins chớp nhẹ, rồi bất động trở lại.

- Nhìn kìa! Bob đột nhiên la lên khi nhìn thấy 1 con vật nhỏ đang đứng liếm lông trong bụi cây. Con mèo! Miêu miêu! lại đây nào!

Con mèo đến cạ ngay vào bàn tay mà Bob đưa ra. Bob ẵm nó lên.

- Lạ quá! Bob nói. Nó có 1 con mắt màu xanh và con kia màu cam. Cháu chưa bao giờ nhìn thấy 1 con mèo như thế bao giờ.

- Trời đất! Giáo sư xúc động la lên. Mắt màu khác nhau! Đưa cho bác xem.

Bob đưa con mèo cho ông. Giáo sư xem xét con mèo thật kỹ.

- Mèo Abyssinie có 2 màu mắt khác nhau - Ông nói khẽ. Càng lúc càng khó hiểu hơn. Bác đã nói với các cháu rằng lúc Ra-Orkon được chôn, ái miêu của ông cũng được ướp xác cùng ông. Thì đó là 1 con mèo Abyssinie! Mắt nó màu khác nhau và 2 chân trước màu đen. Y hệt con mèo này!

Bob và Hannibal nhìn. Đúng vậy. Con mèo có 2 chân trước màu đen hoàn toàn.

- Có thể Wiggins sẽ giải thích cho chúng ta vụ bí ẩn này, nếu anh ấy tỉnh lại - giáo sư nói. Wiggins, anh bạn ơi, anh nói đi! Anh hãy kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra!

Wiggins mở mắt ra nhìn chủ, nhưng không thấy. Hai con người giãn to ra không có cảm xúc gì cả.

- Wiggins! Chuyện gì đã xảy ra Nhà bác học hỏi. Ai lấy cắp Ra-Orkon? Nhà buôn thảm hả?

Wiggins cố gắng để nói.

- Anubis - Wiggins hoảng sợ nói nhỏ. Anubis...

- Sao! Anh nói rằng Anubis, thần đầu chó, đã lấy cắp xác ướp Ra-Orkon à?

- Anubis... anh ta lặp lại.

Rồi Wiggins nhắm mắt lại. Giáo sư đặt tay lên trán Wiggins.

- Anh ấy bị sốt - Ông Yarborough nói. Phải chở anh ấy đi bệnh viện.

Warrington giúp đưa Wiggins lên xe, rồi chở đến 1 bệnh viện tư của 1 người bạn ông giáo sư Yarborough. Khi giao Wiggins cho bệnh viện xong, 2 thám tử trở về bộ tham mưu.

- Nay Babal ơi - dọc đường Bob nói, cậu không nghĩ con mèo này có liên quan gì đến chuyện Ra-Orkon biết mất chứ?

Chú mèo nằm trên chân của Bob kêu gừ gừ nhẹ.

- Liên quan hả? Mình chắc chắn là có liên quan. Mà mình rất muốn biết là liên quan như thế nào, - thám tử trưởng trả lời.

- Còn Peter, đâu rồi? Bob hỏi. Bọn mình không có tin tức gì của Peter.

- Đúng! Hannibal giật mình kêu lên. Chúng ta nên gọi điện thoại ngay cho bà Banfry.

Chiếc xe Rolls sang trọng có điện thoại trên xe, nên thực hiện được dự định này rất dễ. Rất tiếc!

Bà Banfry trả lời rằng Peter đã đi từ lâu rồi.
Khi đó Hannibal gọi ngay về bộ tham mưu, nhưng không có trả lời.
Chỉ còn việc điện thoại cho chú Titus, chú trả lời rằng Hans đã về nhà khá sớm, nhưng sau đó đi xem phim ngay với Kornad. Xe đạp của Peter vẫn còn đậu trước kho Thiên Đường Đồ Cổ.
- Peter ở đâu? Bob lo lắng hỏi.
- Mình cũng không biết - Hannibal lắc đầu nói. Rõ ràng Peter đi đến nhà giáo sư Nhưng rồi sau đó chuyện gì xảy ra với Peter? Bí ẩn. Chúng ta sẽ chờ cậu ấy xuất hiện lại. Cậu biết không, mình tin tưởng Peter lắm.

Chương 10

Hai tù nhân không được thoải mái lắm

Đó là 1 chuyến đi dài. Xe tải nẩy rung lên trên nền đường lát gạch rất đều. Mặc dù nằm sát vào nhau, nhưng Peter và Hamid vẫn bị lắc dữ dội.
Bắt đầu thiếu không khí. Cũng may là khe hở mà Peter đã chừa giữa nắp và quách nằm phía đầu 2 cậu, nếu không, 2 cậu có thể dễ bị ngạt thở.
Hamid tỏ ra rất dũng cảm, nên Peter buộc phải làm theo.
- Anh nghĩ bọn chúng chở ta đi đâu? Hamid hỏi nhỏ.
Thật ra không cần thận trọng nói nhỏ, vì do tiếng ồn xe chạy, dù 2 cậu có la hét hết sức mình, cũng không ai nghe nổi.
- Theo như lời chúng nói - Peter trả lời, chúng sẽ giấu quách ở nhà chúng cho đến khi đi giao hàng, đó sẽ là lúc chạy trốn.
Peter nói 1 cách tự tin, nhưng trong thâm tâm cậu không hề cảm thấy tự tin chút nào.
Rất có thể 2 gã đàn ông sẽ không thềm tháo dây cột quách...
- Chúng nói đi 2 chuyến- Hamid nói tiếp. Chúng giận 1 người nào đó. Nghĩa là sao?
- Có ai đó đã thuê chúng ăn cắp xác Ra-Orkon. Chúng mang xác ướp đi, nhưng chúng thấy quách kền quá, nên bỏ lại. Khách hàng giải thích là muốn có cả cái quách nữa. Chúng đi lấy quách, nhưng chúng quyết định dấu quách trước, để đòi thêm tiền.
- Phải - Hamid nói. Em nghĩ anh nói đúng. Nhưng em không hiểu. Ra-Orkon là ông cố của em, chứ không phải ông cố của ai khác. Tại sao ai lại muốn lấy xác ướp ông cố của em?
- Đó mới là bí ẩn. Bí ẩn xác ướp thì thầm, chắc chắn Bob Andy sẽ đặt tựa cho cuộc phiêu lưu của bọn anh như thế.
- Bob Andy? Bob Andy là ai? - Hamid hỏi.
- Một trong Ba Thám Tử Trẻ.
- Anh giải thích cho em.
Thế là Peter kể cho Hamid câu chuyện về nhóm điều tra do Hannibal Jones thành lập. Cậu bé người Lybie kinh ngạc.
- Khoan đã! Peter la lên. Anh ngu quá. Có máy thu-phát có thể kêu cứu được!
Sau khi vặn vẹo uốn éo người theo chiều này rồi chiều kia, Peter lấy được máy. Sau đó, cậu rút ăngten dẫu ở áo ra rồi nhét ra ngoài, từng centimét một, qua khe quách. Cuối cùng Peter nhấn vào nút phát.
- Thám tử phở đây - Peter thông báo. Thám tử trưởng có nghe không? Trả lời đi.
Peter thả nút ra để nghe. Lúc đầu chỉ có im lặng. Sau đó có giọng đàn ông nói, có lẽ là giọng của 1 tài xế xe tải:
- ?, Tom mày có nghe không? Có ai phát trên đường sống của chúng ta.
- Có - 1 giọng khác trả lời. Chắc là thằng nhóc. Này thằng nhóc, mày im đi nhẹ Bọn tao đang nói chuyện nghiêm túc đây. Jack, tao nói với mày là tao bị xếp bánh xe. Tao đang trên đường xa lộ. Thành ra nếu mày...
- Cứu với! Peter ngắt lời. Các chú nghe đây. Cháu tên là Peter Crentch. Nhờ các chú gọi điện

thoại cho Hannibal Jones ở Rocky giúp cháu. Đây là trường hợp khẩn cấp.

- Điện thoại gì? Cho ai? Giọng của Tom trả lời. Mày kể gì vậy, hả thằng nhóc?

- Nhờ chú điện thoại cho Hannibal Jones ở Rocky, Peter lập lại. Chú hãy nói rằng Peter đang bị kẹt.

- Kẹt hả? Kẹt ở đâu? Giọng của Jack hỏi.

- Trong 1 cái quách. Còn cái quách đang ở trên 1 chiếc xe tải. Cháu không biết xe tải đang chạy đi đâu. Những người lái xe đã ăn cắp xác ướp Ra-Orkon. Hannibal sẽ hiểu. Nhờ chú báo lại giúp.

- Mày nghe không? Jack cười khẩy. Một cái quách trên xe tải! Đúng là phải còn trẻ và không có chuyện gì làm nên mới nghĩ ra những chuyện như thế!

- Cháu xin chú! Đó là sự thật! Chú hãy gọi cho Babal! Peter thét lên.

Sau đó là im lặng. Peter cố tìm, nhưng không tìm ra cách nào để liên lạc lại được.

- Thất bại Hamid ơi - Peter thú nhận. Đáng lẽ anh phải kể mất tiền hay vụ bắt cóc, thì có lẽ họ tin. Còn chuyện 1 cậu bé bị nhốt trong cái quách, thì khó tin quá.

- Anh đã làm hết khả năng, anh thám tử Peter Crentch à. Ở Mỹ, quách hiểm có. Bị nhốt bên trong cũng hiểm có.

- Em nói đúng. Đó là chuyện 3000 năm mới xảy ra 1 lần, mà xui cái là xảy ra đúng chỗ anh... Xe tải vẫn đang chạy. Nếu Hannibal đang ở đây, Peter nghĩ, cậu ấy sẽ không để phí thời gian cậu ấy sẽ suy nghĩ. Ta cũng thử ngồi suy nghĩ xem nào.

- Này Hamid ơi. Em là người Lybie sao mà em nói tiếng Anh giỏi quá. Em làm cách nào vậy?

- Em mừng là em nói tiếng Anh giỏi - Hamid thích thú trả lời. Em có gia sư người Mỹ. Ba em, thủ lĩnh bộ lạc Hamid, muốn em đi khắp thế giới để bán thảo. Nện em học tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha... Anh hiểu không, anh thám tử Peter à. Ở Lybie, bộ lạc Hamid được kính trọng từ nhiều thế hệ lắm. Nhà em mua và bán thảo tốt nhất Phương Đông. Nhưng ba em hay bị bệnh. Cho nên em được đào tạo để thay ba.

- Còn Ra-Orkon, ông ấy có liên quan gì? Em nói là tổ tiên em, nhưng bác giáo sư nói không ai biết gì về Ra-Oron.

- Giáo sư chỉ biết sách, sách và sách, chứ không biết gì nữa hết. Nhiều kiến thức không có trong sách. Cách đây 6 tháng, phù thủy Sardon đến nhà Hamid. Ba em cho Sardon ăn. Sardon lên đồng và nói nhiều ngôn ngữ khó hiểu. Sau đó, thần linh Ra-Orkon nói chuyện qua miệng Sardon.

Ra-Orkon nói ông sắp bị gọi đi đến xứ của những kẻ man rợ da trắng. Sẽ không thể an nghỉ xa quê nhà. Ông là tổ tiên bộ lạc Hamid. Thủ lĩnh bộ lạc Hamid phải cứu ông. Nếu thủ lĩnh bộ lạc sang xứ man rợ, Ra-Orkon sẽ hiện thân dưới dạng 1 con mèo có 2 mắt màu khác nhau và chân trước màu đen. Khi ấy ba em sẽ hiểu rằng thần linh Ra-Orkon đang phù hộ cho mình.

Sau khi Ra-Orkon nói chuyện xong, Sardon thức tỉnh và không còn biết gì về Ra-Orkon. Phù thủy Sardon là 1 người đàn ông rất già, đi cà nhắc, chột 1 mắt, tóc dài bạc trắng. Đi chống gậy. Trước khi ra đi, phù thủy nhìn vào quả cầu thủy tinh bằng 1 mắt và nói cho ba em nghe rất nhiều chuyện lạ về quá khứ và tương lai.

- Úi chà! Peter kêu lên - rồi ba em làm gì?

- Gọi quản gia Ahmed sang Cairo Ahmed biết được rằng Sardon đã nói sự thật: xác ướp Ra-Orkon đang ở trong 1 viện bảo tàng, nhưng sắp đi Hoa Kỳ. Nên ba em phải em, con trai trưởng, và Ahmes sang Californie, đến nhà giáo sư Yarborough để mang ông cố về Lybie Ahmed cố thuyết phục giáo sư, nhưng không thành công.

- Mà theo anh hiểu, thậm chí giáo sư đã đuổi Ahmed đi thẳng thừng, Peter nói.

- Nên Ahmed giả làm người làm vườn để ở gần xác ướp và lấy đi khi có dịp. Em ở loanh quanh nhà để giúp. Vì vậy sáng nay anh đã bắt em. Bọn em là người nước ngoài, lạ nước, lạ cái, nên phải chuẩn bị kế hoạch thật kỹ.

- Úi chà! Peter khiếp sợ khi nghe Hamid kể. Nhưng sao bọn em không thử mua xác ướp? Có lẽ giáo sư chịu bán nếu bọn em đề nghị thật nhiều tiền.

- Mua tổ tiên bộ lạc Hamid à? Không thể. Không được bán tổ tiên bộ lạc Hamid! Cậu bé người Lybie nghiêm trang trả lời. Chỉ có 1 hy vọng: ăn cắp xác ướp.

Peter cũng khó hiểu, nhưng cậu nảy ra 1 ý:

- Hay Ahmed thuê Joe và Harry đi lấy xác ướp? Peter gợi ý. Có thể Hamid làm mà không báo cho em biết.

- Không thể được! Hamid trả lời. Em là thủ lĩnh tương lai của bộ lạc Hamid. Ahmed nói cho em biết tất cả.

- Thì cứ cho là như vậy - Peter trả lời nhưng không tin lắm: Ahmed khôn lắm, có thể ông có những chiến thuật bí mật.

- Thôi - Peter nói tiếp, bây giờ em hãy giải thích tại sao xác ướp lại nói chuyện được?

- Em không biết. Có thể Ra-Orkon giận. Giận em, giận Ahmed, giận giáo sư...

Nghe theo sắc giọng, Hamid có vẻ lo lắng về sự nổi giận có thể xảy ra của xác ướp. Không thể thấy nét mặt cậu bé, vì trong quách tối thui.

- ? - Peter kêu lên. Hình như xe dừng.

Đúng vậy, xe tải đã dừng lại. Một cánh cửa sắt được kéo lên gây tiếng động mạnh. Xe tải lại chạy tiếp, rồi dừng lại hẳn. Có lẽ 2 cậu đang ở trong 1 gara hay 1 nhà kho nào đó.

Có người mở cửa sau xe. Quách bị kéo, đẩy, nâng, lắc, khiêng, rồi cuối cùng bỏ xuống đất không nhẹ nhàng chút nào.

- Bây giờ yên rồi Joe ời! giọng Harry nói.

- Không gì phải lo nữa - Joe đồng tình. Sáng mai, ta gọi điện báo cho khách hàng đòi tăng giá gấp đôi. Còn tối nay cứ để đấy đã.

- Ngày mai mình bận rồi. Mình đi làm 1 vụ Ở Hollywood, mà quên rồi sao?

- Đúng, Vậy thì cứ để họ lo tiếp ngày mai nữa. Đến tối, họ sẽ trong tình trạng mà mình muốn. Khi ấy mình sẽ gọi điện thoại để trình bày quan điểm của mình: trả giá gấp đôi hoặc không giao hàng.

- Hay mình tăng gấp 3 luôn - Harry đề nghị. Các quách này có vẻ quan trọng lắm mà. Thôi đi. Lại có tiếng cửa sắt. xe tải chạy lui, rồi 2 cậu còn lại 1 mình.

Tìm đập thành thích, 2 cậu cố nâng nắp quách lên.

Vô ích. Bọn cướp vẫn để dây cột.

Chương 11

Sáng kiến mới

Bob Andy ngồi trong bộ tham mưu đang đánh máy những gì đã ghi chép trong ngày. Ba của Bob, làm biên tập cho 1 tờ báo ở Los Angeles, đã dạy cho con trai đánh máy.

Đối diện với Bob, Hannibal đang véo môi bằng 1 bàn tay, còn tay kia vuốt ve con mèo bí ẩn đang kêu gừ gừ trên chân cậu.

- Mười giờ kém 5 rồi mà chưa có tin tức gì của Peter hết! Bob lo lắng nhận xét. Không biết chuyện gì xảy ra với Peter?

- Ba mẹ Peter yêu cầu cậu ấy phải về trước 10 giờ. Mà mình cũng vậy thôi. Mình phải về, nếu không mẹ mình sẽ lo.

- Hay cậu gọi điện về nhà để xin phép ở lâu hơn 1 chút. Như vậy bọn mình sẽ có thời gian nhận điện của Peter.

Bob gọi về cho ba mẹ. Ba cậu thám tử sử dụng điện thoại bộ tham mưu thoải mái; và tự trả tiền thuê bao hàng tháng bằng tiền kiếm được khi giúp ông Titus trong việc kinh doanh đồ cổ.

Bà Andy trả lời. Khi biết con mình đang ở với Hannibal Jones, bà cho phép ở lại thêm nữa tiếng theo yêu cầu, vì bà tin tưởng Hannibal.

Hannibal bỏ con mèo xuống đất. Cậu nâng kính tiềm vọng lên, xem xét vùng xung quanh. Màn đèn yên tĩnh. Hộp đèn hiệu của Thiên Đường Đồ Cổ và đèn đường sáng 1 bên; bên kia ánh đèn xanh xanh cho biết ông bà Jones đang xem truyền hình trong phòng khách. Ngôi nhà nhỏ nơi Konrad và Hans, 2 công nhân ở vẫn tối, vậy là anh em chưa đi xem phim về, nên không thể hỏi Hans đã cho Peter xuống xe ở đâu.

Sau khi cân nhắc kỹ lưỡng, Hannibal tuyên bố:

- Chúng ta hãy để thêm nữa tiếng nữa cho Peter tự báo về bằng cách này hay cách khác. Rồi sau

đó chúng ta hành động.

Bob ngưng đánh máy. Xác ướp thì thảm biến mất, thần đầu chó đi dạo, quả cầu bằng đá granit xoay vòng, chú mèo Abyssinie và lời nguyện rửa Ai Cập, tất cả đang quay cuồng trong đầu Bob.

- Babal ơi - Bob nói, tốt hơn hết là mình về nhà. Suy nghĩ của mình không được liên tục nữa. Mình có cảm giác như đang đi lộn đầu xuống dưới.

- Tất cả chúng ta đều cần 1 đêm ngủ ngon giấc - Hannibal đồng tình. Nhưng mình vẫn ngồi thêm lại đây, phòng trường hợp Peter gọi về.

- Sao cậu không thử radio Bob hỏi. Có thể bây giờ Peter đang cố gắng liên lạc với mình.

- Khi thiết kế mấy cái đài này, mình đã dự kiến tầm quá yếu. Phải điều chỉnh lại. Nhưng cậu nói đúng. Cứ thử xem.

Hannibal nhấn vào nút phát của radio, dùng làm đài phát thu của bộ tham mưu.

- Bộ tham mưu đây. Mình gọi thám tử phó. Cậu có nghe không, trả lời đi.

Hồi âm lại chỉ có tiếng ù ù không rõ.

- Trong lúc này Peter không phát - Hannibal nói. Hoặc cậu ấy ngoài tầm, có lẽ là như vậy. Mình ở lại. Cậu về nhà đi.

Bob buồn bã rời khỏi bộ tham mưu, lấy xe đạp về nhà. Ông Andy thấy ngay là con trai đang lo âu.

- Bob à, sao con có vẻ nghiêm trang wá. Có chuyện gì vậy? Đâu có bài kiểm tra, bây giờ là nghỉ hè mà.

- Có 1 vụ điều tra, Bob - vừa nói vừa ngồi xuống tay cầm ghế bành, nơi ba đang ngồi. Tụi con không làm rõ được vụ bí ẩn này.

- Nếu thích, con kể cho ba nghe đi.

- Thì có 1 con mèo có 1 mắt màu xanh, còn mắt kia màu cam.

- à, ông Andy vừa nói vừa nhồi ống điếu.

- Rồi có 1 xác ướp biết nói chuyện. Làm sao 1 xác ướp 3000 năm tuổi có thể nói chuyện được?

- Có gì khó đâu. Người ta vẫn làm cho mấy thằng hình gỗ nói chuyện được.

- Làm thế nào hả ba?

- Bằng cách nói tiếng bụng - Ông Andy vừa giải thích vừa nhồi ống điếu. Ta phải lôgic. Một xác ướp không thể nói chuyện được. Vậy có ai muốn tạo ảo giác như nó đang nói chuyện. Để làm được như vậy, chỉ có 1 cách: nói bụng. Kết luận: hãy tìm người có tài nói bụng.

- Ô ba! Đó có thể là lời giải. Ba cho phép con gọi điện thoại cho Hannibal nhé?

- tất nhiên - Ông Andy mỉm cười đồng ý. Ông còn nhớ thời thơ ấu của chính mình, còn nhớ đến những bài toán lạ lùng mà ông tự đặt ra cho mình; nên ông sẵn lòng thông cảm con trai.

Hannibal Jones trả lời điện thoại bằng 1 giọng thất vọng.

- Mình cứ hy vọng Peter gọi - Hannibal tuyên bố.

- Nghe này, Bob nói. Mình mới nói về vụ điều tra của bọn mình với ba mình. Theo ba, bọn mình phải tìm 1 người có tài nói bụng.

- Mình đã xem xét khả năng này từ lâu. Nhưng tầm nói của 1 người có tài nói bụng không đủ lớn để chọn giả thuyết này.

- Tùy, - Bob trả lời. Một người nào đó có thể trốn sau cánh cửa... Cậu có gọi cho giáo sư để hỏi thử xem Peter có ở nhà bác ấy chưa?

- Chưa. Mình sẽ gọi ngay Ngoài ra, mình sẽ nghiên cứu thêm về khả năng nói bụng.

Bob đi ngủ, rất lo lắng cho Peter, và không biết phải làm gì. Hannibal gọi cho ông Yarborough: không có ai trả lời; rõ ràng là giáo sư vẫn còn ở bệnh viện, bên Wiggins của mình.

Trong lúc đó Peter và Hamid, tập hợp hết sức lực, đang cố gắng đẩy nắp quách lên.

Đột nhiên, có tiếng động làm 2 cậu dừng tay lại. Đó là tiếng xe tải quay về. Màn cửa sắt được kéo lên. Tiếng chân bước vang lên trong gara.

- Mày có sáng kiến hay wá, Joe ơi! giọng Harry nói. Ta sẽ lấy tấm bạt che hòm lại. Không có ai ở đây hết, nhưng biết đâu. Chỉ cần 1 người vào. Phải đề phòng những kẻ hiếu kỳ.

Với tiếng va, 1 tấm bạt rơi xuống quách và trùm lại hoàn toàn.

- Bây giờ, bọn mình sẽ bị ngạt thở, Peter nói khẽ. Tốt hơn hết là nên kêu cứu.

Peter há miệng ra để kêu. Nhưng nghe những gì bọn cướp nói, cậu dừng lại.

Chương 12

Tẩu thoát

- Này Joe, Harry nói. Có thể ngày mai sẽ cần sợi dây.

- Mày nói đúng, Joe trả lời. Lấy ra đi.

Peter và Hamid nín thở chờ đợi. Tấm bạt được lấy ra. Quách lắc lư từ phải sang trái, trong khi 2 tên cướp lấy dây ra. Rồi 2 tên cướp phủ tấp bạt lại như trước. Tiếng động cơ xe tải vang lên. Cửa sắt rơi xuống lại. Rồi im lặng.

Peter và Hamid không do dự. Hai cậu dùng vai đẩy nắp lên dễ dàng. Hai cậu chỉ còn việc chui ra khỏi quách và bò dưới tấm bạt. Hai giây sau, cả 2 được tự do... Hay đúng hơn là nhà tù đã rộng rãi hơn.

Xung quanh là bóng tối. Tuy nhiên, có 1 chút ánh sáng từ cửa sổ mái. Nên Peter có thể nhìn thấy nơi 2 cậu đang đứng là 1 cái kho có tường xi măng cao và không có cửa sổ.

Peter và Hamid tiến hành thám hiểm địa điểm. Hai cậu tìm thấy ngay màn cửa sắt dẫn ra ngoài: nó bị khóa lại. Có thể lắc nó, nhưng vô ích.

Sau đó, 2 cậu tham quan phần còn lại của kho, chứa những đồ vật linh tinh. Trước hết, 2 cậu để ý đến 1 chiếc xe hiệu Pierce-Arrow cũ màu xám, hình dáng rất thanh nhã.

- Tại sao xe cũ lại ở đây? Hamid hỏi.

- Các nhà sưu tầm rất quý loại xe này, Peter giải thích. Xe này ít nhất cũng từ năm 1925. Hiếm lắm.

Phía sau chiếc xe, có nhiều bàn ghế cổ, nhiều cái có chạm trổ. Peter và Hamid không thể nhìn thấy trong bóng tối, nhưng sờ được hoa văn trên gỗ. Bàn, ghế và tủ kê trên 1 mặt bằng cao lên.

- Để tránh ẩm, Peter bình luận. Còn đây là gì nữa đây?

Có những cuộn hình xy-lanh dày kéo dài ra trong bóng tối.

- Thảm Phương Đông! Hamid la lên. Thảm nhiều tiền, có giá trị.

- Làm sao em biết được? Peter ngạc nhiên hỏi. Anh chỉ đoán biết là thảm thôi.

- Ngón tay em biết. Khi em 8 tuổi, ba em dạy em phân biệt thảm bằng cách sờ mó. Sợi khổ, len, nhiều cái khác nhau lắm. Thảm này không xuất xứ từ bộ lạc Hamid, nhưng rất đắt tiền. Hai, 3 ngàn đôla 1 tấm.

- Ui chà! Peter la lên. Chắc là tất cả đều bị ăn cắp. Tất cả những gì nằm trong kho này đều bị lấy cắp từ 1 nơi nào đó. Joe và Harry là những tên trộm chuyên nghiệp. Vì vậy mà chúng được thuê để lấy cắp xác ướp Ra-Orkon.

- Chắc là anh nói đúng! Hamid trả lời. Bây giờ làm thế nào ra khỏi đây?

- Cửa kia, Peter nhận xét.

Gần như không thấy được trong bóng tối, 1 cánh cửa có vẻ dẫn sang 1 phòng khác của toà nhà. Peter cầm lấy tay cầm xoay. Dù Peter cố đẩy, cánh cửa vẫn không nhúc nhích.

Trái lại, 1 cánh cửa khác mở ra dễ dàng, cửa đưa vào 1 phòng vệ sinh không có lối thoát.

Peter và Hamid không còn sợ bị chết ngạt nữa, nhưng vẫn bị nhốt.

- Có lẽ chỉ mình Harry và Joe biết cái kho này, Peter nói, và chỉ có chúng mới ra vào được. Nhưng bọn mình vẫn còn 1 cơ may.

- Em không thấy. Hamid trả lời. Ta không thể đi xuyên qua tường được.

- Nhìn lên trên kia kìa.

Hamid ngược mắt lên. Peter chỉ cái cửa sổ mái tên đầu. Cửa này hé mở, nhưng nằm cao ít nhất 5 mét.

- Nếu ta biết bay, ta sẽ ngã trên cao, Hamid trả lời.

- Thậm chí không cần biết bay, bọn mình cũng sẽ xem làm gì được - Peter nói. Chiếc xe này gần như nằm ngay dưới cửa sổ.

- Phải. Ta leo lên đó.

- Khoan đã, khoan đã. Em phải cởi giày ra trước chứ. Làm hỏng nước sơn của 1 món đồ cổ như thế thì tiếc lắm.

Nếu cậu bé Lybie có ngạc nhiên về sự tôn thờ xe ô tô, đặc tính thuần túy Mỹ, thì cậu bé không hề để lộ. Hai cậu cởi giày ra, cột các dây giày lại với nhau, đeo vào cổ, rồi leo lên nóc xe. Rất tiếc! Cửa sổ mái còn cách nửa mét về hướng phải.

- Hamid à, anh sẽ nhảy - Peter tuyên bố. Bọn mình không thể ở suốt đời trong đây.

Peter phóng lên. Ngón tay Peter bấu vào bờ cửa sổ mái đang hé mở. Tự nâng mình lên nhờ sức 2 cổ tay, Peter dùng đầu đẩy cửa sổ mái lên, nhờ cử động cùi chỏ và vùng thắt lưng, Peter ra ngoài được, trên mái nhà.

Peter quay mặt lại ngay, rồi đưa tay cho Hamid, cậu ra lệnh:

- Nhảy đi Hamid. Anh sẽ chụp lấy em. Em nắm 2 cổ tay anh.

Cậu bé Lybie phân vân 1 hồi. Thậm chí cậu còn liếc nhìn nền nhàximăng, nơi cậu có thể rơi trúng. Rồi cậu kiên quyết nhảy lên.

Các ngón tay căng ra của Hamid chạm sát vào cổ tay Peter. Hai bàn tay khỏe của cậu thiếu niên Mỹ chụp lấy 2 cánh tay của cậu bé người Lybie Một hồi sau, Hamid đứng trên mái nhà, cạnh Peter.

- Anh, thám tử Peter, rất khỏe mạnh và dũng cảm, Hamid khâm phục nói.

Lời khen làm cho Peter thích thú và ra vẻ thư thái.

- Ôi! Peter nói, trong giờ thể dục ở trường, anh làm những bài tập khó hơn nhiều mỗi ngày. Bọn mình hãy mang giày vào và cố gắng xuống.

Một bên mái nhà là 1 bức tường gạch to tướng, không thể qua được. Ngược lại, phía bên kia, có 1 thanh sắt, dùng để leo lên sửa mái nhà, cho phép đi xuống dễ dàng. Hai cậu nhanh chóng xuống được 1 con đường nhỏ hẹp tối tăm.

Sau khi đứng lại 1 hồi để định hướng, Peter lấy 1 viên phấn xanh dương ra khỏi túi vẽ vài dấu chấm hỏi phía bên trái cửa vào chính.

- Như thế, Peter giải thích cho Hamid, bọn mình sẽ dễ dàng tìm ra được kho có chứa xác ướp, khi nào quay lại kiểm. Bọn mình hãy đi xuống con đường nhỏ này xem nó tên gì... ủa, có người. Có lẽ nên đi hướng ngược lại.

Hai cậu chạy ngược trở lên đường hẻm, giữa hai hàng nhà cửa đóng kín, và ra được 1 con đường nhỏ chiếu sáng lờ mờ mà Peter không nhận ra. Cậu chưa bao giờ đi đến khu này. Đến góc kế tiếp, bảng tên đường bị hư không đọc được.

- Xui wá, Peter nói. Bọn mình sẽ...

Đúng lúc đó, ở đường bên hông có tiếng kính vỡ. Hai gã đàn ông chạy ngang qua, lao vào 1 chiếc xe, rồi biến đi trong bóng đêm.

Peter và Hamid ngạc nhiên nhìn chúng. Tiếng la giận dữ vang lên:

- ?n cắp!... Hai thằng nhỏ này ăn cắp! Chúng đập vỡ kính tiệm tôi! Chúng ăn cắp đồng hồ! Bắt lấy chúng!...

Một người đàn ông mập đang lao về phía Peter và Hamid, vừa chửi rủa vừa hươ tay đấm. Ông tưởng 2 cậu là 2 tên bất lương vừa mới ăn trộm hàng của ông.

Không kịp suy nghĩ, theo bản năng, Peter kêu "chạy!" rồi cùng Hamid bỏ trốn.

Hai cậu chạy ngược theo 1 con đường. Người qua đường tiếp tay cho người đàn ông mập đang đuổi theo 2 cậu. Chó cũng ủa vào. Sau khi bỏ xa được nhóm người đuổi theo ở phía sau, 2 cậu vừa hết hơi, vừa mất phương hướng.

- Đáng lẽ bọn mình... phải nói với ông kia... rằng không phải bọn mình... đập vỡ kính ông ấy, Peter hỗn hển nói. Mình đã bỏ chạy mà không kịp suy nghĩ.

- Khi có ai kêu "trộm" rồi đuổi theo anh, anh chạy trốn. Rất bình thường, Hamid trả lời.

- Có thể Peter nói, tức giận chính mình. Nhưng hậu quả là bây giờ anh không còn ý niệm lúc đó bọn mình đang ở đâu hết. Anh chỉ biết là rất xa đây. Kho có quách với xác ướp có thể ở nơi nào? Không biết.

- Vấn đề mới, Hamid thản nhiên bình luận.

- Phải! Rồi bây giờ làm sao về nhà đây? Anh nghĩ bọn mình đang ở ngay trung tâm Los Angeles, cách Rocky hơn 20 kilômét cả cách Hollywood hơn 15 kilômét.

- Ta kêu taxi, Hamid đề nghị.

- Taxi hả? Mắc lắm.

- Em có tiền. Ahmed đưa em khối tiền.

Rồi Hamid chìa 1 bốp tiền nhét đầy đôla.

- Tốt quá! Peter nói. Phía bên này có đèn: có khả năng tìm ra taxi.
 Đúng vậy, ở ngay góc đường có 1 trạm taxi, và xe trống đầu tiên nhận chở Peter và Hamid về Rocky, khi Hamid cho xem cậu có đủ tiền trả cho cuộc dài này.
 Trước khi đi, Peter làm 2 việc: trước hết, cậu ghi nhớ điểm mốc để có thể tìm lại được trạm taxi này, nằm cách kho khoảng 20 căn nhà; sau đó, Peter ra phòng điện thoại công cộng gọi về cho Hannibal.
 - Ôn cả, Peter thông báo. Mình về đây. Ngay khi về tới nhà, mình sẽ gọi điện để kể chuyện cho cậu.
 - Mình rất vui được nghe giọng của cậu, thám tử phó à, Hannibal nhẹ nhõm trả lời. Cậu hãy sử dụng radio để nói chuyện. Mình sẽ chờ trong phòng.
 Peter vui mừng nhận thấy sếp đã lo lắng vì mình. Nhưng sếp sẽ nói sao khi biết rằng thám tử hó đã biết được chỗ giấu quách, rồi lại để lạc mất?
 Chuyển đi về bình an. Hamid nhất định đòi đưa Peter về nhà trước, rồi sau đó taxi sẽ chở Hamid về ngôi nhà mà Ahmed đã thuê gần nhà giáo sư Yarbporough.
 Lúc Peter xuống xe, Hamid nín lại.
 - Thám tử Peter à - cậu bé nói, em, Hamid, thuộc bộ lạc Hamid, muốn nhờ Ba Thám Tử Trẻ giúp em tìm lại xác ướp Ra-Orkon và quách. Đề nghị chính thức đấy. Đồng ý không?
 - Sẽ hơi phiền, Peter trả lời. Thật ra xác ướp thuộc về giáo sư và bọn anh đang làm việc cho bác ấy.
 - Thì bọn anh làm việc luôn cho em! Cậu bé Lybie nài nỉ. Bọn anh chỉ tìm lại xác ướp và quách. Rồi trả cho giáo sư. Sau đó, Ahmed và em sẽ cố thuyết phục trả Ra-Orkon cho nhà em nữa.
 - Anh nghĩ đó có thể là giải pháp. Nhưng em phải nói chuyện với Babal. Hẹn em ngày mai tại Thiên Đường Đồ Cổ. Được không?
 Hamid nhận lời. Hai cậu bắt tay nhau, rồi chia tay. Biết mình đang bị trễ, Peter vội vàng về nhà. Ba mẹ Peter đang ngồi trong phòng khách xem truyền hình.
 - Đáng lẽ con phải có mặt ở nhà trước 10 giờ, Peter à, ông Crentch nghiêm khắc nhận xét, ông là 1 người cao lớn mạnh khỏe, phụ trách về kỹ xảo cho điện ảnh, ở Hollywood.
 - Dạ phải thưa bà Con đi tìm 1 con mèo bị lạc, rồi con bị lỗi kéo vào...
 Peter định nói "vào 1 cái quách", nhưng mẹ cậu ngắt lời.
 -... lại chuyện bọn con trai nữa rồi - mẹ kết thúc câu thay Peter. con đi tắm rồi đi ngủ đi. Không hiểu bọn con trai làm thế nào mà luôn dơ dáy như thế!
 - Dạ con đi đây, thưa mẹ - Peter trả lời, rồi leo lên lầu.

Chương 13

Hannibal nghi ngờ

Sáng ngày hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ họp tại bộ tham mưu. Chỉ nhìn bộ mặt Hannibal thôi, Peter và Bob cũng đoán biết Hannibal đã suy nghĩ rất nhiều đêm vừa qua. Nhưng Hannibal hoàn toàn không vội vã thông báo kết luận cho 2 bạn biết.
 - Mình rất ghét phỏng đoán, Hannibal tuyên bố. Chúng ta phải đối chiếu nghiêm túc và để làm như vậy chúng ta cần sự hiện diện của cậu bé người nước ngoài.
 Peter chìa kính tiềm vọng vào cửa Thiên Đường Đồ Cổ và nhìn thấy Hamid xuống taxi. Peter lao ra đón cậu bé Lybie ngay. Vì Hamid là thân chủ của nhóm và ngoài ra, cậu sắp trở về nước, Ba Thám Tử Trẻ đã quyết định cho cậu bé vào bộ tham mưu và tiết lộ cho cậu bé bí mật "đường hầm số 2".
 Khi 2 cậu vào được lán xe, Peter giới thiệu.
 - Hamid à - Peter nói, đây là Bob Andy, lưu trữ viên của bọn anh, còn đây là Hannibal Jones, thám tử trưởng.
 - Em rất hân hạnh được gặp thám tử trưởng và lưu trữ viên - cậu bé Lybie trịnh trọng nói.

- Bây giờ, Hannibal nói, chúng ta có thể bắt tay vào việc. Peter, cậu hãy kể những cuộc phiêu lưu của cậu vào tối hôm qua, bắt đầu từ lúc cậu rời Bob và mình. Bob, cậu ghi chép nhé.

- Sao! Bob kêu lên khi nghe Peter kể xong. Cậu đã từng ở trong cùng 1 phòng với kẻ cắp, vậy mà cậu không nhớ nổi địa chỉ sao?

- Địa chỉ! Địa chỉ! Mình chưa hề biết địa chỉ. Nếu cậu chạy nhanh như mình, cậu sẽ không có thời gian nhìn bảng đường đâu. Mình có thể chỉ được khu phố, khoảng 20 khối nhà.

- 20 khối nhà à! Bob la lên. Nghe này. Ở Los Angeles, tất cả các con đường đều vuông góc với nhau. Một hình vuông có cạnh bằng 20 khối nhà, thành 400 đoạn đường để mà khám xét.

- Cửa vào kho mà chúng ta quan tâm đến đã được thám tử phó cảnh sát đánh dấu chấm hỏi xanh dương - Hannibal lưu ý. Như vậy cuộc tìm kiếm sẽ đơn giản hơn.

- Nhưng bọn mình chỉ còn đến tối nay - Bob bắt bẻ. Dù sao, bọn cướp nói thế...

- Mình có kế hoạch - Hannibal trả lời. Nhưng đúng là cần thời gian để thực hiện nó. Tạm thời, chúng ta hãy xem xét vấn đề cái xác ướp nói chuyện với ông giáo sư Yarborough.

- Xác ướp Ra-Orkon. Tổ tiên bộ lạc Hamid! Cậu bé Lybie la lên. Anh có biết xác ướp ở đâu không?

Hannibal véo môi.

- Chưa, Hannibal thừa nhận. Nhưng Hamid ơi, thật ra anh không nghĩ Ra-Orkon là tổ tiên gia đình em đâu.

Hamid nhăn nhó ngay.

- Sardon đã nói: tổ tiên. Sardon là phù thủy, Sardon là nhà tiên tri. Biết nhiều thứ tiếng. Lên đồng. Nghe các thần linh. Ba em nghĩ Sardon nói sự thật. Nên em cũng nghĩ vậy.

- Đúng là vua chúa Lybie đã chiếm ngôi Ai Cập cách đây khoảng 3000 năm, trị vì suốt triều đại thứ 20, Hannibal thừa nhận.

- Mà Ra-Orkon là ông hoàng người Lybie Sardon nói thế. Hamid nói thêm.

- Cũng có thể - Hannibal thừa nhận. Chính giáo sư Yarborough cũng không biết Ra-Orkon là ai và được chôn cất lúc nào. Cũng có thể Ra-Orkon là 1 ông hoàng Lybie. Nhưng điều đó không có nghĩa là Ra-Orkon phải là tổ tiên của em đâu, Hamid à.

- Sardon nói: tổ tiên. Sardon phù thủy, nói thật, cậu bé Lybie cũng đầu nói.

- Sardon đã làm hoặc đã nói láo về 1 điểm - Hannibal nhận xét. Hắn đã làm hoặc đã nói láo về con mèo. Điều này chứng tỏ hắn có thể sai lầm.

- Em không hiểu - Hamid nói.

- Nào Hamid, theo em, Sardon đã tuyên bố rằng thần linh của Ra-Orkon sẽ hiện ra trước mắt 1 thành viên của gia đình em, tại đây, ở Hoa Kỳ. Dưới dạng con mèo ưa thích nhất của ông, 1 chú mèo Abyssinie, mắt 2 màu khác nhau, có 2 chân trước màu đen. Đúng không?

- Đúng và chuyện đó đã xảy ra. Thần linh Ra-Orkon đầu thai dưới dạng con mèo và xuất hiện trong phòng em tuần rồi.

- Đó - Hannibal nói. Mà...

Nhưng Peter ngắt lời.

- Đầu thai là cái gì? Peter hỏi.

- Ở Phương Đông - Hannibal giải thích, nhiều người nghĩ rằng, sau khi 1 người chết, linh hồn người đó sinh ra lại dưới dạng 1 con người khác, 1 con vật hay thậm chí 1 côn trùng. Linh hồn đó được gọi là đã đầu thai.

- Nhưng cuối cùng linh hồn cũng trở về thể xác 1 con người. Bob nói thêm.

- Đúng, Hamid đồng tình. Thần linh Ra-Orkon đầu thai trong 1 con mèo giống hệt ái miêu. Mắt khác nhau, 2 chân trước đen.

- Khoan đã, Hannibal nói. Mình sẽ cho xem 1 chi tiết rất quan trọng.

Hannibal bước qua phòng rửa hình nhỏ xíu của lán xe và trở về với con mèo trên tay.

- Ra-Orkon! - Hamid la lên. Con xin kính chào ông tổ! Con vui mừng thấy ông vẫn mạnh khỏe.

- Tối hôm qua, con mèo này đi dạo trong vườn nhà giáo sư Yarborough. Mình mang nó về đây là lo cho nó - Hannibal giải thích. Bây giờ tất cả hãy nhìn cho kỹ.

Thám tử trưởng lấy 1 miếng giẻ, tẩm vào chai chứa 1 thứ dung môi rất mạnh, rồi chà vào 1 chân trước của con mèo. Chân trở nên trắng. Một vết đen xuất hiện trên giẻ.

- Chú mèo này màu xám khói và 1 chân trước màu trắng. Hannibal bình luận.

Khi ấy Peter hiểu ra Hannibal muốn nói gì khi nói con mèo hóa trang.

- Úi chà! Peter kêu. Ai lại đi hóa trang cho mèo, lạ vậy!
Hamid đã chụp lấy con vật và đang xem xét kỹ lưỡng.
Thám tử trưởng nói đúng. Mèo hóa trang. Phù thủy Sardon nói mèo chân đen giống mèo Ra-Orkon. Mèo này mèo khác.

- Mèo này - Hannibal vừa nói vừa ngồi trở xuống, chỉ là con mèo của bà Banfry, tức chú mèo Sphynx được hóa trang để làm cho Hamid tưởng rằng lời tiên đoán của Sardon đã trở thành sự thật.

- Mục đích? Bob hỏi.

- Mục đích: đảm bảo tính chân thật câu chuyện mà Sardon đã kể cho ba của Hamid nghe, để cho bác làm tất cả để chiếm lấy xác ướp Ra-Orkon, mà có lẽ hoàn toàn không phải là tổ tiên của bộ lạc Hamid.

Mắt Hamid sáng lên. Cậu bé sắp khóc.

- Ra-Orkon là ông cố em! Hamid tuyên bố.

Hannibal tế nhị thay đổi chủ đề nói chuyện.

- Sự việc sẽ rõ hơn khi chúng ta tìm ra thủ phạm vụ trộm và mục đích của hắn. Bây giờ, Hamid à, em hãy kể câu chuyện theo quan điểm của em, để Bob ghi chép lại nhé?

Hamid không ngần ngại. Cậu bé kể lại từ đầu đến cuối câu chuyện như đã kể với Peter.

- Vậy, - Bob kêu, chính Ahmed đã tóm em khi Peter nhìn thấy em à! Hèn gì em trốn được.

- Ahmed nói em cần tay Em cần. Ahmed khôn lắm, Hamid hãnh diện nói.

- Ahmed và em có biết câu chuyện về sự nguyên rửa của Ra-Orkon không? Hannibal hỏi.

- Tất nhiên. Sardon kể chuyện nguyên rửa cho gia đình em. Ra-Orkon cần bình yên, cần thanh thản. Tự vệ theo cách của xác ướp.

- Còn vụ Anubis, thần đầu chó rơi? Còn mặt nạ vàng? còn quả cầu đá granit? Mình có khuynh hướng nghĩ rằng tất cả những vụ này là do Ahmed âm mưu.

- Thám tử trưởng nói đúng - Hamid mỉm cười thú nhận. Không ai để ý đến người làm vườn. Ahmed đứng gần cửa sổ với cái sào dài. Đẩy Anubis trước. Rồi tháo mặt nạ. Cũng lấy xi-măng đi xung quanh quả cầu để làm cho quả cầu lăn. Ahmed hy vọng làm cho giáo sư sợ: giáo sư cho xác ướp.

- Đúng như mình nghĩ, Hannibal nhận xét. Người ta làm cho những lời nguyên Ai Cập có tác dụng như vậy đó. Chỉ cần có 1 người làm vườn giả danh làm việc cho kẻ thù.

- Được, tất cả những cái đó, thì mình hiểu, - Peter nói. Nhưng tất cả những điều đó không giải thích được tại sao Ra-Orkon bị lấy cắp. Hamid thề rằng Ahmed không dính dáng đến việc này. Còn con mèo của bà Banfry Ai đã sơn đen chân nó và nhét nó vào phòng ngủ của Hamid?

- Bọn mình vẫn chưa hiểu tại sao xác ướp lại thì thầm, và đó mới là vấn đề thật của bọn mình, Bob nhận xét.

- Mỗi việc 1 lúc - Hannibal cắt ngang. Hamid ời, em khẳng định rằng chính mắt em nhìn thấy 2 gã đàn ông tên Harry và Joe lấy cắp xác ướp à?

- Đúng. Tối hôm qua, Ahmed bị đau tay Mèo đi theo em. Em đến kịp thời để thấy 2 gã đàn ông mang Ra-Orkon bỏ vào xe, rồi chạy đi.

- Tất cả xảy ra trong khi bọn mình ở nhà giáo sư Freeman - Bob nói.

- Em không biết làm gì. Em chờ. Rồi thám tử Peter tới. Vào nhà. Ra sân hiên. Lấy con mèo của em. Em nghĩ tất cả cùng ăn cắp xác ướp chung và muốn ăn cắp con mèo luôn. Em giận dữ. Em tấn công thám tử Peter. Bây giờ em rất hối hận.

- Không có gì phải hối hận, - Peter rộng lượng trả lời. Thật ra nếu em không tấn công, thì bọn mình đã không liên kết với nhau.

- Hừm, - Hannibal vừa nói vừa véo môi. Bây giờ thì tình thế hết sức phức tạp và hoàn toàn rõ ràng.

- Cám ơn! Peter kêu. Mình thấy lời tuyên bố của cậu hết sức đơn giản và hoàn toàn tối nghĩa. Mình chưa bao giờ thấy vấn đề nào phức tạp như thế.

- ý mình nói - thám tử trưởng giải thích, là bây giờ chúng ta nắm được tất cả mọi dữ liệu của bài toán. Chỉ còn mỗi việc giải nó thôi.

Lưu trữ viên Bob thích ít dữ liệu hơn; Bob thấy tất cả các dữ liệu đều làm cho bài toán rắc rối thêm.

- Mình nghĩ - Hannibal nói tiếp, chúng ta chỉ cần tìm ra kho nơi quách bị giấu, là có thể xem

như bài toán đang trên quá trình giải quyết tốt. Ta hãy định vị kho, rồi chờ đợi. Sớm muộn gì Joe và Harry cũng sẽ giao cái quách cho khách hàng đã giữ xác ướp rồi. Bằng cách đi theo chúng, chúng ta sẽ vạch mặt được kẻ chủ chốt đang giết dây âm mưu này, đồng thời bọn mình có thể lấy lại được xác ướp.

Rõ ràng, Hannibal đang hết sức hớn hờ dự kiến việc tóm 1 "kẻ chủ chốt" đang "giết dây âm mưu".

- Một khi chúng ta có được tên tội phạm, Ra-Orkon và quách, chúng ta sẽ nắm chìa khóa của mọi vụ bí ẩn, thám tử trưởng hùng hồn kết luận.

- Tuyệt vời! Peter mỉa mai nói. Tuyệt vời, không còn từ nào khác nữa. Thôi, có đến 400 đoạn đường phải lục soát lặn, có lẽ ta nên bắt tay vào việc ngay. Việc này sẽ mất khoảng 1-2 tuần, mà trước mắt bọn mình chỉ có 8-9 tiếng.

- Lục soát à? Không cần. Một lần nữa, chúng ta sẽ vận dụng đến phương pháp "trạm tiếp âm ma". Các cậu còn nhớ không?

Làm sao mà không nhớ! Phương pháp này, do Hannibal phát minh, đã giúp 3 thám tử trẻ tiến hành điều tra thành công vụ con két cà lăm. Nhưng Hamid nói:

- Các anh cầu khẩn ma à?

- Không - Hannibal trả lời. Bọn anh không cầu khẩn ma. Bọn anh tiến hành như sau. Bọn anh cần 1 thông tin. Bọn anh gọi điện cho 5 người bạn có khả năng cung cấp thông tin đó. Bọn anh yêu cầu mỗi người bạn cũng gọi cho 5 người bạn khác, và cứ như thế. Trong 1 thời gian ngắn, hàng trăm, hàng ngàn bạn cũng đi tìm 1 thông tin giống như bọn anh.

- Em hiểu rồi, Hamid nói.

- Sáng nay, Hannibal nói tiếp, mình đã gọi điện thoại cho 5 bạn có ba làm việc tại Los Angeles, và mình nhờ 5 bạn này, 1 mặt báo ba năm bạn để ý tìm bất kỳ dấu chấm hỏi xanh dương nào và báo về; mặt khác, gọi cho những bạn khác có khả năng tìm ra thông tin này. Mình giải thích giống như trò chơi chạy đua tìm kho báu. Bạn đầu tiên cung cấp đúng thông tin sẽ nhận được 1 phần thưởng. Mình chưa biết phần thưởng gì, tó đó, chúng ta sẽ xem. Bây giờ, ta hãy kiểm tra xem hệ thống này hoạt động như thế nào.

Hannibal nhắc ống điện thoại và gọi 1 người bạn mà cậu đã liên lạc sáng nay. Do thám tử trưởng kê ống nghe gần micro khuếch âm, tất cả có thể theo dõi cuộc hội thoại. Bạn đang nói chuyện với Hannibal đã gọi cho 5 người bạn khác, và mỗi bạn đã nhờ ba mình để ý đến những dấu chấm hỏi xanh dương có thể nhìn thấy ở Los Angeles. Tất nhiên sẽ không có trả lời trước khi những người cha đi làm về, khoảng 6 giờ tối.

Hannibal gác máy xuống.

- Trạm tiếp âm ma đang hoạt động, Hannibal thông báo. Bây giờ mình rất muốn đi gặp giáo sư Yarborough để nói chuyện với bác.

- Thím sẽ không cho cậu đi đâu - Petr bắt bẻ. Mình nghe thím nói là có việc cho cậu và thím đang cương quyết chờ cậu họp xong.

- Phải, Hannibal thừa nhận. Mình sẽ phải nói chuyện với bác qua điện thoại. Bây giờ, Bob sẽ đưa Hamid ra và tìm taxi cho Hamid.

- Được, thưa sếp, Bob trả lời.

Hamid đứng dậy.

- Em muốn Ahmed gặp anh, thám tử trưởng Hannibal à, Ahmed nghĩ con trai Mỹ ồn ào, mất dạy, không tử tế với người lớn. Em sẽ cho Ahmed gặp con trai Mỹ đang hoàng.

- Cảm ơn Hamid - Hannibal thích thú nói. à, mà em có báo cho Ahmed biết chuyện xảy ra tối hôm qua chưa?

Hamid sậm mặt lại.

- Em nói Ahmed là bọn anh làm việc cho em. Ahmed giận. Nói trẻ con làm việc người lớn là ngu ngốc. Nên em không kể gì nữa.

- Càng tốt, Hannibal nói. Khi 1 người lớn biết trẻ con làm 1 việc nghiêm túc, thì lúc nào cũng đòi giúp đỡ, mà thường là người lớn làm hỏng hết việc. Mà trong vụ này, bí mật là quan trọng trên hết, bởi vì cả giáo sư lẫn bộ lạc Hamid không muốn chuyện xác ướp bị tiết lộ ra ngoài.

- Tất nhiên - cậu bé Lybie đồng tình. Bao giờ gặp nữa?

- Tối nay, 6 giờ, - thám tử trưởng trả lời. Hy vọng là lúc đó, nhờ trạm tiếp âm ma, chúng ta đã biết được vị trí chính xác của nhà kho tàng trữ xác ướp.

- Em sẽ tới. Em đi bằng taxi. Hôm nay Ahmed bận lắm. Có nhiều khách hàng hỏi thăm. Sau khi cúi chào trịnh trọng, Hamid biến qua cửa sập, theo Bob.

- Hamid dễ thương lắm, Peter nhận xét. Này Babal, nhìn mặt cậu thôi mình cũng biết là cậu đã nảy ra 1 ý nghĩ mới từ lúc bọn mình mới bắt đầu họp. Cậu nghĩ cậu biết được ai ăn cắp xác ướp Ra-Orkon, đúng không?

- Mình đang nghi ngờ - thám tử trưởng thừa nhận. Cậu có nói với mình là con mèo của bà Banfry có được báo chí nói đến nhiều. Thậm chí 1 số báo chí đã đăng hình nó và rõ ràng là nó có 2 con mắt màu khác nhau.

- Bà Banfry đã kể với mình như thế. Bà có cho mình coi hình chân dung của nó nữa.

- Tốt. Bây giờ ta hãy giả sử có 1 người cần con mèo Abyssinie với 2 mắt màu khác nhau. Qua báo chí, kẻ đó biết về sự tồn tại của Sphynx. Trái hẳn với những chú mèo Abyssinie khác, tính tình của Sphynx dễ gần và tin người. Lấy cắp nó và nhuộm 1 chân trước của nó là 1 việc hết sức dễ dàng. Mà ai là kẻ kiên quyết lấy cho bằng được Ra-Orkon? Ai có thể dễ dàng nhét 1 con mèo vào phòng của Hamid vào ban đêm? Ai biết chuyện nguyên rửa và làm mọi thứ sao cho giáo sư hoảng sợ và thuyết phục được ông cho xác ướp đi?

Peter suy nghĩ 1 hồi.

- Người làm vườn - Peter nói. Tức là Ahmed, quản gia của ba Hamid.

- Đúng. Chúng ta cũng có thể giả thuyết là hắn muốn có cả quách gốc để chôn xác ướp trong đó.

- Chắc chắn rồi. Nhưng Hamid thì là Ahmed không biết gì về vụ ăn cắp xác ướp.

- Đó là điều Hamid tưởng. Tuy nhiên, cũng giống như mình, cậu đã biết rằng người lớn không phải lúc nào cũng kể hết mọi bí mật cho trẻ con, cả khi nếu là con trai của ông chủ. Rất có thể Ahmed có mưu kế riêng để chiếm đoạt xác ướp, rồi sau đó về kể lại cho ba của Hamid là hắn đã trả rất đắt tiền. Ba của Hamid sẽ tin và Ahmed sẽ trở nên giàu có.

- Ủi chà! Peter kêu lên. Đúng là 1 sáng kiến. Phải nhớ rằng Ahmed nói tiếng Ả Rập. Hắn có thể tạo 1 thứ tiếng Ả Rập cổ đại giả để nói chuyện thay cho Ra-Orkon. Là người làm vườn, hắn có thể ra sân hiên mà không ai để ý, rồi hắn chỉ cần có tài nói bưng để làm cho giáo sư Yarborough có cảm tưởng như xác ướp đang thì thầm 1 điều gì đó vào tai bác.

- Mình cũng nghĩ như thế. Nhưng nếu để cho Hamid biết trước khi kịp có bằng chứng, cậu bé sẽ chạy đi báo cho Ahmed. Hắn sẽ được báo trước và sẽ xóa dấu vết. Nên phải im lặng.

- Đồng ý. Babal ơi, bây giờ cuộc họp đã kết thúc rồi, mà trạm tiếp âm mà không cho biết kết quả trước tối nay, có lẽ bọn mình phải ra làm việc cả ngày nay cho thím Mathilda thôi.

- Không có nghi ngờ gì về điều này hết. Nên tốt hơn là gọi điện cho bác giáo sư Yarborough ngay thôi.

Ông Yarborough có ở nhà.

- Wiggins ra viện rồi - giáo sư kể. Anh ấy chỉ bị sốc thôi. Anh ấy quả quyết là đã thấy Anubis, thần đầu chó, chui ra khỏi bụi cây tối tăm hôm qua. Rồi thần chửi mắng Wiggins bằng 1 thứ tiếng không hiểu được. Wiggins ngã xuống bất tỉnh. Sau đó Anubis mang xác ướp đi.

Peter và Hannibal nhìn nhau.

- Chính Loe và Harry đã lấy xác ướp, Peter nói.

- Thừa bác giáo sư - Hannibal nói tiếp, có nhiều khả năng 1 kẻ trộm nào đó đã đeo mặt nạ đầu chó hóa trang làm Anubis để làm cho Wiggins hoảng sợ.

Rồi thám tử trưởng kể lại tất cả những gì mình biết được nhờ Peter.

- Glỏi quá! giáo sư la lên. Các cháu nghĩ là sẽ tìm ra được cái quách chứ? Các cháu có nghĩ rằng Ahmed là thủ phạm không?

- Cháu nghi ngờ, nhưng cháu không có bằng chứng, thưa bác giáo sư. Còn về cái quách, cháu nghĩ sẽ có tin mới tối nay. Cháu sẽ báo cho bác.

Hannibal gác máy lại. Cậu có vẻ lo lắng.

- Cậu nghĩ gì vậy? Peter hỏi.

- Mình nghĩ hôm qua, bác Yarborough có nói cho bọn mình biết rằng Wiggins từng là diễn viên trước khi làm giúp việc.

- Thì sao?

- Diễn viên giả vờ ngất xỉu dễ lắm. Ngoài ra còn có nhiều diễn viên còn có tài nói bưng nữa.

- Có phải trường hợp Wiggins không?

- Mình không biết. Nhưng nếu đúng vậy...

- Thì có nghĩa Wiggins là thủ phạm thật hả? Hoặc Wiggins làm việc cho Ahmed? Hay cho 1 tên thứ 3? Cậu nghĩ sao hả Babal?

- Mình nghĩ từ từ rồi sẽ biết - thám tử trưởng đáp.

Bất chấp những lời quở trách của Peter, cho đến tối, Hannibal không chịu nói thêm lời nào về xác ướp thì thầm.

Chương 14

Những dấu chấm hỏi

Vào cuối giờ chiều, xe tải nhỏ của Thiên Đường Đồ Cổ, với Konrad ngồi tay lái, đang chạy vào trung tâm Los Angeles. Chuyến đi này đã được bà Jones cho phép, và Hannibal đã nghĩ rằng tốt nhất là định vị nhà kho trước, rồi sau đó trốn để chờ Joe và Harry đến, sau đó sẽ rượt đuổi theo bọn chúng ngay khi chúng rời kho đi giao quách cho khách hàng bí ẩn. Chỉ như thế mới có được những chứng cứ xác thực về tội lỗi của chúng. Xe tải chạy vào trong 1 khu gồm những cửa hàng nhỏ tối và nhà kho Hannibal rút ra khỏi túi 1 miếng giấy có ghi địa chỉ do 1 bạn tham gia trạm tiếp âm ma báo: 10853, đường Chamelot. Không còn nghi ngờ gì: đúng là nhà hát mang số 10853.

- Ta hãy đi vòng qua tòa nhà, thám tử trưởng đề nghị.

Có 1 lối đi nhỏ cho phép ra phía sau nhà hát. Tại đó có 1 cửa kho được đánh dấu nhiều dấu chấm hỏi xanh.

- Ký hiệu của cậu đây rồi, thám tử phó ơi! Hannibal kêu. Có lẽ chúng ta đến đúng chỗ.

- Vậy thì nó thay đổi nhiều quá - Peter đáp. Hamid, em thấy sao?

- Em không nhận ra gì hết. Nhưng hôm qua tối. Có thể không thấy rõ.

- Các cậu quá vội, nên cũng có thể là như thế, - Hannibal nhận xét. Mình thấy có lỗ hỏ nhỏ gần cổng lớn. Ta lại nhìn thử. Có khi nhìn thấy được cái quách.

Tất cả tiến lại gần 1 cánh cửa hé mở, và cúi xuống, theo cao độ phù hợp nhất với mình, để nhìn vào bên trong.

Đột nhiên, cánh cửa mở ra, và 3 khuôn mặt nhăn nhó cười hớn hở xuất hiện.

- Đây là Hannibal Mac Sherlock cùng thuộc hạ! Tên đầu tiên la lên, đó chẳng ai khác là Skinny Norris.

- Thanh tra có vui mừng vì dấu vết này không? Tên thứ nhì, bạn thân nhất của Skinny, hỏi.

- Nếu cậu đang tìm dấu chấm hỏi, thì không thiếu đâu: thành phố này đầy rẫy! Tên thứ ba, mập và tóc hung, nói.

- Đi thôi, các cậu ơi! Skinny ra lệnh. Sherlock không cần ta nữa, nó nắm vững tình thế trong tay rồi.

Rồi ôm bụng cười, 3 tên phá phách lần lượt đi qua trước mặt đối thủ. Nhảy lên xe đua của Skinny, chúng nó bỏ đi thật nhanh.

Bob đầu tiên hiểu ra ý nghĩa việc chúng can thiệp vào.

- Nhìn kìa! Bob la lên.

Bob dùng tay chỉ các cánh cửa khác trong hẻm: tất cả đều được đánh dấu chấm hỏi xanh dương.

- Chắc là cả khu phố đều như thế này - lưu trữ viên bình luận.

Hannibal đỏ gay vì tức giận.

- Mình hiểu chuyện gì đã xảy ra, Hannibal nói. Một thành viên của trạm tiếp âm ma đã gọi trúng Skinny Norris báo cho cậu ấy biết chúng ta đang tìm kiếm dấu chấm hỏi xanh tại Los Angeles. Rồi hẳn sai bạn bè đi đánh dấu khắp nơi, rồi 1 đứa đã gọi điện thoại cho chúng ta báo địa chỉ này, để cho cả bọn chế giễu chúng ta.

- Chúng sẽ tha hồ cười - Peter càu nhàu. Chắc ngày hôm nay có hàng ngàn dấu chấm hỏi ở Los Angeles. Nếu tóm được Skinny, mình sẽ bầm nó ra thất nhuyển.

Dường như trò đùa nhỏ của Skinny đã làm cho Ba Thám Tử Trẻ không còn cách nào để tìm ra kho Không thể nào kiểm tra các dấu chấm hỏi có thật hay không.

- Bọn mình làm gì đây? Bob tuyệt vọng hỏi. Về Rocky à?

- Không bào giờ! Hannibal trả lời. Chúng ta sẽ tiến hành lục soát cả khu phố để biết khối lượng dấu chấm hỏi mà Skinny và đồng bọn đã vẽ. Sau đó ta sẽ quyết định. Một bài học cần ghi nhớ trong tương lai: trạm tiếp âm ma là 1 cách thức hay, nhưng có rủi ro.

Bốn bạn phân tán trong khu phố, đi tìm những dấu chấm hỏi. Khắp nơi đều có. Hamid, được giải thích về sự thù địch thâm hiểm của Skinny và đồng bọn, cũng chia buồn cùng Ba Thám Tử. Tất cả trở về xe tải nhỏ.

- Ta hãy thử đi vòng vòng! Hannibal quyết định. Đi bằng xe, có thể đi được nhiều trong thời gian ngắn. Peter và Hamid sẽ nhận ra 1 điểm mốc nào đó. Đây là cơ may cuối cùng của chúng ta. Nếu Joe và Harry giao quách tối nay, chúng ta sẽ thất bại không gì cứu vãn được nữa.

Xe tải nhỏ chạy chậm chậm xuống đường Chamelot.

- Bọn mình đã thất bại rồi, Peter càu nhàu. Thà chấp nhận luôn cho rồi.

- Và để cho Skinny tha hồ chế cười chúng ta sao? Hannibal hỏi. Không được, chúng ta sẽ chiến đấu đến cùng. Peter, Hamid có thấy nhà thờ cũ ở góc đường kia không? Hôm qua có ai nhìn thấy không?

Peter nhìn nhà thờ cũ kiểu Tây Ban Nha, rồi lắc đầu.

- Mình nghĩ là chưa bao giờ đi qua con đường này hết, Peter trả lời. Trong khu bọn mình đi hôm qua, đường chật hẹp hơn, dơ dáy hơn, tối tăm hơn. - Ta đi chỗ khác đi. Anh Konrad, anh quẹo sang phải dùm nhé?

- Được thôi, Konrad đáp.

Sau khi đi qua 3 khu nhà, Peter nắm lấy cánh tay Hannibal.

- Chỗ bán kem! Peter la lên. Bọn mình có chạy ngang qua khi rượt đuổi.

Peter chỉ 1 cái kiốt hình cây kem. Kiốt bị đóng và đang sụp đổ: kinh doanh trong khu phố này không được thịnh vượng lắm.

- Anh Konrad ơi, anh dừng xe lại dùm, Hannibal nói.

Konrad dừng xe lại. Bốn bạn bước xuống rồi ra đứng trước cây kem khổng lồ.

- Hamid, em có nhớ không? Peter hỏi.

- Em nhớ - cậu bé Lybie trả lời. Hôm qua em tưởng cái này là đền Hindu.

Bọn mỉm cười.

- Ở Californie - Bob giải thích, kiốt bán cam có hình trái cam; kiốt bán kem có hình cây kem. Bình thường thôi.

Hannibal cắt ngang bài giảng về nền văn minh Mỹ này. Cậu muốn biết Peter và Hamid chạy theo hướng nào. Nhưng không có đứa nào nhớ hết.

- Vậy thì Bob và Hamid sẽ chờ tại đây, - thám tử trưởng ra lệnh. Bob, cậu bật máy lên và lắng nghe. Peter, cậu đi ngược lên đường này và nhìn xung quanh. Cậu có thể tìm ra dấu chấm hỏi của chính mình hoặc 1 điểm mốc nào đó khác. Mình sẽ đi hướng kia và cũng tìm dấu chấm hỏi.

- Cứ làm thử, Peter nói.

- Anh Konrad sẽ ở lại đây với xe tải nhỏ. Đó sẽ là điểm tập hợp của chúng ta Liên lạc bằng radio nhé.

Đêm đang xuống. Trời sắp tối. Peter và Hannibal đi, mỗi đứa theo 1 hướng. Hamid và Bob chờ trong xe tải.

- Có thể 2 anh không tìm ra xác ướp! Hamid thở dài. Có thể xác ướp Ra-Orkon mất luôn. Ahmed và em rất xấu hổ phải thú nhận với ba là đã làm mất tổ tiên kính cẩn.

Lý lẽ của Hannibal đã không có tác dụng gì đối với suy nghĩ của Hamid: cậu bé vẫn tin rằng Ra-Orkon là tổ tiên gia đình mình.

- Tối nay Ahmed ở đâu? Bob hỏi.

- Em không biết. Nói là có việc cho ba em - Ahmed đi gặp các thương nhân Californie để giới thiệu thảm bộ tộc Hamid.

Bob biết về nghỉ ngơi của Hannibal và nghĩ rằng rất có thể Ahmed có hẹn với 2 tên cướp Joe và Harry để nhận quách. Nhưng Bob không nói quan điểm của mình cho cậu bé Lybie, trông cậu bé có vẻ tuyệt vọng.

Trong khi đó, Peter và Hannibal càng lúc càng đi xa ra, thám hiểm trên vài chục mét tất cả

những đường ngang gặp phải. Hai câu thông báo về những thất vọng liên tiếp của mình qua radio Trời càng lúc càng tối thêm; rất khó nhìn được vết phấn. Hannibal buồn bã ra lệnh:

- Thám tử phó ời, cậu hãy thám hiểm thêm 1 con đường nữa. Sau đó quay lui rồi gặp mình ở xe tải để thảo luận về chiến lược tiếp theo.
- Hiểu, Peter trả lời. Mình cắt máy đây.

Hannibal cũng tự giao cho mình 1 con đường ngang cuối cùng để khám xét. Đường đi chật hẹp như mọi đường còn lại; 1 con đường có cửa sau của 1 loại cửa hiệu. Cuối đường, có 1 toà nhà hơi cao hơn 1 chút, cổ cổng lớn, trước đó có chiếc xe tải xanh. Hannibal quyết định đi đến đó. Một người đàn ông đang cuốn cửa sắt lên, nên thám tử trưởng không thể kiểm tra xem cửa này có dấu chấm hỏi hay không.

Hannibal thở dài thật sâu. Cậu quay lui. Cậu định trở về xe tải.

Đột nhiên Hannibal dừng lại.

Vẫn cảnh giác, Hannibal đã nghe 1 giọng cầu nhàu:

- Được rồi Harry Mày vào đi.
- Joe! Mình cho xe vô đây, 1 giọng khác trả lời.

Harry! Joe! Tên của 2 thằng cướp.

Chương 15

Độc mã

Hannibal quay lại, chạy ra xe tải đang chậm chạp vào cổng.

Muốn không bị nhìn thấy: chỉ có 1 cách. Gã đàn ông tên Joe đang đứng bên trái xe tải, nên Hannibal sẽ lao sang bên phải, rồi lách giữa xe và bức tường, vào toà nhà hoàn toàn tối thui.

Xe dừng lại. Hannibal không động đậy nữa.

- Tao kéo màn cửa sắt xuống! Joe la lên. Khi nào xong, mày sẽ bật đèn pha lên được.

Hannibal ngồi chồm hồm gần xe tải không phí thời gian suy nghĩ. Một mặt, cậu không thể nhìn thấy gì trong bóng tối đang bao quanh mình; mặt khác, ngay khi đèn pha bật sáng lên, 2 gã đàn ông có thể nhìn thấy cậu. Trng điều kiện như vậy, trốn đâu đây? Tất nhiên là dưới xe tải.

Hannibal bò, chống trên đầu gối và cù chỗ. Tiếng ồn do Hannibal gây ra bị át đi bởi tiếng cửa sắt mà Joe đang kéo xuống.

Đèn pha sáng lên. Trong tư thế này, tầm nhìn của Hannibal rất hạn chế; tuy nhiên, cậu vẫn nhìn thấy bánh xe của 1 chiếc xe kiểu cổ và xa hơn 1 chút, 1 hình thù dài, có tấm bạt phủ lại: có lẽ là quách của Ra-Orkon.

Không còn gì nghi ngờ nữa hết: kho này đúng là kho nơi Peter và Hamid đã trải qua 1 giờ hồi hộp. Vậy là Hannibal đã thành công. Nhưng làm cách nào để báo cho các bạn biết mà không gây sự chú ý của bọn cướp?

Hannibal chờ, cố nén lại tiếng đập của trái tim.

Harry, tài xế, rời khỏi ghế xe. Hannibal nhìn thấy chân 2 gã đàn ông cách mũi mình vài centimét.

- Vậy là khách hàng chịu trả tiền mà không kiểm chuyện - Harry nói. Có gì lạ đâu, hấn nói thêm và cười khẩy. Nó muốn cái oắt của nó lắm mà! Cái bao bì như thế có thể dùng làm gì nhỉ? Không biết nữa!
- Về tiền thì không có vận đề, Joe trả lời. Nhưng ta không giao hàng cùng chỗ nữa: ta phải chờ quách đến 1 gara trống không, ngay giữa đồng quê, qua khỏi Hollywood.
- Thì ta sẽ chờ.
- Khoan đã. Chưa hết. Khách hàng sợ ta bị theo dõi. Ta phải hết sức thận trọng, và nếu có cảm giác có ai theo, thì không giao hàng nữa.
- Ai có thể theo ta được? Đâu ai biết cái kho này. ý tao là ta giao cái oắt, rồi lấy tiền, không cần để ý đến phần còn lại.

- Tao chưa nói xong, Harry à. Ta phải làm như thế này. Nửa đường đi đến Hollywood, nếu biết chắc là không bị theo dõi, ta phải gọi điện thoại cho khách hàng. Có thể nó sẽ nói là giao quách cùn địa chỉ giống như lúc giao xác ướp. Tuy.

- Tùy gì?

- Tao không biết.

- Chắc là thằng đó điên rồi.

- Còn điên hơn mày nghĩ nữa. Mày có biết sau đó mình sẽ làm gì không? Một khi nó có cái quách, nó sẽ bỏ xác ướp vào trong đó. Sau đó mình chở đi chỗ khác và lấy ra đốt cho đến khi không còn dấu vết gì nữa. Và để làm việc đó, nó cho mình thêm 1000 đôla.

- 1000 đôla! Nếu tao hiểu đúng, tên này thuê mình ăn cắp 1 thứ mà nó không cần?

- Hình như thế. Có thể nó hoảng sợ và muốn hủy chứng cứ? Này, mà không phải việc mình. Mình chỉ cần nó trả tiền là được rồi. Khiêng thùng lên xe, rồi đi Hollywood.

Hai cặp chân bước ra xa. Dưới ánh đèn pha, Hannibal nhìn thấy 2 tên cướp đến gần quách.

- Hay ta kiểm tra xem có gì quý trong đó không, Joe nhận xét. Nếu có kim cương thì ta hốt!

Hai tên lấy tấm bạt ra, mở nắp lên. Joe thò tay vào bên trong.

- Không có gì hết! hấn thông báo. Thôi, lên xe.

Nột kéo, một đẩy, chúng lôi quách ra phía sau xe. Khi ấy chúng nhận thấy xe tải quá gần cửa sắt để có thể chất quách lên.

- Phải chạy xe tới, Joe nói.

- Đúng. Mày tiến tới đi Tao đi uống miếng nước.

Joe leo lên xe. Tiếng động cơ rồ lên. Xe tiến tới 1-2 mét. Hannibal nằm lại phía sau, chứ không còn ở dưới nữa. Tuy nhiên Harry bước qua cửa nhỏ.

Tình thế của Hannibal trở nên bí hiểm. Nếu gọi bạn bằng đài thì sẽ bị lộ. Nếu trốn sau hàng thùng mà cậu nhìn thấy trong góc, xe sẽ chạy đi bỏ cậu lại và Hannibal sẽ không theo nổi. Nếu tự leo lên xe tải, bọn cướp sẽ nhìn thấy cậu khi mang quách lên xe.

Trong 1 giây, Hannibal tuyệt vọng: cậu không thấy cách nào để hoàn thành nhiệm vụ.

Rồi nguồn cảm hứng đến.

Harry vẫn còn trong nhà tắm; Joe đang ngồi tay lái. Hannibal im lặng bò tới quách đa85t trên nền bê tông. Cậu mở nắp ra, chui vào trong: cậu con trai mập cũng biết mềm dẻo như con lươn!

Sau đó, Hannibal đặt nắp trở lại, dùng cây viết chì kê trên miệng quách chừa 1 khe hở đủ để thở.

Rồi Hannibal chờ.

Trong khi đó, Peter, Bob và Hamid, tập hợp bên xe, cũng đang lo lắng chờ. Hannibal đọc những lệnh cuối cùng đã lâu rồi, và từ lúc đó, không có cách nào liên lạc được bằng radio với Hannibal hết. Phải chăng Hannibal đã gặp phải những rắc rối nghiêm trọng?

Peter vẫn lắng nghe, rồi đột nhiên, cậu nghe:

- Thám tử trưởng đây. Thám tử phó nghe không?

- Mình nghe đây. Chuyện gì xảy ra với cậu vậy?

- Xe tải mà chúng ta quan tâm đang chạy về Hollywood. Trọng tải: 2 tấn. Màu: xanh dương. Sơn bị tróc. Số biển xe: PX 1043. Hiện, xét theo những lần quẹo, chắc xe đang chạy ngược đường Painter về phía đông. Hiểu không?

- Hiểu! Peter hét vào micro.

Xe tải nằm trên cùng 1 con đường với chỗ các bạn đang đứng và đang chạy xa dần. Xét theo âm thanh phát rất rõ, xa cách xa không quá 300 mét.

- Bọn mình cho xe chạy theo xe tải xanh, Peter nói tiếp. Thám tử trưởng ơi, cậu đang ở đâu?

- Mình đang ở cùng 1 chỗ giống như cậu tối hôm qua.

- Trong quách hả?

- Ngoài ra, quách còn bị cột dây nữa. Mình đã phải mạo hiểm để không bị lạc mất đối thủ. Các cậu theo sát xe tải nhé. Khi tới nhà tên khách hàng, mình sẽ cần các cậu tiếp tay.

- Bọn mình không rời cậu nữa bước, Babal à.

Ba cậu nhảy lên xe. Peter yêu cầu Konrad quay xe. Chẳng bao lâu xe hòm bắt kịp xe tải xanh mang số mà Hannibal đã đọc. Konrad lái xe chạy theo, cách xa khoảng 50 mét.

Hai xe ra tới 1 đại lộ có đèn sáng trưng, nên cuộc rượt đuổi tiếp diễn dễ dàng.

- Thám tử trưởng ơi, bọn mình cách 50 mét phía sau cậu, Peter thông báo. Cậu có biết xe cậu

chạy đi đâu không?

- Không - Hannibal trả lời. Khách hàng chỉ đạo cho Joe qua điện thoại. Nghe nói 1 gara ngay giữa đồng quê.

- Y như trong phim! Hamid reo lên. Còn hay hơn nữa. Nhưng em hơi sợ cho thám tử trưởng Hannibal, nếu ta bị lác xe tải và không có mặt ở đó để giúp khi thám tử trưởng Hannibal bị lộ.

- Không chỉ mình em lo đâu, Hamid à - Bob lầm bầm.

Không, không chỉ mình Hamid lo Hannibal, nằm dài trong quách, mũi áp sát vào khe hở, đang tự hỏi xem mình hành động như vậy có không ngoan không. Khôn ngoan hả? Chắc là không.

Hiệu quả, thì có thể.

Tạm thời, mọi thứ ổn cả. Xe đã chạy được nhiều kilômét; xe hòm chưa lác xe tải. Dường như Harry và Joe không hay biết gì hết. Hannibal bắt đầu tự khen mình về mưu kế, thì đột nhiên xe tải tăng tốc và chạy qua đường ray xe lửa, nảy mạnh lên. Có tiếng còi vang lên, rồi tiếng ồn ào điếc tai của 1 chiếc xe lửa chạy qua, cách vài mét phía sau xe bọn cướp.

Giọng nói đầy lo lắng của Peter vang bên tai Hannibal.

- Thám tử trưởng ơi! Bọn mình bị kẹt lại phía sau hàng rào chắn, vì có chiếc xe lửa chở hàng dài ít nhất cũng 1 kilômét! Khi nào xe chạy tiếp được, thì cậu đã xa rồi.

- Phải... Hannibal đáp và khó khăn nuốt nước miếng. Cậu đang tìm 1 đề nghị thì xe tải quẹo đột ngột và chạy sang hướng khác.

- Thám tử phó! Hannibal la lên. Xe đổi hướng rồi. Mình không biết xe đi đâu... Cậu phải làm thế nào đây... Cậu có nghe không?

- Thám tử trưởng! Peter gọi, bằng 1 giọng càng lúc càng yếu dần. Mình không hiểu cậu nói gì.

Mình hầu như không nhận được tiếng cậu nữa. Hay cậu... ?

Im lặng. Khoảng cách giữa 2 chiếc xe cao hơn tầm bình thường của máy phát-thu xách tay.

Hầu như không còn cơ may nào để Konrad có thể tìm lại được xe tải xanh.

Hannibal sẽ phải chơi " độc mã".

Chương 16

Thay đổi người ở

Sau vài phút, Hannibal chờ đợi, hy vọng khoảng cách giữa 2 xe giảm, và cậu sẽ nghe lại được tiếng nói của Peter. Hannibal chờ vô ích. Khi rào chắn cho xe lửa chạy qua được nâng lên, người đuổi đã lác mất kẻ bị đuổi, hết cách vãn hồi. Konrad chạy vòng vòng trong khu phố, thử đi hết đường này đến đường khác.

- Thám tử trưởng đây, Hannibal gọi. Thám tử phó nghe không?

Peter không trả lời, mà là 1 giọng nói khác, của 1 cậu cùng tuổi Ba Thám Tử Trẻ vang lên trong máy thu nhỏ.

- ?! Này! Chuyện thám tử là chuyện gì đây? Nếu là trò chơi, thì cho mình tham gia với. Mình cũng chơi radio nghiệp dư đây.

- Đây không phải là trò chơi - Hannibal trả lời. Cậu hãy giúp mình: cậu gọi cảnh sát đi.

- Cảnh sát à? Để làm gì?

Hannibal suy nghĩ thật nhanh. Nếu nói ra sự thật, có thể cậu kia sẽ không tin, vì câu chuyện của Hannibal nghe vô lý quá.

- Mình đang bị nhốt trong chiếc xe tải, Hannibal tuyên bố, mình không ra được. Cậu hãy gọi cảnh sát và yêu cầu cho xe dừng lại để mình đi xuống.

Chỉ có cảnh sát mới có thể tìm ra xe của bọn cướp, giải thoát cho Hannibal, và có thể bắt 2 tên vô lại kia. Cho nên, không được do dự.

- Đồng ý - cậu bé vô danh trả lời. Xin quá giang xe là vậy đó! Cậu cho biết cách tìm đi: mình không còn nghe cậu rõ nữa đâu.

- Đó là xe tải 2 tấn, xanh dương, biển số PX 1043, đang đi về Hollywood. Chắc là sẽ đến trong

vòng khoảng 10 nữa. Xe cũ và...

Người đối thoại ngắt lời:

- Này, mình không nghe cậu nữa. Cậu cứ xa dần. Cậu có nghe mình không?

- Mình nghe cậu đây - Hannibal nói. Còn cậu?

- ?! Alô! Cậu kia kêu. Cậu đang ở đâu? chắc là cậu không còn trong tầm nghe của mình nữa... Xin lỗi bạn nhé. Chúc bạn đi chơi vui vẻ.

Một hy vọng nữa lại bay đi. Hannibal bỏ radio trở vào túi và cố gắng nghĩ ra 1 chương trình hành động. Nhưng lần này, cậu không nghĩ ra được gì hết. Phải chi Harry và Joe không cột quách lại! Nhưng 2 tên cướp không quên điều này.

Hannibal không sợ chết ngạt vì đã có khe hở cung cấp khí. Nhưng tương lai có vẻ đầy đe dọa. Chuyện gì sẽ xảy ra khi xe tải dừng lại, khi Harry và Joe sẽ lấy quách ra khỏi xe, tháo dây cột quách và mở quách ra... ?

Khi ấy, Hannibal Jones sẽ y hệt như 1 con sò huyết trong vỏ bị banh ra. Bị phó mặc cho kẻ thù cư xử... Hannibal ớn lạnh và cố thay đổi dòng suy nghĩ. Hành động... Nhưng làm sao mà hành động được đây? Ngay khi nắp mở, nhảy ra và bỏ chạy à?

Có thể Hannibal sẽ có lợi thế về hành động bất ngờ. Nhưng cậu sẽ phải đối mặt với 3 đối thủ: 2 tên cướp và khách hàng bí ẩn của chúng. Tất cả sẽ đứng khá gần, dù Hannibal có lao về phía nào đi nữa. Cậu nghĩ đến chú, thím, chắc chắn sẽ thương nhớ cháu. Nghĩ đến Peter, đến Bob, sẽ không bao giờ biết được chuyện gì đã xảy ra với bạn.

Một cái gì đó rất giống cảm giác muốn khóc chiếm lấy thám tử trưởng. Đột nhiên xe tải dừng lại. Hannibal chuẩn bị hành động, nhưng vô ích. Sau khi dừng được 5 phút, xe tải chạy tiếp.

Hannibal nhớ lại rằng, đi được nửa đường, Joe phải gọi lại cho khách hàng để nghe chỉ đạo.

Lại 1 đoạn đường mới, lại những suy nghĩ đen tối... Quyết định lần sau sẽ thận trọng... nếu có lần sau.

Dừng. Tiếng cửa sắt được cuốn lên. Rõ ràng là đã đến rồi.

Khi đó, Hannibal không còn lo sợ nữa. A! cậu sẽ không để người ta bắt mà không tự vệ. Cậu sẽ chiến đấu đến cùng. Tính can đảm tự nhiên trở lại với cậu.

Cửa sau xe tải được mở ra. Tiếng kêu cọt kẹt và tiếng cạ báo cho tù nhân biết rằng Joe và Harry đã đến gần. Chúng nâng quách lên. Một tên xem thả tay ra.

- Cái thùng này không bình thường! Joe nhận xét. Trong kho nó có vẻ nhẹ. Rồi trong xe tải nó trở nên nặng hơn, bây giờ nó vẫn nặng... Tao không hiểu gì về mấy trò của bọn Ai Cập hết...

Nếu Hannibal không phải là nguyên nhân cho sự thất bại của Joe, có lẽ cậu đã cười. Nhưng trong lúc này, cậu hoàn toàn không muốn cười chút nào. Cậu thích hơn, nếu bọn cướp không phải khuôn thêm 50 ký của cậu!

Quách trượt nặng nề xuống đất. Một giọng nói không nhận dạng được, nhưng không phải giọng Harry lẫn Joe ra lệnh:

- Vào gara nhanh lên!

Quách bị nâng lên, khiêng đi vài mét, rồi đặt xuống sàn bê tông.

- Tốt lắm - kẻ vô danh nói. Các anh để tôi lại 1 mình ở đây 10 phút, sau đó các anh sẽ mang cả xác ướp và quách đi. các anh sẽ đốt cháy tất cả.

- Trước hết chúng tôi muốn tiền - giọng Joe đáp. Ông đưa tiền cho chúng tôi ngay, hoặc chúng tôi không làm gì hết.

- Được thôi, được thôi. Tôi có tiền cho các anh đây. 2000 đôla, đúng không?

Các anh hãy đóng cửa lại và chúng ta ra ngoài. Tôi sẽ trả tiền cho các anh ở ngoài. Một nửa trả bây giờ, và 1 nửa khi nào các anh đi tiếp.

- Tôi muốn lấy lại sợi dây - Harry nói. Có thể sẽ còn dùng đến.

Hắn nghiên quách bên này rồi bên kia và rút dây ra.

- Đồ ngu! Joe cười. Bọn ta sẽ cần để mang hành đi tiếp.

- Thì sẽ cột lại - Harry cầu nhàu. Bây giờ lấy tiền.

- Bước ra. Tôi sẽ đưa tiền cho các anh ở ngoài - khách hàng nói lại, dường như không muốn để cho 2 tên cướp đứng trong phòng cùng với cái quách lâu quá.

Hannibal nghe tiếng cửa sắt, rồi im lặng. Thám tử trưởng thận trọng nhấc nắp lên, liếc nhìn bên trong. Bóng tối, hầu như tuyệt đối, đang ngự trị. tuy nhiên, Hannibal vẫn thấy được rằng mình đang ở trong 1 nhà xe và chỉ có 1 mình. Hannibal nhanh nhẹn đẩy nắp lại, rồi tìm 1 cánh

cửa dẫn vào nhà. Cửa có kính; 1 chút ánh sáng xuyên qua kính, nên Hannibal dễ dàng tìm ra cửa. Cậu định đặt tay lên tay cầm, thì tay cầm đó lại quay và cánh cửa mở ra. Thám tử trưởng áp sát mình vào tường; cánh cửa mở che khuất cậu.

Một người đàn ông bước vào. Hannibal buồn rầu thấy ông khóa cửa lại. Rồi không thấy cậu thanh niên đứng phía sau lưng, ông vừa xoa tay vừa tiến đến gần quách.

- Cuối cùng cũng được! ông nói lớn tiếng. 25 năm chờ đợi, xong rồi!

Ông rút đèn pin từ trong túi ra rọi vào quách. Có lẽ ông sợ Harry và Joe thấy được ông đang làm gì trong khe màn cửa sổ, nếu bật đèn.

Sau khi khám xét quách 1 hồi, ông giở nắp lên, cúi xuống, thọc tay vào bên trong. Khi đó Hannibal hành động theo bản năng.

Hannibal tiến lên 3 bước rồi đột ngột đẩy người đàn ông về phía trước.

Kẻ lạ kêu lên 1 tiếng nhỏ rồi ngã vào trong quách. Chỉ có 2 cái chân lòi ra. Hannibal nhét chân vào, đẩy nắp trở lại, rồi ngồi lên trên đó.

Khách hàng bí ẩn của bọn cướp, "kẻ chủ chốt giật dây âm mưu này", đã rơi vào bẫy.

Hắn có ở trong đó được lâu không?

Hannibal, với sự nhanh nhẹn của nỗi tuyệt vọng đã đè 50 ký của mình lên nắp. Nhưng đối thủ đang giãy giụa kịch liệt, dùng chân tay động vào quách.

- Joe! Harry! hắn la lên. Các anh bị điên hay sao vậy?

Nhưng chỉ có tiếng thì thầm khẽ thoát ra khỏi quách. Không sợ Harry và Joe nghe được gì.

Nhưng vài phút nữa, bọn chúng sẽ nóng lòng và sẽ đến xem chuyện gì xảy ra.

Khi đó Hannibal sẽ làm gì?

Chương 17

Những tiết lộ bất ngờ

Tạm thời, Hannibal không thể làm gì ngoài ngồi trên quách. Khi Harry và Joe trở về, thì số phận cậu sẽ gay go.

Đột nhiên, có tiếng la vang lên ở bên ngoài. Những tiếng kêu tức giận và thất vọng. Một chiếc xe đang bóp còi 1 cách tuyệt vọng. Rồi lại có tiếng la lối và tiếng đánh nhau.

Thậm chí Hannibal không kịp tự hỏi chuyện gì đang xảy ra. Tù nhân của Hannibal đã quay lưng lại với nắp và đang còng lưng nâng nắp lên từng milimét một. Một lát nữa thôi, bất chấp những nỗ lực của Hannibal, nắp sẽ văng ra, người cai tù sẽ bị té xuống đất, còn tù nhân được tự do.

Đúng lúc đó, màn cửa sắt gara cuộn lại đột ngột. Một giọng nói la lên: "Lục soát bên trong!".

Một bàn tay bấm nút.

Phòng tràn ngập ánh sáng. Trong quách, người đàn ông ngưng động đậy, chờ xem tình hình.

Hannibal không tin vào mắt mình: nhóm vừa đột ngột vào gara gồm có Peter, Bob và Hamid, theo sau là giáo sư Yarborough và Ahmed. Một giây sau, Konrad xuất hiện, khoái chí vũ dùi.

- Có sẵn dây trong xe lúc nào cũng có ích, Konrad nhận xét. Hai tên kia bị trói chặt lắm rồi.

Rồi anh nhìn thấy cháu của ông chủ mình:

- Babal! Konrad la lên. Có sao không?

- Em không sao hết, cảm ơn anh - Hannibal trả lời cố gắng lấy giọng bình thản, nhưng không thành công lắm. Làm thế nào tất cả lại có mặt ở đây?

Bob trả lời:

- Bọn mình bị lạc dấu vết cậu, bọn mình...

Bob không nói tiếp được. Bằng 1 động tác mạnh mẽ và đột ngột, tù nhân đã xém hất Hannibal ra được.

- ?! Có ai trong quách vậy? Bob ngạc nhiên hỏi.

Mí mắt giáo sư chớp chớp thật nhanh phía sau cặp kính gọng vàng.

- Ai vậy? Ai vậy? ông hỏi.

Hannibal lau trán đầy mồ hôi.

- Đó là kẻ chịu trách nhiệm chính đã bắt đầu chuẩn bị âm mưu này cách đây 6 tháng - Hannibal thông báo. Đó là phù thủy Sardon, đã đến gặp thủ lĩnh bộ lạc Hamid để thuyết phục ông rằng Ra-Orkon là tổ tiên của bộ lạc: như vậy, khi chính Sardon ăn cắp xác ướp, mọi người sẽ nghĩ rằng dòng họ Hamid là thủ phạm vụ trộm.

- Sardon! Sardon ở đây? Hamid la lên. Em không hiểu.

- Không thể được! Ahmed, người làm vườn giả danh tuyên bố. Sardon ở Lybie.

- Tất cả sẽ thấy, Hannibal nói. Nếu hắc mưu toan chạy trốn, chúng ta sẽ bắt hắc lại. Hannibal đứng dậy. Nấp bị đẩy ra thật mạnh và rơi xuống đất. Như con quỷ nhảy ra khỏi hộp, 1 người đàn ông tóc tai bù xù, mặt đỏ gay, bắn ra khỏi quách.

- Không phải Sardon! Hamid kêu lên. Sardon chột mắt, cà thọt, tóc dài bạc trắng...

- Hắc hóa trang - Hannibal trả lời, cũng y như con mèo bà Banfry hóa trang làm con mèo của Ra-Orkon, y như Ahmed hóa trang làm người làm vườn, y như tên trộm Harry hoá trang làm thần Anubis. Người này đã hóa trang làm Sardon.

- Ủa, đó là Freeman mà! giáo sư Yarborough la lên. Như vậy nghĩa là sao? Có phải cậu đã ăn cắp Ra-Orkon không?

Giáo sư Freeman cảm thấy mình thất bại. Ông không còn can đảm tự vệ nữa. Ông thú nhận:

- Phải... Từ 25 năm nay, tôi muốn chiếm xác ướp này và cái quách. Rồi bây giờ - giọng ông run lên - vì 1 đám cậu bé quá tò mò, tôi đã mất 1 triệu đôla! Có thể là 2 triệu nữa kìa...

- Tôi nhận ra giọng ông ta - Ahmed vừa nói vừa tiến tới gần giáo sư Freeman. Tôi cũng nhận ra khuôn mặt. Đó là của Sardon, bỏ đi lớp phấn. Con người này đã vào nhà chủ tôi và làm cho ông chủ tưởng rằng Ra-Orkon là tổ tiên của ông. Hắc đã thuyết phục ông chủ phái tôi đi tìm xác ướp, để cho người sáng lập dòng họ được an nghỉ! Kẻ này là 1 tên nói láo!

Rồi Ahmed nhổ vào mặt giáo sư.

Nhà ngữ văn học lấy tay chùi bằng 1 cử chỉ mệt mỏi.

- Tôi thừa nhận là tôi xứng đáng bị trừng phạt nặng hơn nữa - Ông khẽ nói. Nhưng chắc là mọi người nóng lòng muốn biết 1 điều duy nhất: tại sao tôi lại ước ao lấy được Ra-Orkon đến thế.

- Tất nhiên - Yarborough trả lời. Cậu có thể đến nghiên cứu xác ướp tại nhà tôi tùy thích.

- Xác ướp hả? Cháu đâu thèm xác ướp của bác! Cháu muốn cái quách. Bác có nhớ rằng ba cháu đi cùng bác khi bác tìm ra Ra-Orkon không?

- Tất nhiên là nhớ. Anh ấy từng là thư ký rất tốt cho tôi. Tôi rất tiếc anh ấy.

- Điều mà bác không biết là, trong khi vắng mặt bác, ba cháu đã lục soát cái quách và tìm thấy 1 chỗ giấu thật kín đáo trong 1 khoang gỗ dày. Trong chỗ giấu này... Khoan đã, rồi bác sẽ thấy.

Giáo sư Freeman lấy 1 cái cưa tay trên tường, rồi đặt quách nghiêng sang 1 bên, chuẩn bị cưa.

- Dừng tay! Ông Yarborough kêu. Chính cậu đã nói tôi không nên đụng vào 1 vật quý báu như thế mà.

- Không quý bằng cái bên trong, nhà ngữ văn học trả lời và cố gắng mỉm cười. Mà bác dùng miếng gỗ này để xác định năm chôn cất Ra-Orkon, nhờ thử nghiệm than phóng xạ. Bác biết không, nếu ba cháu không cẩn thận gia cố chỗ giấu bằng cách bôi keo khoang gỗ, thì cháu không phải phí công lấy cắp cái quách: cháu có thể tự lấy ra ở nhà bác dễ dàng. Nhưng ba cháu lại là 1 người quá tỉ mỉ: ba cháu hy vọng 1 ngày nào đó lấy được cái quách, và trong khi chờ đến lúc đó, ba cháu không muốn kẻ khác phát hiện chỗ giấu mà chính ba cháu đã tìm thấy. Cho đến bây giờ, phải dùng cưa mới lấy được kho báu.

Nói xong, giáo sư Freeman hành động ngay và tiến hành cưa 1 góc quách.

- Ba cháu, ông vừa nói tiếp vừa cưa, đã giải thích cho cháu tất cả trong 1 bức thư, định gửi cho cháu trong trường hợp ba cháu mất trước khi lấy được quách. Đó là chuyện đã xảy ra. Lúc đó cháu đang là sinh viên. Cháu chọn chuyên ngành ngôn ngữ Cận Đông để sau này liên lạc được với các viện bảo tàng Ai Cập. Cháu tiếp xúc, nhưng người ta luôn từ chối không cho cháu mang Ra-Orkon về nhà. Rồi cách đây 6 tháng, chính bác, bác Yarborough à, bác lại thông báo với cháu rằng, Ra-Orkon sẽ đến nhà bác.

Cháu vội sang Ai Cập ngay để thử xin mượn xác ướp lần cuối cùng. Hoài công. Khi đó cháu đã nghĩ ra 1 mưu kế phức tạp. Bởi vì cháu đã kiên quyết ăn cắp Ra-Orkon, nếu không làm khác được, cháu cần 1 người để làm kẻ tình nghi thay cháu. Nên cháu giả làm phù thủy và đi đến nhà 1 người buôn thảm Lybie giàu có. Nhờ có kiến thức về ngôn ngữ, cháu dễ dàng nhập vai. Cháu

giả bộ lên đồng, và cháu làm cho thủ lĩnh bộ lạc Hamid tin tưởng đến nỗi ông ấy phải con trai đi tìm xác ướp mà ông tưởng là tổ tiên mình.

Tuy nhiên, đối với cháu, ăn cắp chỉ là giải pháp cuối cùng, nên tránh. Bằng cách làm cho xác ướp nói chuyện, cháu hy vọng làm cho bác căng thẳng đến nỗi bác sẽ giao xác ướp cho cháu để cháu dịch lại cho bác hiểu những gì nó muốn nói, điều này xém xảy ra. Nếu được như vậy, cháu sẽ trả Ra-Orkon lại cho bác, khi được chữa khỏi căn bệnh nói chuyện.

Nhưng bác cứ khẳng định giữ xác ướp lại ở nhà. Ngoài ra bác còn chuẩn bị tự mình cưa cái quách; vậy là bác có cơ may tìm ra chỗ giấu và phần chứa bên trong. Cần phải hành động nhanh. Cháu thuê 2 tên trộm chuyên nghiệp để lấy cắp quách và xác ướp. Chính khi đó... à! Đây rồi!

- Khi gõ chỗ này, tôi đã nghe nó kêu rỗng mà, ông Yarborough nhận xét.
- Cháu cũng nghĩ thế - Ông Freeman đáp lại. Lại thêm 1 nguyên nhân buộc cháu phải nhanh chóng lấy xác ướp đi khỏi tay bác. Bây giờ chúng ta sẽ xem cái mà không ai nhìn thấy từ 25 năm nay, cái mà ba cháu đã tìm thấy nơi cùng kiệt xứ Ai Cập.

Trong chỗ giấu, có 1 túi nhỏ bằng vải. Nhà ngữ văn học lấy ra, rồi quì xuống, đổ phần chứa bên trong xuống đất. Lónh lónh những ánh xanh dương, xanh lá, cam, đỏ...

- Nữ trang! Giáo sư Yarborough la lên. Nữ trang của Ai Cập Cổ Đại! Tự chúng cũng đáng giá cả 1 gia tài, mà còn đáng giá thêm gấp 10 lần vì cổ xưa.
- Đúng, giáo sư Freeman thừa nhận. Chắc là bác không còn ngạc nhiên tại sao cháu lại muốn chiếm đoạt cái quách đến mức đó. Cha cháu đã không dám mang những châu báu này theo mình. Cha cháu chỉ lấy có 2-3 viên đá quý. Cháu nghĩ rằng ba cháu đã chết khi tìm cách bán đá ở chợ Caire.

Giáo sư Yarborough có vẻ thích thú.

- Tôi vừa mới nghĩ ra 1 giả thuyết, ông thông báo. Liên quan đến bí mật Ra-Orkon. à, mà xác ướp đâu rồi? Hy vọng là ở chỗ an toàn chứ?
- Bác đừng lo - Ông Freeman trả lời. Ra-Orkon đang nằm trong cái tủ kia, ở cuối nhà xe.
- Tốt! Ông Yarborough kêu lên. Giả thuyết là... ủa, cậu Freeman à, cậu chưa giải thích cho tôi làm sao xác ướp nói chuyện được!
- Mời bác và mọi người vào nhà, cháu sẽ giải thích tất cả.

Đầu cúi xuống, như 1 người mà uy tín quý giá vừa mới tiêu tan, giáo sư Freeman rời khỏi nhà xe, những người chiến thắng ông bước theo sau.

Chương 18

Alfred Hitchcock yêu cầu làm rõ

Nhà đạo diễn lừng danh Alfred Hitchcock đặt trở xuống bàn tờ báo cáo cuối cùng mà Ba Thám Tử Trẻ trình ông về cuộc điều tra vừa mới tiến hành.

Hannibal, Peter và Bob ngồi yên trên ghế, không rời mắt khỏi vĩ nhân.

- Các cậu giỏi quá! Alfred Hitchcock nói. Tôi thấy cũng không dễ dàng lắm.
- Không dễ dàng à? Chắc chắn là không! Peter vẫn còn run khi nhớ đến chuyến đi chơi trong quách. Còn Hannibal vui mừng về thành công. Hannibal hỏi:
- Vậy là lần này bác cũng đồng ý giới thiệu chuyện này với các bạn đọc giả phải không ạ?
- Tất nhiên. Nhưng còn 1 hai điểm mà tôi muốn làm rõ.
- Có những phần bị bỏ quên trong câu chuyện ạ? Bob lo lắng hỏi, vì chính cậu đã soạn thảo câu chuyện.
- Quên, là nói hơi quá, tôi không trách cậu ngần ngại cung cấp những giải thích quá chi tiết, bởi vì như vậy người đọc sẽ cảm thấy nhàm chán. Nhưng tôi muốn các cậu làm rõ 1 vài điểm.
- Cháu sẵn sàng, thưa bác, Bob nói.
- Xem nào - Alfred Hitchcock chap 2 bàn tay lại với nhau nói. Tôi nghĩ mình đã nắm rõ các nét

chung. Cách đây 25 năm, giáo sư Yarborough bạn tôi phát hiện Ra-Orkon. Thư ký của ông, Ales Freeman, cha của giáo sư Freeman, phát hiện rằng quách có chứa nữ trang và quyết định chiếm lấy. Ông chết trước khi kịp truyền thông tin lại cho con trai, cậu này lại còn dành trọn cuộc đời để chiếm đoạt được gia tài này.

- Dạ đúng, thưa bác - Bob tán thành. Bây giờ, giáo sư Yarborough bác ấy biết tại sao Ra-Orkon được chôn cất 1 cách bình dị, chỉ có con mèo làm bạn. Thời ấy, bọn cướp mộ rất đông, và gia đình Ra-Orkon muốn lừa bọn chúng: chúng sẽ không thêm đột nhập vào 1 ngôi mộ bình thường, không có gì để lấy cắp. Nhưng thất ra, Ra-Orkon có cả 1 gia tài đem theo!

- Rất có thể - Alfred Hitchcock thừa nhận. Tiếp tục. Giáo sư Freeman giả danh làm phù thủy Sardon và làm cho bộ lạc Hamid lao đi tìm Ra-Orkon, để cho cảnh sát có kẻ tình nghi, nếu ông buộc phải lấy cắp xác ướp. Khi nhìn thấy hình con mèo bà Banfry trên báo, ông nói cho bộ lạc Hamid biết rằng có thể Ra-Orkon đầu thai dưới hình thù con mèo. Sau đó, ông ăn cắp Sphynx, bôi sơn đen lên 2 chân trước con mèo rồi nhét nó vào phòng cậu bé Hamid.

- Đúng, thưa bác, Hannibal nói. Ông Freeman thừa nhận đã làm tất cả những việc này.

- Tiếp tục, Ahmed và Hamid, tuy chân thật, nhưng thật ra làm việc cho Freeman. Freeman làm cho xác ướp nói chuyện, hy vọng ông Yarborough sẽ cho mượn xác ướp. Không đạt được mục đích, ông thuê Joe và Harry đến ăn cắp xác ướp. Tất nhiên, ông tỏ ra rất bức tức khi 2 tên này mang xác ướp về, mà không có cái quách.

- Dạ đúng vậy, thưa bác, Bob nói. Chuyển giao hàng đầu tiên xảy ra trong khi giáo sư Yarborough, Hannibal và cháu đang nghe cuốn băng ghi âm ở nhà ông Freeman. Đáng lẽ chú Warrington đã thấy bọn cướp đến, nếu chú ấy không chạy đi đậu xe xa hơn phía dưới. Sau khi ra nói chuyện với Joe và Harry, ông Freeman trở ra, mang nước chanh cho khách, để không ai ngạc nhiên vì ông vắng mặt lâu. Ông bắt 2 tên cướp đi lấy cái quách, và để cho chúng có thời gian hành động, ông Freeman đã cho bọn cháu nghe băng ghi âm 20 lần liên tiếp. Chính ông Freeman gợi ý bọn cướp đeo mặt nạ chó để làm cho Wiggins khiếp sợ.

- Sáng kiến hay - Alfred Hitchcock nói. Phần sau đó rõ ràng. Peter và Hamid đi 1 chuyến đi chơi bằng quách, ngày hôm sau Hannibal bắt chước. Nhưng sau đó, tôi không hiểu gì nữa hết.

Đạo diễn nhú mày lại và nghiêm trang nhìn 3 cậu thám tử. Ba cậu tự hỏi không biết mình đã phạm tội gì.

- Chuyện gì ạ, thưa bác? Hannibal lễ phép hỏi.

- Khi xe tải nhỏ mất dấu vết xe tải xanh, chuyện gì đã xảy ra? Làm thế nào, các bạn của cậu lại xuất hiện đúng vào lúc cậu cần hỗ trợ, hả anh bạn trẻ?

- Peter, cậu trả lời đi - Hannibal nói.

- Đồng ý, Babal. ý mình nói: được, thưa sếp thám tử. Bác Hitchcock à, khi bọn cháu lạc mất xe tải xanh, bọn cháu đã suy nghĩ, và bọn cháu tự nghĩ rằng thủ phạm là Ahmed, Nên bọn cháu đến gặp bác giáo sư Yarborough, tất cả cùng đi đến nhà Ahmed. Và bọn cháu bắt gặp Ahmed đang làm ăn với những nhà buôn thám. Ông ấy vô cùng ngạc nhiên về tất cả những gì tụi cháu kể. Vì Ahmed vô tội, nên bọn cháu chỉ còn việc gọi công an. Nhưng trước khi làm như thế, bác Yarborough muốn hỏi ý kiến giáo sư Freeman. Khi đó...

- Hiểu rồi - Alfred Hitchcock ngắt lời. Tất cả chạy đến nhà Freeman và nhìn thấy xe tải xanh đậu trước nhà ông ta. Thật vậy, khi bọn cướp gọi điện thoại để xin chỉ đạo, ông ta ra lệnh chở quách đến nhà ông ta, vì không có ai đi theo bọn cướp hết. Ít nhất chúng cũng tưởng như thế.

- Dạ phải, thưa bác, Hannibal nói. Bây giờ Harry và Joe đã bị nhốt. Cả 2 tên đều có 1 quá khứ hình sự rất dài. Còn về ông giáo sư Freeman. thì giáo sư Yarborough muốn tránh thừa kiện ông ta. Ông ta không phải là 1 tội phạm chuyên nghiệp. Có lẽ ông ta không còn phạm những tội nặng nữa. Ông ta đã xin từ chức ở trường đại học nơi ông đang dạy và sẽ đi Trung Đông, nơi ông sẽ có ích nhờ kiến thức ngôn ngữ. Kho báu thuộc về Ai Cập: giáo sư Yarborough sẽ gởi về đó. Bà Banfry đã tìm lại được chú mèo Sphynx yêu quý; Hamid và Ahmed đã quay về Lybie, vui mừng vì đã không nhận nhầm 1 tổ tiên giả danh. Hamid hứa gởi cho tụi cháu 1 tấm thảm Phương Đông cho bộ tham mưu: hoa văn sẽ là 1 dấu chấm hỏi. Thưa bác, cháu nghĩ bây giờ tất cả đối với bác đã sáng suốt.

- Chưa! Alfred Hitchcock gầm lên và trừng mắt nhìn Hannibal. Cậu chưa hề nói cho tôi nghe 1 lời về bí mật lớn nhất: làm sao xác ướp nói chuyện được?

- Ô! Bằng cách nói bưng! Hannibal vô tư nói.

Phải chăng khuôn mặt phúng phính của Hannibal đang kiêu 1 nụ cười? Alfred Hitchcock càng nghiêm khắc hơn.

- Anh bạn trẻ à - Ông nói, tôi sống trong giới kịch nghệ đã lâu để biết rằng diễn viên nói bưng không hành động từ xa được. Nên cách giải thích của cậu không có tí giá trị nào.

Một nụ cười nở rộng trên môi Hannibal.

- Cháu cũng nghĩ vậy, thưa bác. Giáo sư Freeman không bao giờ có mặt tại hiện trường khi xác ướp nói chuyện: nên cháu không nghĩ đến việc nghi ngờ ông ta, tuy nhiên ông ta có kiến thức về ngôn ngữ phương Đông, đáng lẽ điều này phải làm cho cháu nghi ngờ ông ta ngay từ đầu, bởi vì xác ướp nói tiếng Ả Rập cổ đại.

Tuy nhiên, khi cháu phát hiện rằng con mèo bị hoá trang, cháu đã nghĩ ngay rằng tên phù thủy Sardon, đã báo trước mình sẽ đến, chỉ có thể là 1 phù thủy giả danh. Mà ai có thể tự xưng mình là người Lybie được? Tất nhiên là giáo sư Freeman, người đã nghiên cứu thật sâu các ngôn ngữ phương Đông. Thêm vào đó, giáo sư Freeman biết câu chuyện xác ướp, và cha ruột của ông ấy đã là thành viên phát hiện ra xác ướp. Có cơ để nghi ngờ ông ấy.

- Suy luận rất xuất sắc - nhà đạo diễn nói. Nhưng tôi vẫn chờ cậu trả lời câu hỏi của tôi.

- Cháu sắp trả lời đây, thưa bác. Là nhà ngữ văn học, giáo sư Freeman có kinh nghiệm rộng lớn về tất cả những công cụ được sử dụng để thu và khuếch âm giọng nói con người. Chắc là bác biết về sự tồn tại của loại micro parabol; loại micro này, khi được tự tiêu đúng, thu được những cuộc hội thoại xảy ra cách hàng trăm mét nơi đặt micro.

- Tôi bắt đầu hiểu rồi, anh bạn trẻ à. Anh cứ nói tiếp đi.

- Thì cũng có những máy phát định hướng được có thể tự tiêu âm thanh tại 1 điểm chính xác, cách xa hàng trăm mét nguồn phát. Giáo sư Freeman đã đặt 1 loại máy phát như vậy trên balcon nhà mình, lợi dụng việc ngôi nhà mình nằm ngang đối diện nhà giáo sư Yarborough, trên sườn bên kia vực hẻm.

Trên 1 băng từ, ông Freeman đã thu 1 đoạn nói chuyện bằng 1 thứ tiếng phương ngữ gần giống tiếng Ả Rập cổ đại. Bằng ống nhòm, ông Freeman theo dõi phòng bảo tàng của ông Yarborough. Khi nhìn thấy nhà Ai Cập học mở cửa sổ vì bác Yarborough bị chứng sợ chỗ kín, ông Freeman cho máy phát hoạt động bằng cách phát ngay miệng xác ướp.

- Thường ông làm chuyện này vào buổi chiều, sau khi về nhà từ trường đại học. Tất nhiên là ông chọn những lúc giáo sư Yarborough chỉ có 1 mình với Ra-Orkon. Nhưng có 1 lần ông đã bị cháu lừa: khi ấy, tất cả mọi người lại tưởng chính Ra-Orkon làm tưởng cháu là giáo sư!

- Bằng từ có những lúc nói lại và những đoạn im lặng. Khi ông Yarborough yêu cầu ông Freeman đến nghe xác ướp thì thầm, máy ghi âm đã được điều chỉnh sao cho giáo sư Yarborough nghe 1 phần đoạn nói trong khi Freeman đang trên đường đi đến đây: như vậy ông Freeman sẽ không thể bị nghi ngờ.

Ngày mà Harry và Joe đeo mặt nạ đầu chó đến ăn cắp xác ướp, giáo sư Freeman đã kịp ghé ra balcon, tự tiêu máy phát vào sân hiên, và phát âm vài từ kỳ quái để làm cho Wiggins hoảng sợ. Thưa bác, nói theo 1 kiểu, thì bác cũng thấy đó là 1 cách nói bưng... khoa học.

- Kinh khủng! Alfred Hitchcock nói. Tóm lại: bà Banfry đã tìm lại được con mèo; nữ trang quay về Ai Cập, xác ướp không nói chuyện nữa, vụ bí ẩn đã được làm rõ. Còn các cậu, các cậu định làm gì?

- Thưa bác - Bob vừa trả lời vừa rút sổ tay ra khỏi túi, túi cháu sắp có nhiều cuộc điều tra nữa. Có thể túi cháu sẽ...

Vĩ nhân đưa tay lên để yêu cầu im lặng.

- Xin các cậu đừng nói gì hết. Tôi thích bất ngờ hơn. Các cậu sẽ báo cho tôi khi nào vụ đó kết thúc, như thường lệ. Tạm biệt 3 cậu. Xin chúc mừng.

Nhận được lệnh ra về như thế, Ba Thám Tử Trẻ đứng dậy chào, rồi bước ra.

Alfred Hitchcock nhìn tập hồ sơ dày mà 3 cậu đã bỏ lại kể về chuyện xác ướp thì thầm. Ông vô tình tự hỏi không biết cuộc phiêu lưu sắp tới của 3 bạn trẻ sẽ là gì.

Dù sao, đó sẽ là cuộc phiêu lưu khác thường.

Ông tin chắc như thế.

Hết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>